

Ngày soạn:

CHỦ ĐỀ: 6 - BẢO TỒN CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN

Thời gian thực hiện: 6 tiết

I. MỤC TIÊU CHUNG

1. Về kiến thức: Sau chủ đề này, HS có khả năng:

- Nhận ra ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của bản thân.
- Chủ động tích cực thực hiện việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi mọi người cùng thực hiện
- Đánh giá được thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương
- Lập và thực hiện được kế hoạch hoạt động để quảng bá hình ảnh và kêu gọi mọi người bảo tồn cảnh quan thiên nhiên
- Thực hiện bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh và vận động mọi người xung quanh cùng thực hiện

2. Về năng lực:

Năng lực chung:

- *Năng lực tự chủ và tự học:* Xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả.
- *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Làm việc nhóm hiệu quả theo sự phân công của GV, đảm bảo mỗi HS đều có cơ hội tham gia thực hành và trình bày báo cáo trước lớp.
- *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Khả năng huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân nhằm giải quyết một nhiệm vụ học tập, trong đó có biểu hiện của sự sáng tạo.

Năng lực riêng:

- Thể hiện qua việc kết nối, mở rộng quan hệ và thu hút mọi người vào hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo trong quá trình thực hiện các hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
- Thiết kế và thực hiện hoạt động tuyên truyền trong cộng đồng về bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

3. Phẩm chất:

- Trách nhiệm: Thể hiện ở việc quan tâm và tham gia các hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao và hỗ trợ mọi người cùng tham gia.
- Nhân ái: Tham gia các hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi mọi người cùng tham gia mang lại những giá trị nhân văn cho cộng đồng.
- Chăm chỉ: Thể hiện trong việc tham gia các hoạt động tuyên truyền bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- SGK, SGV, Giáo án.
- Video, bài hát hoặc trò chơi đơn giản phù hợp với nội dung chủ đề để tổ chức hoạt động khởi động
- Máy tính, máy chiếu.
- Mẫu kế hoạch tuyên truyền (sử dụng cho hoạt động 5).

2. Đối với học sinh

- SGK, SBT.
- Giấy A4, bút (sử dụng cho các hoạt động ở phần Rèn luyện).
- Bút dạ, giấy khổ A1, A2 (sử dụng cho các hoạt động thảo luận nhóm).
- Nhớ lại những hành vi, việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và quy định bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của cộng đồng (sử dụng cho hoạt động 2)

- Suy ngẫm về cách thiết kế hoạt động truyền truyền cho lôi cuốn và hấp dẫn.

III. TIẾN TRÌNH BÀI DẠY

PHẦN A: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Thời lượng 2 Tiết

NS:

NG:

TUẦN 1:

THAM GIA CUỘC THI TÌM HIỂU VỀ CÁC DI SẢN THIÊN NHIÊN TRÊN THẾ GIỚI VÀ QUỐC GIA CỦA VIỆT NAM

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức:

- Có hiểu biết về các di sản thiên nhiên của Việt nam và trên thế giới.
- Nhận thức được vai trò quan trọng của cảnh quan thiên nhiên đối với cuộc sống của con người

2. Về năng lực:

- **Giao tiếp và hợp tác:** Tăng cường sự tương tác tích cực giữa các thành viên trong nhóm, chủ động tích cực trình bày quan điểm cá nhân khi tham gia tọa đàm. Chủ động chia sẻ và trao đổi kinh nghiệm bài học của bản thân khi tham gia các hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Thể hiện được chính kiến khi phản biện, thuyết phục, kêu gọi mọi người cùng chung tay bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. Thể hiện chí hs kiến của bản thân trước cảnh quan thiên nhiên đất nước.

3. Về phẩm chất:

- Trách nhiệm: Thể hiện ở việc quan tâm và tham gia các hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao và hỗ trợ mọi người cùng tham gia.
- Nhân ái: Tham gia các hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi mọi người cùng tham gia mang lại những giá trị nhân văn cho cộng đồng.
- Chăm chỉ: Thể hiện trong việc tham gia các hoạt động tuyên truyền bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

II. HÌNH THỨC TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC

- Loại hình hoạt động: Sinh hoạt dưới cờ
- Hình thức tổ chức: Thể nghiệm tương tác.
- Phương pháp tổ chức: Cuộc thi, tọa đàm, diễn đàn, đóng kịch, hoạt động trải nghiệm thực tế.

III. CHUẨN BỊ

1. Đối với BT Đoàn trường, BGH, GV

- Chuẩn bị các tư liệu để giới thiệu về các di sản thiên nhiên thế giới và của quốc gia Việt Nam như : Vịnh Hạ Long, Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, Tràng An, Tam Cốc - Bích Động, vườn quốc gia Cúc Phương, cao nguyên đá Đồng Văn, hồ Ba Bể... Bộ câu hỏi mở thảo luận về vấn đề bảo tồn cảnh quan thiên nhiên
- Cử HS là người dẫn chương trình và BGK
- Phần thưởng cho các cá nhân được giải nhất, nhì, ba và khuyến khích.



2. Đối với học sinh

- Tìm hiểu các di sản thiên nhiên Việt Nam và trên thế giới
- Chuẩn bị của học sinh: Kỷ niệm của bản thân về những lần tham quan dã ngoại ở các di sản thiên nhiên trên đất nước và thế giới. Lớp trực/đội văn nghệ nhà trường chuẩn bị ca khúc ca ngợi quê hương đất nước; lớp trực trang trí sân khấu.
- Chuẩn bị của các lực lượng giáo dục khác: Chia sẻ kinh nghiệm hoặc câu chuyện ấn tượng của bản thân khi tham gia công tác bảo tồn cảnh quan thiên nhiên trên mọi miền tổ quốc.

IV. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 1: **THAM GIA CUỘC THI TÌM HIỂU VỀ CÁC DI SẢN THIÊN NHIÊN TRÊN THẾ GIỚI VÀ QUỐC GIA CỦA VIỆT NAM**

1. Phần 1: Nghi lễ

- Lễ chào cờ - lớp trực tuần.
- Tổng kết hoạt động giáo dục của trường trong tuần: Ban thi đua.
- Phát động, phổ biến kế hoạch giáo dục trong tuần tới: Ban giám hiệu, Bí thư đoàn thanh niên.

2. Phần 2:

I. Sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề: **Tham gia cuộc thi tìm hiểu về các di sản thiên nhiên trên thế giới và quốc gia của Việt Nam.**

a. Mục tiêu:

- HS trình bày được hiểu biết về hiểu biết của mình về các di sản thiên nhiên trên thế giới và của Việt Nam
- Nhận thức được vai trò quan trọng của cảnh quan thiên nhiên đối với cuộc sống con người
- Tôn trọng ý kiến cá nhân trong hoạt động tập thể.
- Tích cực tham gia các hoạt động tập thể, đoàn thể.

b. Nội dung - tổ chức thực hiện

- Người dẫn chương trình tuyên bố lí do và giới thiệu thành phần ban giám khảo.
- Đại diện ban giám khảo công bố mục đích, nội dung, hình thức, thể lệ cuộc thi
- Người dẫn chương trình lần lượt chiếu một số hình ảnh (không có lời giới thiệu) của từng di sản thiên nhiên lên màn hình như: Vịnh Hạ Long, Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, Tràng An, Tam Cốc - Bích Động, vườn quốc gia Cúc Phương, cao nguyên đá Đồng Văn, hồ Ba Bể... học sinh nào giơ tay trước học sinh đó được quyền trả lời các câu hỏi. <https://youtu.be/owpFCVwpLmA>
 - + Tên di sản đó là gì?
 - + Di sản đó thuộc di sản quốc gia hay di sản thế giới?
 - + Di sản đó nằm trên địa phận tỉnh nào/ thành phố nào?
 - + Nét đặc trưng của di sản đó là gì?
- Ban giám khảo cho điểm công khai từng phần của thí sinh
- Công bố kết quả các giải: nhất, nhì, ba, khuyến khích và trao quà cho các cá nhân đạt giải
- Yêu cầu học sinh toàn trường chú ý lắng nghe nội dung trao đổi, nêu câu hỏi cho khách mời vào mẫu giấy đã chuẩn bị sẵn (nếu có).
- Thảo luận về vai trò quan trọng của cảnh quan thiên nhiên đối với cuộc sống con người Sau khi khách mời và học sinh hết ý kiến trao đổi, bí thư đoàn trường chốt một số nội dung sau:
 - + Thiên nhiên vừa là cái nôi để sản sinh vừa là nơi kết thúc của sự sống. Đối với môi trường tự nhiên, thiên nhiên có vai trò hình thành nên sự sống và tạo ra cân bằng trong hệ sinh thái.
 - + Thiên nhiên là một nơi cung cấp cho con người các nguồn tài nguyên phục vụ cho cuộc sống và hoạt động sản xuất. Thiên nhiên cung cấp khí oxy để thở, nguồn nước để uống và sinh hoạt, khoáng sản, đất, rừng, hải sản... để tổ chức sản xuất, tạo ra nhiều giá trị trong đời sống.
 - + Tích cực, chủ động tham gia và tuyên truyền vận động người khác tham gia các hoạt động gìn giữ bảo tồn cảnh quan thiên nhiên
- Người dẫn chương trình giới thiệu tiết mục văn nghệ: “Em đi trong tươi xanh, Bèo dạt mây trôi” để thay đổi không khí và cảm ơn ban giám khảo, các bạn học sinh đã tham gia cuộc thi.

Đánh giá:

Khuyến khích học sinh chia sẻ những hiểu biết về di sản thiên nhiên trên thế giới và của Việt Nam, quảng bá các di sản thiên nhiên trong nước ra thế giới.

Hoạt động tiếp nối

Về nhà học sinh tiếp tục tìm hiểu vai trò cảnh quan thiên nhiên đối với cuộc sống con người bằng cách viết bài chia sẻ về vai trò cảnh quan thiên nhiên hoặc viết báo, tranh vẽ...

TUẦN 2. TỌA ĐÀM VỀ ẢNH HƯỞNG CỦA SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ HOẠT ĐỘNG SỐNG CỦA CON NGƯỜI ĐẾN VIỆC BẢO TỒN CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức:

- Có hiểu biết về các di sản thiên nhiên của Việt nam và trên thế giới.
- Nhận thức được vai trò quan trọng của cảnh quan thiên nhiên đối với cuộc sống của con người

2. Về năng lực:

- **Giao tiếp và hợp tác:** Tăng cường sự tương tác tích cực giữa các thành viên trong nhóm, chủ động tích cực trình bày quan điểm cá nhân khi tham gia tọa đàm. Chủ động chia sẻ và trao đổi kinh nghiệm bài học của bản thân khi tham gia các hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Thể hiện được chính kiến khi phản biện, thuyết phục, kêu gọi mọi người cùng chung tay bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. Thể hiện chí hs kiến của bản thân trước cảnh quan thiên nhiên đất nước.

3. Về phẩm chất:

- Trách nhiệm: Thể hiện ở việc quan tâm và tham gia các hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao và hỗ trợ mọi người cùng tham gia.
- Nhân ái: Tham gia các hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi mọi người cùng tham gia mang lại những giá trị nhân văn cho cộng đồng.
- Chăm chỉ: Thể hiện trong việc tham gia các hoạt động tuyên truyền bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

II. HÌNH THỨC TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC

- Loại hình hoạt động: Sinh hoạt dưới cờ
- Hình thức tổ chức: Thể nghiệm tương tác.
- Phương pháp tổ chức: Cuộc thi, tọa đàm, diễn đàn, đóng kịch, hoạt động trải nghiệm thực tế.

III. CHUẨN BỊ

1. Đối với BT Đoàn trường, BGH, GV

- Chuẩn bị video clip về ảnh hưởng tiêu cực của các hoạt động sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt của con người đến cảnh quan thiên nhiên.
- Cử HS là người dẫn chương trình dẫn dắt, tọa đàm
- Phần thưởng cho các cá nhân được giải nhất, nhì, ba và khuyến khích.

3. Đối với học sinh

- Tìm hiểu trước về ảnh hưởng của sự phát triển kinh tế và các hoạt động sống của con người đến việc bảo tồn các cảnh quan thiên nhiên.
- Đăng kí tham gia trình bày trong tọa đàm
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ ca ngợi vẻ đẹp thiên nhiên đất nước

IV. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Phần 1: Nghi lễ

- Lễ chào cờ - lớp trực tuần.
- Tổng kết hoạt động giáo dục của trường trong tuần: Ban thi đua.
- Phát động, phổ biến kế hoạch giáo dục trong tuần tới: Ban giám hiệu, Bí thư đoàn thanh niên.

2. Phần 2:

I. Sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề: Hoạt động: Tọa đàm về ảnh hưởng của sự phát triển kinh tế và hoạt động sống của con người đến việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

a. Mục tiêu:

- Học sinh trình bày được ý kiến về ảnh hưởng của sự phát triển kinh tế và các hoạt động sống của con người đến các cảnh quan thiên nhiên
- Nhận thức được trách nhiệm của cộng đồng phải cùng tham gia bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

b. Nội dung - tổ chức thực hiện

- Người dẫn chương trình giới thiệu chủ đề và nội dung tọa đàm.
- Mời học sinh xem các video clip về tác động của các hoạt động phát triển kinh tế “nóng” và hoạt động sống của con người đến cảnh quan thiên nhiên
- Cho học sinh tham gia trao đổi ý kiến về các nội dung:
 - + Sự phát triển kinh tế “nóng” và hoạt động sống của con người đã ảnh hưởng như thế nào đến cảnh quan thiên nhiên? Cho ví dụ?
 - + Chúng ta cần làm gì để bảo vệ, giữ gìn các cảnh quan thiên nhiên?
- Người dẫn chương trình tóm tắt các ý kiến và đưa ra thông điệp chung
 - + Thực hiện những việc cần làm để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh khi đến những địa điểm làm
 - + Tích cực tham gia các hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh do nhà trường, địa phương tổ chức
 - + Tuyên truyền vận động bạn bè, người thân trong gia đình, cộng đồng dân cư và khách du lịch cùng thực hiện bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh
- Bí thư đoàn trường chốt lại những điểm quan trọng các tham luận và ý kiến trao đổi. Phát động phong trào: “Vì một hành tinh xanh, một đất nước tươi đẹp” trong toàn trường để đoàn viên, giáo viên học sinh thực hiện.
- HS trình diễn một số bài hát ca ngợi vẻ đẹp của thiên nhiên đất nước “ Lí Cây đa, bài hát Quê Hương”

Đánh giá

Học sinh chia sẻ thu hoạch và cảm xúc sau khi tham dự tọa đàm

Hoạt động tiếp nối

GV yêu cầu HS thực hiện những việc làm cần thiết để góp phần bảo vệ giữ gìn cảnh quan thiên nhiên.

B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

Tuần 1 + 2: **BẢO TỒN CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN**

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận ra ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của bản thân.
- Chủ động tích cực thực hiện việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi mọi người cùng thực hiện.

- Đánh giá được thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương

2. Năng lực

Năng lực chung:

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

Năng lực riêng:

- Thể hiện được những việc làm có ý nghĩa trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên đặc biệt phát huy giá trị bản thân trước cảnh quan thiên nhiên của đất nước
- Nhận diện được khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân.

3. Phẩm chất

Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

II. TIẾN TRÌNH BÀI DẠY

1. Tổ chức

Lớp	Tiết	Ngày dạy	Sĩ số	Vắng

2. Kiểm tra bài cũ:

3. Bài mới:

HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG

- a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế thoải mái, hứng thú, từng bước bước vào nội dung hoạt động
- b. Nội dung:** Giáo viên cho học sinh nghe bài hát *Việt Nam quê hương tôi* - Đỗ Nhuận <https://youtu.be/Lod6x-WovPs> : và xem vi deo giới thiệu về cảnh quan Việt Nam <https://youtu.be/6yEdbpOQgs>
- c. Sản phẩm:** Học sinh quan sát và ghi lại cảm xúc của mình
- d. Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
B1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập: Giáo viên cho học sinh nghe bài hát <i>Việt Nam quê hương tôi</i> - Đỗ Nhuận https://youtu.be/Lod6x-WovPs và xem vi deo giới thiệu về cảnh quan Việt Nam https://youtu.be/6yEdbpOQgs Nêu cảm xúc của mình khi nghe bài hát và cảnh quan non sông đất nước Việt Nam qua video? Nêu cảm nghĩ của em trước cảnh đẹp quê hương đất nước? B2. Thực hiện nhiệm vụ: Học sinh trả lời câu hỏi B3. Báo cáo thảo luận: B4. Đánh giá kết quả thực hiện:	Cho HS tự phát biểu cảm xúc thật của mình trước cảnh đẹp quê hương đất nước

HOẠT ĐỘNG 2: KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1: Chia sẻ về ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của bản thân

a. Mục tiêu: HS có cảm xúc tích cực trước vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên, quê hương đất nước.

b. Nội dung: Cho HS chia sẻ, thảo luận

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
B1. Chuyển giao nhiệm vụ Cảm xúc của em khi ngắm nhìn cảnh quan thiên nhiên (trực tiếp hoặc gián tiếp qua video, tranh ảnh, clip, phim...) Những yếu tố nào đã tác động tới cảm xúc đó của em? B2. Thực hiện nhiệm vụ: làm việc theo nhóm hoặc cá nhân B3. Báo cáo thảo luận B4.Đánh giá kết quả thực hiện:	a.Chia sẻ cảm xúc khi ngắm nhìn cảnh quan thiên nhiên - Vui vẻ, thoải mái, thư thái, choáng ngợp, tự hào, yêu đời, yêu quê hương đất nước khi ngắm nhìn cảnh quan thiên nhiên b.Những yếu tố tác động tới cảm xúc. - Cảnh quan thiên nhiên đẹp tự nhiên, nên thơ, hùng vĩ - Tạo bầu không khí trong lành, tươi mát - Bảo vệ sức khỏe cho con người con người, làm cho con người có những cảm xúc tích cực.

Hoạt động 2: Tìm hiểu biểu hiện của sự chủ động, tích cực thực hiện việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

a.Mục tiêu: HS nêu được các biểu hiện của sự chủ động tích cực thực hiện việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

b.Nội dung: Cho HS chia sẻ, thảo luận

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh

d.Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
B1. Chuyển giao nhiệm vụ Yêu cầu HS thảo luận nhóm, cặp đôi về tình huống sau <i>“Một nhóm học sinh THPT đi tham quan, dã ngoại ở vườn quốc gia. Trong lúc tham quan, một số bạn khác đã khắc tên mình lên thân cây và phiến đá bên đường với mong muốn lưu giữ kỉ niệm về chuyến đi thú vị này. Trong khi đó, một số bạn khác đi gom rác ở xung quanh khu vực tham quan”</i> - Em có nhận xét gì về việc làm của các bạn trong trường hợp này? - Việc làm đó có thể hiện sự chủ động, tích cực trong bảo tồn cảnh quan thiên nhiên không? Vì sao? - Nêu những biểu hiện tích cực, chủ động trong bảo tồn cảnh quan thiên nhiên? B2. Thực hiện nhiệm vụ: làm việc theo nhóm hoặc cặp đôi B3. Báo cáo thảo luận Các nhóm báo cáo, học sinh nhóm khác nhận xét và bổ sung B4.Đánh giá kết quả thực hiện: GV nhận xét đánh giá và bổ sung	a. Phân tích tình huống - Trong tình huống này có hai biểu hiện + Biểu thứ nhất: Những bạn khắc tên lên cây như vậy là không đúng vì làm như vậy không chỉ mất cảnh quan vẻ đẹp tự nhiên của cây mà chúng ta đang ra sức bảo tồn, ngoài ra nó còn ảnh hưởng tới sự sinh trưởng phát triển của cây. + Biểu hiện thứ hai: Những bạn có ý thức tốt, dọn dẹp vệ sinh môi trường để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên chúng ta cần trân trọng, ngợi ca. b.Những biểu hiện tích cực, chủ động trong bảo tồn cảnh quan thiên nhiên - Giữ gìn vệ sinh môi trường và cấu trúc cảnh quan - Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền, vận động mọi người bảo tồn cảnh quan thiên nhiên - Đề xuất với những người có trách nhiệm các biện pháp để bảo tồn cảnh quan được tốt hơn - Ngăn chặn hoặc báo với nhà chức trách khi phát hiện hành vi vi phạm các quy định về bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

Hoạt động 3: Lập kế hoạch đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương

- a.Mục tiêu:** Lập được kế hoạch đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương
- b.Nội dung:**
- c. Sản phẩm:** Bản kế hoạch của các nhóm
- d.Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>B1. Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia lớp thành 2 nhóm mỗi nhóm chọn một danh lam thắng cảnh tại địa phương mình - Thảo luận lập kế hoạch đánh giá thực trạng bảo tồn danh thắng của cộng đồng dân cư: <p>B2. Thực hiện nhiệm vụ: làm việc theo nhóm</p> <p>B3. Báo cáo thảo luận</p> <p>Các nhóm báo cáo, học sinh nhóm khác nhận xét và bổ sung</p> <p>B4.Đánh giá kết quả thực hiện:</p> <p>GV nhận xét đánh giá và bổ sung</p>	<p>a.Kế hoạch đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên danh lam thắng cảnh - Thời gian tiến hành khảo sát - Nội dung khảo sát: <ul style="list-style-type: none"> + Những hoạt động, hành vi, việc làm người dân đã thực hiện để bảo tồn danh lam thắng cảnh + Kết quả bảo tồn danh lam thắng cảnh + Những vấn đề còn tồn tại trong việc bảo tồn danh lam thắng cảnh + Những biện pháp mà cộng đồng dân cư cần thực hiện để danh lam thắng cảnh được bảo tồn tốt hơn - Phương pháp khảo sát: <ul style="list-style-type: none"> + Quan sát hiện trường + Phỏng vấn những người có liên quan + Nghiên cứu tư liệu, báo cáo - Phương tiện khảo sát: Giấy, sổ ghi chép, máy tính, phiếu quan sát, câu hỏi phỏng vấn - Phân công nhiệm vụ và thời gian thực hiện <p>b. Chia sẻ kế hoạch</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs chia sẻ

HOẠT ĐỘNG 3: RÈN LUYỆN

Hoạt động 4: Đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương theo kế hoạch đã xây dựng

- a.Mục tiêu:** HS đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương theo kế hoạch đã xây dựng
- b.Nội dung:** GV yêu cầu từng nhóm tiến hành đánh giá thực trạng bảo tồn.
Viết báo cáo kết quả đánh giá thực trạng để trình bày vào tiết sinh hoạt lớp
- c. Sản phẩm:** Kết quả đánh giá của nhóm về thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương
- d.Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>B1. Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành khảo sát đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh theo kế hoạch đã xây dựng ở hoạt động 3 - Viết báo cáo kết quả đánh giá thực trạng - Trình bày báo cáo kết quả đánh giá thực trạng - Thảo luận chung về các hoạt động, hành vi, việc làm mà cộng đồng dân cư địa phương cần thực hiện để danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên được bảo tồn tốt hơn <p>B2. Thực hiện nhiệm vụ: làm việc theo nhóm</p>	<p>a.Đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những hành vi, việc làm mà các tổ chức, cá nhân đã thực hiện là phù hợp để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương em: <ul style="list-style-type: none"> - Giữ gìn vệ sinh môi trường danh lam thắng cảnh. Dọn dẹp vệ sinh lớp học, khuôn viên nhà ở. - Không lấn chiếm, sử dụng trái phép không gian danh lam thắng cảnh - Vứt rác đúng nơi quy định, không xả rác bừa bãi. - Hạn chế sử dụng túi nilon. - Tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt. - Tích cực trồng cây xanh. - Hăng hái tham gia các phong trào bảo vệ môi

B3. Báo cáo thảo luận Các nhóm báo cáo, học sinh nhóm khác nhận xét và bổ sung B4.Đánh giá kết quả thực hiện: GV nhận xét đánh giá và bổ sung	trường. b.Thảo luận - Thực trạng việc bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương nay đã có phần cải thiện, người dân có ý thức cao trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của đất nước
--	---

Hoạt động 5: Xây dựng kế hoạch hoạt động quảng bá hình ảnh và kêu gọi bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

- a.Mục tiêu:** HS xây dựng được một kế hoạch để quảng bá hình ảnh và kêu gọi mọi người bảo tồn cảnh quan thiên nhiên
- b.Nội dung:** GV giao nhiệm vụ mỗi nhóm lập một kế hoạch để quảng bá hình ảnh và tuyên truyền, kêu gọi mọi người bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
- c. Sản phẩm:** Kế hoạch hoạt động của nhóm
- d.Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
B1. Chuyển giao nhiệm vụ Mỗi nhóm xây dựng một kế hoạch quảng bá hình ảnh và tuyên truyền bảo tồn cảnh quan thiên nhiên B2. Thực hiện nhiệm vụ: Học sinh xây dựng kế hoạch B3. Báo cáo thảo luận B4. Đánh giá kết quả thực hiện: GV đánh giá, nhận xét, bổ sung, sửa chữa	a. Xây dựng kế hoạch Nhóm... Lớp 11. Trường THPT... - Mục đích hoạt động: Quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên và tuyên truyền kêu gọi mọi người bảo tồn cảnh quan - Đối tượng tuyên truyền: Người dân địa phương và khách du lịch - Nội dung tuyên truyền: + Vẻ đẹp của cảnh quan + Những lợi ích mà cảnh quan đã mang lại cho người dân địa phương và khách du lịch + Những hoạt động, việc làm mọi người cần thực hiện để bảo tồn được vẻ đẹp tự nhiên của cảnh quan - Hình thức tuyên truyền: + Phát tờ rơi, trên đó có hình ảnh về cảnh đẹp của cảnh quan cùng những lợi ích mà cảnh quan đã mang lại cho người dân địa phương, khách du lịch + Thông điệp kêu gọi mọi người thực hiện những hoạt động, việc làm cần thiết để bảo tồn vẻ đẹp tự nhiên của cảnh quan - Địa điểm tuyên truyền: tại nhà văn hóa khối, xóm, nhà riêng các cư dân địa phương và tại khu nghỉ dưỡng xung quanh cảnh quan - Thời gian thực hiện: Sáng chủ nhật ngày... - Phân công nhiệm vụ: + Thiết kế tờ rơi: các bạn... + Phát tờ rơi: các bạn... b. Chia sẻ và hoàn thiện kế hoạch - Các nhóm chia sẻ và hoàn thiện

HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG – MỞ RỘNG

Hoạt động 6: Thực hiện kế hoạch hoạt động quảng bá hình ảnh và kêu gọi bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh

- a. Mục tiêu:** HS thực hiện được hoạt động quảng bá hình ảnh và kêu gọi mọi người bảo tồn cảnh quan thiên nhiên theo kế hoạch đã lập
- b. Nội dung:**

- Thực hiện quảng bá hình ảnh và kêu gọi mọi người bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh theo kế hoạch đã xây dựng
- Viết báo cáo kết quả thực hiện hoạt động và những khó khăn gặp phải, giải pháp vượt qua khó khăn và cảm xúc của bản thân khi thực hiện hoạt động

c. Sản phẩm: Báo cáo kết quả thực hiện của nhóm

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của Gv và Hs	
B1. Chuyển giao nhiệm vụ	Chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm thực hiện 1 kế hoạch hoạt động quảng bá hình ảnh và kêu gọi bảo tồn cảnh quan thiên nhiên theo kế hoạch
	- Chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm quảng bá 1 hình ảnh về cảnh đẹp địa phương nơi em sinh sống
B2. Thực hiện nhiệm vụ:	
B3. Báo cáo thảo luận	
B4. Đánh giá kết quả thực hiện:	1. Thực hiện kế hoạch hoạt động quảng bá hình ảnh và kêu gọi bảo tồn cảnh quan thiên nhiên theo kế hoạch
	- Nhóm thực hiện: Ngôi sao xanh
	- Địa điểm thực hiện: Nhà văn hóa thôn
	- Thời gian thực hiện: chủ nhật tuần thứ nhất của tháng
	- Mục tiêu quảng bá và kêu gọi bảo tồn cảnh quan, kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.
	- Đối tượng tuyên truyền: người dân thôn
	- Nội dung tuyên truyền: Về đẹp cảnh quan, vai trò cảnh quan thiên nhiên và trách nhiệm của người dân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
	- Hình thức tuyên truyền: thuyết trình.
	- Cơ quan, tổ chức/cá nhân phối hợp, hỗ trợ: chính quyền xã, trưởng thôn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.
	- Kế hoạch triển khai cụ thể:

- Kế hoạch triển khai cụ thể:

Hoạt động/nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Sản phẩm cần đạt	Người chịu trách nhiệm
Xây dựng chương trình/kịch bản buổi tuyên truyền	Tuần đầu của tháng	Chương trình buổi tuyên truyền quảng bá chi tiết, cụ thể	
Mời người dân đến dự	Tuần đầu của tháng	Thông báo qua loa phát thanh của thôn, xóm.	
Viết nội dung bài thuyết trình	Tuần đầu của tháng	Nội dung bài thuyết trình làm rõ: +Những giá trị tinh thần và vật chất của cảnh quan thiên nhiên với người dân. +Trách nhiệm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của người dân.	
Thuyết trình bài tuyên truyền	Chủ nhật tuần thứ 2 tháng	Thuyết trình tự nhiên, thuyết phục	
Chuẩn bị các tiết	Tuần đầu của tháng	Có hai tiết mục đơn ca và	

mục văn nghệ và chủ đề bảo tồn cảnh quan thiên nhiên		một tiết mục tập ca bài hát ca ngợi vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên	
Liên hệ và trang trí địa điểm tổ chức tuyên truyền	Trước ngày thuyết trình một ngày	Địa điểm tổ chức được trang trí đẹp và trang trọng	
Chuẩn bị các phương tiện nghe nhìn cần thiết.	Tuần đầu của tháng	Có đủ loa, đài, tranh ảnh minh họa	

HS tự thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương theo gợi ý:

- Tiến hành tuyên truyền theo kế hoạch đã xây dựng.
- Thu thập thông tin phản hồi từ đối tượng được tuyên truyền,
- Rút kinh nghiệm và viết báo cáo kết quả thực hiện hoạt động tuyên truyền

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.

- Từng nhóm rút kinh nghiệm và viết báo cáo kết quả thực hiện hoạt động tuyên truyền

- GV nhận xét, chuẩn kiến thức, kết luận: Qua buổi tuyên truyền chúng ta đã góp phần nâng cao ý thức của người thân, các bạn và người dân trong khu dân cư về việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. Giảm lượng rác thải không đúng nơi quy định. Nhiều người thân, bạn bè và người dân trong khu dân cư cùng thực hiện các việc làm bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và lan tỏa cảnh đẹp quê hương

Hoạt động 7: Thực hiện bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh và kêu gọi mọi người xung quanh cùng thực hiện

a. Mục tiêu: HS thực hiện được những việc làm cần thiết để bảo tồn thiên nhiên, danh lam thắng cảnh trong cuộc sống hằng ngày và vận động nhân dân cùng thực hiện

b. Nội dung:

- Thực hiện những việc làm cần thiết để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên danh lam thắng cảnh trong cuộc sống hằng ngày
- Tích cực tham gia các hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh do nhà trường, địa phương tổ chức
- Tuyên truyền vận động bạn bè, người thân trong gia đình, cộng đồng dân cư, khách du lịch cùng thực hiện bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh
- Ghi lại những việc em đã làm được vào nhật kí cá nhân

c. Sản phẩm: Nhật kí ghi chép của những học sinh đã thực hiện

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của Gv và Hs
<p>B1. Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giao nhiệm vụ cho HS: <p>+ Tuyên truyền vận động bạn bè người thân trong gia đình bảo vệ cảnh quan thiên nhiên trong cuộc sống hằng ngày</p> <p>+ Tham gia hoạt động tuyên truyền do các tổ chức xã hội, đoàn thanh niên thực hiện tại địa phương để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm thực hiện những việc làm phù hợp để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương - Các nhóm viết tin, chụp ảnh, quay video clip, nhận xét về hành vi, việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương nơi mình đang sinh sống. <p>B2. Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS cách thực hiện: <p>Thảo luận để xác định những việc nên làm và không nên làm nhằm vệ cảnh quan thiên nhiên theo gợi ý:</p>

Cảnh quan thiên nhiên	Những việc nên làm	Những việc không nên làm
Biển và bãi biển.	<ul style="list-style-type: none"> - Vứt rác đúng nơi quy định. - Không dùng kem chống nắng có chất gây ô nhiễm biển. - Không tự ý săn bắt, động chạm động vật biển quý hiếm. - Tuyên truyền bảo vệ cảnh quan biển, bãi biển. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vứt rác bừa bãi. - Dùng kem chống nắng có hại cho môi trường. - Săn bắt động vật quý hiếm, bẻ san hô,...
Sông, hồ, suối.	<ul style="list-style-type: none"> - Vứt rác đúng nơi quy định. - Không giặt quần áo nơi sông, hồ, suối. - Tuyên truyền bảo vệ cảnh quan sông, hồ, suối. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vứt rác bừa bãi. - Giặt đồ, rửa bát,... nơi sông, hồ, suối.
Núi, rừng.	<ul style="list-style-type: none"> - Không đốt rừng làm nương rẫy. - Vứt rác đúng nơi quy định. - Không chặt phá rừng bừa bãi. - Trồng cây, gây rừng. - Không săn bắt thú rừng bừa bãi. - Tuyên truyền bảo vệ cảnh quan núi rừng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đốt rừng làm nương rẫy. - Vứt rác bừa bãi. - Chặt phá rừng. - Săn bắt thú rừng quý hiếm.
<ul style="list-style-type: none"> - HS tiếp nhận, thực hiện. - GV nhận xét, đánh giá. <p>B3. Báo cáo thảo luận</p> <p>B4. Đánh giá kết quả thực hiện:</p>		

TỔNG KẾT:

- Yêu cầu mỗi học sinh viết ra 1 phiếu giấy nhỏ
 - + Ba điều các em thích và không thích sau khi tham gia trải nghiệm chủ đề
 - + Ba điều các em muốn thay đổi và lí do vì sao các em muốn thay đổi
- GV nhận xét, kết luận: Cảnh quan thiên nhiên mang lại những cảm xúc tích cực và rất nhiều lợi ích cho con người. Mỗi người chúng ta cần thực hiện hành động, việc làm cần thiết và tham gia các hoạt động truyền thông để góp phần bảo tồn cảnh quan thiên nhiên được tốt hơn.

3. củng cố:

4. HDVN:

Tiết **PHẦN II: SINH HOẠT LỚP**
Thời lượng: 2 tiết.

NS:

NG:

I. MỤC TIÊU

1.Về kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận ra ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của bản thân.
- Chủ động tích cực thực hiện việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi mọi người cùng thực hiện.
- Đánh giá được thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương

2. Năng lực

Năng lực chung:

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

Năng lực riêng:

- Thể hiện được những việc làm có ý nghĩa trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên đặc biệt phát huy giá trị bản thân trước cảnh quan thiên nhiên của đất nước
- Nhận diện được khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân.

3. Phẩm chất

Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

II. TIẾN TRÌNH BÀI DẠY

1. Tổ chức

Lớp	Tiết	Ngày dạy	Sĩ số	Vắng

2. Kiểm tra bài cũ:

3. Bài mới:

Tuần 1:

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư – Các tổ trưởng
- GVCN nhận xét, bổ sung...
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: Trình bày kết quả đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư địa phương theo kế hoạch đã lập

a. Mục tiêu: HS trình bày được kết quả đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư ở địa phương theo kế hoạch đã xây dựng

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu hs chia sẻ trước lớp về:
 - + GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư ở địa phương theo kế hoạch đã xây dựng
 - + Thực trạng bảo tồn hiện nay ở địa phương em như thế nào? Họ đã có những biện pháp gì để góp phần bảo tồn cảnh quan thiên nhiên?
 - + Em học được những gì từ người dân địa phương trong các hoạt động?

- + Em sẽ làm gì để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên tại địa phương em và trong cả nước?
- HS chia sẻ.
- Cả lớp lắng nghe và nhận xét kết quả thực hiện của nhóm bạn
- Thảo luận toàn lớp về những việc mà người dân địa phương cần tiếp tục thực hiện để bảo tồn tốt hơn các danh lam thắng cảnh của địa phương
- GV tổng kết các ý kiến và kết luận về những việc mà HS cùng người dân địa phương cần thực hiện để bảo tồn danh lam thắng cảnh

Tuần 2:

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư – Các tổ trưởng
- GVCN nhận xét, bổ sung...
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động quảng bá hình ảnh và kêu gọi bảo tồn cảnh quan thiên nhiên theo kế hoạch đã lập

a. Mục tiêu: HS báo cáo được kết quả hoạt động quảng bá hình ảnh và kêu gọi mọi người bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu hs chia sẻ trước lớp về:
 - + GV mời đại diện các nhóm trình bày báo cáo kết quả hoạt động quảng bá hình ảnh và kêu gọi mọi người bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, khó khăn, giải pháp và cảm xúc của các bạn trong nhóm sau khi hoàn thành hoạt động
 - + Em đã tiến hành quảng bá hình ảnh nào, kêu gọi mọi người bảo tồn cảnh quan ra sao?
 - + Trong khi tiến hành hoạt động có gặp phải những khó khăn gì?
 - + Giải pháp nào em đưa ra là phù hợp nhất? Hãy chia sẻ?
- HS chia sẻ.
- Cả lớp lắng nghe và nhận xét kết quả thực hiện của nhóm bạn
- GV tổng kết các ý kiến và rút kinh nghiệm chung về cách thức để tổ chức thành công các hoạt động truyền thông trong cộng đồng.

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ

1. Học sinh tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau

Phiếu đánh giá cuối chủ đề

Họ và tên.....Lớp.....

Tiêu chí	Kết quả đạt được	HS tự đánh giá (Đạt/ Chưa Đạt)
1. Chia sẻ được ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của bản thân	- - - -	
2. Đánh giá được thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương	- Thực trạng bảo tồn tại địa phương	
3. Lập được kế hoạch quảng bá hình ảnh và tuyên truyền, vận động mọi người bảo tồn	- Kế hoạch tuyên truyền:	

cảnh quan, danh lam thắng cảnh.		
4. Thực hiện được kế hoạch hoạt động quảng bá hình ảnh và tuyên truyền, vận động mọi người bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh theo kế hoạch đã lập	- Hoạt động tham gia:	
5. Chủ động thực hiện những việc làm cần thiết để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh do nhà trường, địa phương tổ chức.	- Hoạt động tham gia:	
Đánh giá chung của GV Đạt: Đạt ít nhất 3 trong 4 tiêu chí Chưa đạt: Chỉ đạt ít nhất 2 tiêu chí		

2. Đánh giá theo nhóm/tổ

GV HD tổ trưởng/nhóm trưởng điều hành việc đánh giá lẫn nhau dựa vào:

- Sự chuẩn bị cho hoạt động của các chủ đề.
- Thái độ khi tham gia hoạt động: tự giác, lắng nghe, tích cực...
- Trách nhiệm và hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ

3. Đánh giá chung của giáo viên

GV dựa vào quan sát, đánh giá từng cá nhân, tổ/nhóm kết hợp đánh giá (nếu có) để đưa ra nhận xét chung, biểu dương những cá nhân tự giác, tích cực và nhiều tiến bộ so với trước.

1. Phân phối chương trình HĐTN 11 – Chủ đề 6: BẢO TỒN CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN

TT Tiết	Bài học/ Chủ đề	Số tiết: 6	Yêu cầu cần đạt
1	CD 6: BẢO TỒN CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN Tham gia cuộc thi tìm hiểu về các di sản thiên nhiên thế giới và quốc gia Việt Nam	1 SHDC	1. Về kiến thức: <i>Sau chủ đề này, HS có khả năng:</i> <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết về các di sản thiên nhiên Việt Nam và trên thế giới - Nhận thức được vai trò quan trọng của cảnh quan thiên nhiên đối với cuộc sống con người - Nhận thức được trách nhiệm của cộng đồng phải cùng tham gia bảo tồn cảnh quan thiên nhiên - Thể hiện được sự chủ động tích cực thực hiện việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. - Lập được kế hoạch đánh giá thực trạng bảo tồn danh thắng của cộng đồng dân cư tại địa phương - Xây dựng được một kế hoạch quảng bá hình ảnh và kêu gọi mọi người bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

			<p>2.Về năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực chung:</i> + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên. + Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo. - <i>Năng lực riêng:</i> + Phối hợp với các lực lượng để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. + Đề xuất và tham gia thực hiện các giải pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. + Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. <p>3.Về phẩm chất: - Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trách nhiệm: Thể hiện ở việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. + Trung thực: Thể hiện trong đánh giá thực tế cảnh quan thiên nhiên và hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
2	<p>CD 6: BẢO TỒN CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN</p> <p>Hoạt động 1,2,3,4</p>	1	<p>Lớp học</p> <p>1.Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận ra ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên với trạng thái cảm xúc của bản thân - Chủ động tích cực thực hiện việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi mọi người cùng thực hiện - Đánh giá được thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tạo địa phương <p>2.Về năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực chung:</i> + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên. + Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo. - <i>Năng lực riêng:</i> + Phối hợp với các lực lượng để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. + Đề xuất và tham gia thực hiện các giải pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. + Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung

			<p>tay bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.</p> <p>3. Về phẩm chất: - Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, yêu nước</p> <p>+ Trách nhiệm: Thể hiện ở việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.</p> <p>+ Trung thực: Thể hiện trong đánh giá thực tế cảnh quan thiên nhiên và hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.</p>
3	<p>CD 6: BẢO TỒN CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN</p> <p>Sinh hoạt theo chủ đề: Trình bày kết quả đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương theo kế hoạch đã lập</p>	1 Lớp học SHL	<p>1. Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau - Trình bày kết quả đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương theo kế hoạch đã lập <p>2. Về năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> + Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo. + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên. - Năng lực riêng: <ul style="list-style-type: none"> + Chỉ ra được những đặc điểm tính cách và biết cách phát huy điểm mạnh, yếu của bản thân. + Nhận diện được khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân. <p>3. Về phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, yêu nước
4	<p>CD 6: BẢO TỒN CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN</p> <p>Tọa đàm về ảnh hưởng của sự phát triển kinh tế và hoạt động sống của con người đến việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên</p>	1 SHDC	<p>1. Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức được tác động của sự phát triển kinh tế và các hoạt động sống của con người đến việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên - Nhận thức trách nhiệm của cộng đồng phải cùng tham gia bảo tồn cảnh quan thiên nhiên <p>2. Về năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên. + Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

			<p>- <i>Năng lực riêng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Phối hợp với các lực lượng để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. + Đề xuất và tham gia thực hiện các giải pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. + Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. <p>3. Về phẩm chất: - Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, yêu nước</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trách nhiệm: Thể hiện ở việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. + Trung thực: Thể hiện trong đánh giá thực tế cảnh quan thiên nhiên và hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
5	<p>CĐ 6: BẢO TỒN CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN</p> <p>Hoạt động: 5,6,7</p>	1 Lớp học	<p>1. Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận ra ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên với trạng thái cảm xúc của bản thân - Chủ động tích cực thực hiện việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi mọi người cùng thực hiện - Đánh giá được thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tạo địa phương <p>2. Về năng lực:</p> <p>- <i>Năng lực chung:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên. + Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo. <p>- <i>Năng lực riêng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Phối hợp với các lực lượng để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. + Đề xuất và tham gia thực hiện các giải pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. + Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. <p>3. Về phẩm chất: - Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, yêu nước</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trách nhiệm: Thể hiện ở việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. + Trung thực: Thể hiện trong đánh giá

			thực tế cảnh quan thiên nhiên và hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
6	CD 6: BẢO TỒN CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN Sinh hoạt theo chủ đề: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động quảng bá hình ảnh và kêu gọi bảo tồn cảnh quan thiên nhiên theo kế hoạch đã lập	1 Lớp học SHL	1.Về kiến thức: - Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau - Báo cáo được kết quả thực hiện hoạt động quảng bá hình ảnh và kêu gọi bảo tồn cảnh quan thiên nhiên theo kế hoạch đã lập 2.Về năng lực: - <i>Năng lực chung:</i> + Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo. + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên. - <i>Năng lực riêng:</i> + Chỉ ra được những đặc điểm tính cách và biết cách phát huy điểm mạnh, yếu của bản thân. + Nhận diện được khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân. 3. Về phẩm chất - Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm

Ngày soạn:/...../2024

Ngày dạy:/...../2024

CHỦ ĐỀ 7

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Thời gian thực hiện: 3 tiết)

I. MỤC TIÊU CHUNG

1. Về kiến thức

- Nghiên cứu, khảo sát về thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương; tác động của của sự phát triển sản xuất, kinh doanh tới môi trường tự nhiên.
- Nhận xét, đánh giá được thực trạng môi trường, tác động của của sự phát triển sản xuất, kinh doanh tới môi trường tự nhiên.
- Tuyên truyền biện pháp bảo vệ tài nguyên đến người dân địa phương. Xây dựng và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ tài nguyên.
- Thuyết trình được với các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.

2. Về năng lực

- Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách giải quyết vấn đề học tập, tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, giải quyết vấn đề học tập của bản thân và các bạn.
- Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường khả năng trình bày, diễn đạt ý kiến, ý tưởng trước tập thể, tương tác tích cực với các bạn trong nhóm, khi thực hiện nhiệm vụ hợp tác.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kế hoạch học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập cá nhân và nhóm học tập, xử lý linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

3. Về phẩm chất

- Trách nhiệm: Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên, luôn có ý thức tuyên truyền mọi người chung tay xây dựng môi trường xanh- sạch- đẹp.
- Nhân ái:
 - + Học sinh hình thành được thái độ trân trọng các tài nguyên thiên nhiên mà mẹ thiên nhiên ban tặng.
 - + Bảo vệ môi trường chính là đảm bảo cuộc sống hiện tại và tương lai sau này.
- Chăm chỉ: Thực hiện đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ được giao

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Thiết bị dạy học: máy tính có kết nối internet, máy chiếu, loa, giấy A0, bút dạ, tranh ảnh, phiếu học tập.

2. Học liệu:

GV: SGK, SGK hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp lớp 11, tài liệu tham khảo.

HS: SGK hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp lớp 11, chuẩn bị theo hướng dẫn của giáo viên.

Tiết 1, 2

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

(Thời lượng 3 Tiết)

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Ổn định tổ chức, chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới
2. Người dẫn chương trình: Giới thiệu chủ đề, Nêu mục đích của hoạt động, Giới thiệu chương trình và người thực hiện.
3. Các hoạt động theo chủ đề.

HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG

- a. Mục tiêu: Tạo tâm thế thoải mái và gợi dẫn cho học sinh về nội dung bài học.
- b. Nội dung: HS trả lời cá nhân về nội dung có liên quan đến bài học mới.
- c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS.
- d. Tổ chức thực hiện

Hoạt động của Gv và Hs	Dự kiến sản phẩm
B1. Chuyển giao nhiệm vụ: Giáo viên đặt câu hỏi - Qua video vừa xem em hãy chia sẻ những điều bản thân biết về tác động của sản xuất kinh doanh đến môi trường?	Gợi ý phân trả lời của HS - Nước thải, khí thải, rác thải... từ các cơ sở sản xuất.

<https://youtu.be/uJkvP3hiKPQ>

B2. Thực hiện nhiệm vụ: Học sinh theo dõi và trả lời câu hỏi

B3. Báo cáo thảo luận: Câu trả lời của HS và ý kiến của các HS khác

B4. Đánh giá kết quả thực hiện: Nhận xét câu trả lời của HS, dẫn dắt để khám phá, kết nối hoạt động hình thành kiến thức mới.

HOẠT ĐỘNG 2: KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

e. Mục tiêu: Giúp HS phân tích, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương, và tác động của các cơ sở sản xuất tới môi trường tự nhiên.

f. Nội dung:

- Khảo sát về thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương.
- Đánh giá thực trạng tác động của các cơ sở sản xuất tới môi trường tự nhiên.
- Một số đề xuất kiến nghị bảo vệ môi trường.
- Chia sẻ kết quả đánh giá của các nhóm.

c. Sản phẩm: Sản phẩm thuyết trình của HS

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của Gv và Hs	Dự kiến sản phẩm
<p>* Nhiệm vụ 1</p> <p>B1. Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>HS trao đổi, thảo luận nhóm về các kết quả sơ bộ mà các em đã tìm hiểu và quan sát trước</p> <p>B2. Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm tổng hợp kết quả nghiên cứu của nhóm mình và báo cáo trước lớp. - HS trưng bày các hình ảnh chụp thực trạng môi trường hiện nay. - GV yêu cầu HS đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương và tác động của các cơ sở sản xuất tới môi trường tự nhiên. (Theo PBT 1) 	<p>1. Thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương và tác động của các cơ sở sản xuất tới môi trường tự nhiên.</p> <p>* Bảo vệ môi trường là gì</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là đảm bảo cân bằng sinh thái. Ngăn chặn, khắc phục các hậu quả xấu do con người và thiên nhiên gây ra cho môi trường. Khai thác, sử dụng hợp lý và tiết kiệm tài nguyên chính là bảo vệ môi trường. <p>* Khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương em.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS khảo sát, ghi kết quả, lưu lại hình ảnh và báo cáo: <ul style="list-style-type: none"> + Đất + Nước + Không khí + Cây xanh <p>* Đánh giá thực trạng của các cơ sở sản xuất kinh doanh .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các cơ sở sản xuất, kinh doanh là một trong những

B3. Báo cáo thảo luận

Bài thuyết trình cá nhân đã hoàn thành trước giờ học.

B4. Đánh giá kết quả thực hiện:

- GV nhận xét và ghi nhận hoạt động của các nhóm, khuyến khích HS tiếp tục nghiên cứu và tìm hiểu về nạn ô nhiễm môi trường ở địa phương để đưa ra những nguyên nhân và tác động của con người đối với môi trường.

nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tự nhiên hiện nay:

+ *Công suất của nhà máy rất lớn trong khi đó khu xử lý rác thải nhỏ lẻ, không tập trung.*

+ *Chủ các cơ sở sản xuất chưa hiểu rõ về tầm quan trọng của môi trường đến chất lượng cuộc sống con người.*

+ *Thực thi quy định về xả chất thải chưa đúng yêu cầu.*

+ Việc quy hoạch phát triển các khu công nghiệp tại một số địa phương còn thực hiện tràn lan.

*** Phân tích tác động của phát triển sản xuất, kinh doanh đến môi trường**

- Tác động tiêu cực

+ Việc khai thác quá mức tài nguyên thiên nhiên để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất, kinh doanh có thể tạo ra những ảnh hưởng bất lợi cho môi trường.

+ Lượng chất thải công nghiệp này dễ gây suy thoái, ô nhiễm môi trường xung quanh như môi trường đất, môi trường nước, ảnh hưởng lớn tới sức khỏe của con người.

+ Hoạt động nhập khẩu những sản phẩm hàng hóa không thân thiện với môi trường vào Việt Nam, trong đó có thể là những chất thải độc hại.

- Tác động tích cực

+ Các nguồn tài nguyên quý được phát hiện và đưa vào sử dụng.

+ Chất lượng môi trường phù hợp sẽ bảo đảm cho hoạt động kinh doanh ổn định và bền vững thông qua sự ổn định về chất lượng sức lao động, chất lượng nguồn nguyên, nhiên, vật liệu.

2. Một số đề xuất, kiến nghị bảo vệ môi trường

- **Với các cơ sở sản xuất kinh doanh:**

+ Sử dụng tài nguyên hợp lý, tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường.

+ Sử dụng các vật liệu thân thiện với môi trường

+ Thu gom, xử lý, tái chế, tái sử dụng các chất thải từ sản xuất kinh doanh.

<p>* Nhiệm vụ 2</p> <p>B1. Chuyển giao nhiệm vụ: Giáo viên đặt câu hỏi</p> <p>- <i>Hãy đề xuất một số biện pháp giảm thiểu tác động xấu của sự phát triển sản xuất, kinh doanh đến môi trường?</i></p> <p>B2. Thực hiện nhiệm vụ: Học sinh theo dõi và trả lời câu hỏi (Theo PBT 2)</p> <p>B3. Báo cáo thảo luận: Câu trả lời của HS và ý kiến của các HS khác</p> <p>B4. Đánh giá kết quả thực hiện: Nhận xét câu trả lời của HS</p>	<p>- Với chính quyền địa phương:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường đến các hộ cơ sở xuất kinh doanh. + Giám sát việc tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh. + Xử phạt những cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về bảo vệ môi trường. <p>- Đối với các tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tham gia tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường trong sản xuất và kinh doanh. + Giám sát việc bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong cộng đồng dân cư. <p>- Đối với cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Khi phát hiện sai phạm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh cần thông báo cho các tổ chức xã hội có thẩm quyền. + Không tiếp tay cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh hủy hoại môi trường tự nhiên.
--	---

HOẠT ĐỘNG 3: RÈN LUYỆN

a. Mục tiêu: Nâng cao khả năng thuyết trình, đánh giá vấn đề bảo vệ môi trường của học sinh.

b. Nội dung: Đề xuất một số biện pháp để bảo vệ môi trường có hiệu quả tại địa phương em sinh sống.

c. Sản phẩm: Bản tham luận của HS

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của Gv và Hs	Dự kiến sản phẩm
<p>B1. Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <p>- <i>Hãy viết một tham luận trong đó đề xuất một số thông điệp để bảo vệ môi trường có hiệu quả tại địa phương em sinh sống?</i></p> <p>B2. Thực hiện nhiệm vụ: Học sinh theo dõi và trả lời câu hỏi (Theo PHT 3)</p> <p>B3. Báo cáo thảo luận: Câu trả lời của HS và ý kiến của các HS khác</p> <p>B4. Đánh giá kết quả thực hiện: Nhận xét câu trả lời của HS, mở rộng kiến thức.</p>	<p>- Bản tham luận của học sinh.</p> <p>- Bài tham khảo:</p> <p>Ô nhiễm môi trường là vấn đề nghiêm trọng và đang ngày càng trở nên căng thẳng hơn. Điều này không chỉ gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, động vật, thực vật mà còn ảnh hưởng đến cuộc sống và cân bằng môi trường tự nhiên. Mỗi người dân đều có trách nhiệm bảo vệ môi trường. Đầu tiên, chúng ta có thể đưa ra các hành động nhỏ như không đổ rác, phân loại rác, tái chế, tiết kiệm năng lượng và sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường.</p>

<https://youtu.be/bxGLXwxlNOo>

trường. Các hành động này có thể giúp giảm thiểu lượng rác thải sinh ra và tiết kiệm năng lượng. Hơn nữa, chúng tôi cũng cần cố gắng thúc đẩy ý thức về bảo vệ môi trường cho cộng đồng xung quanh bằng cách thực hiện các hoạt động giáo dục và tình nguyện. Bằng cách lan tỏa những thông điệp tích cực và truyền cảm hứng cho những người khác, chúng ta có thể ủng hộ và truyền cảm hứng cho những người khác để họ thực hiện các hành động tích cực về bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, chúng ta không thường xuyên nhận thấy tác động đáng kể của các hành động nhỏ nhưng nếu được thực hiện theo nhóm hoặc cộng đồng thì chúng sẽ mang lại tác động lớn hơn; Ví dụ như sự hiểu biết về các phương tiện giao thông công cộng như xe lửa, tàu hỏa sẽ giúp giảm phân và chất ô nhiễm trong không khí. Như vậy, bảo vệ môi trường là nhiệm vụ chung của chúng ta. Với các biện pháp hợp lý hợp lý được thực hiện một cách liên tục và truyền cảm hứng hứng thú cho người khác, chúng ta có thể xây dựng được một môi trường sống thân thiện hơn và bảo vệ tương lai cho thế hệ tiếp theo.

HOẠT ĐỘNG 4: **VẬN DỤNG – MỞ RỘNG**

a. Mục tiêu: Nâng cao ý thức sử dụng và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên đối với học sinh, giúp học sinh biết tự xây dựng một kế hoạch tuyên truyền cụ thể.

b. Nội dung: Xây dựng kế hoạch tuyên truyền biện pháp bảo vệ tài nguyên rừng .

c. Sản phẩm: Kế hoạch tuyên truyền biện pháp bảo vệ tài nguyên rừng.

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của Gv và Hs	Dự kiến sản phẩm
B1. Chuyển giao nhiệm vụ: <i>- Hãy xây dựng kế hoạch tuyên truyền biện pháp bảo vệ tài nguyên rừng ở địa phương em?</i>	- Bản kế hoạch tuyên truyền biện pháp bảo vệ tài nguyên rừng của học sinh
B2. Thực hiện nhiệm vụ: Học sinh theo dõi và thực hiện nhiệm vụ.	

(Theo PBT 3, 4)	
B3. Báo cáo thảo luận: Câu trả lời của HS và ý kiến của các HS khác	
B4. Đánh giá kết quả thực hiện: Nhận xét, đánh giá bản kế hoạch của HS	

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ

1. Học tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau

Những biện pháp nào em đã sử dụng để thu hút các bạn vào hoạt động chung và kết quả đạt được như thế nào? (Đánh dấu x vào các cột tương ứng)

Họ và tên.....Lớp.....

STT	Biện pháp thu hút	Đã sử dụng	Kết quả	
			Thành công	Chưa thành công
1	Chủ động tham gia làm gương cho bạn.			
2	Động viên, thuyết phục để lôi cuốn bạn.			
3	Mời các bạn tham gia thiết kế và chuẩn bị hoạt động.			
4	Phân công nhiệm vụ phù hợp với khả năng và sở thích của bạn.			
5	Hỗ trợ bạn khi bạn gặp khó khăn			
6	Biện pháp khác:			

2. Đánh giá chung của GV:

Em hãy tự đánh giá kết quả hoạt động bằng cách đánh dấu vào ô tương ứng với mức độ em đạt.

Yêu cầu cần đạt	Mức độ	
	Đạt	Chưa đạt
1. Có ý thức bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên.		

2. Biết đánh giá thực trạng, tác động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh tới môi trường tự nhiên.		
3. Thực hiện được ít nhất hai biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung.		
4. Nêu được ít nhất hai tác động tích cực, tiêu cực của sản xuất, kinh doanh đến môi trường.		
5. Lập và thực hiện được ít nhất một kế hoạch bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.		
6. Nêu được ít nhất hai ý về bảo vệ môi trường tại địa phương em sinh sống.		

- **Đạt:** Đạt được ít nhất 4 trong số 6 tiêu chí.

- **Chưa đạt:** Chỉ đạt được từ 3 tiêu chí trở xuống.

3. **Củng cố:**

- Cung cấp cho học sinh những kiến thức về luật bảo vệ môi trường.

<https://youtu.be/I3Mj90Dq0KQ>

- Tham gia các hoạt động tuyên truyền về các biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương.

4. **HDVN:**

- Nắm được những vấn đề quan trọng trong việc bảo vệ môi trường và tự nhiên.

- Chuẩn bị kiến thức chủ đề 8 “ Các nhóm nghề cơ bản và yêu cầu của thị trường lao động”.

PHIẾU BÀI TẬP CHỦ ĐỀ 7: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Phiếu học tập số 1





Step 1

1. Bảo vệ môi trường là gì?

Step 2

2. Khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương em?

- Đất.....
- Nước.....
- Không khí.....
- Rừng.....

Đánh giá theo các tiêu chí

- Mức độ tác động
- Thời gian tác động
- Phạm vi tác động

Step 3

3. Đánh giá thực trạng, của các cơ sở sản xuất kinh doanh ?



Step 4

4. Phân tích tác động của phát triển sản xuất, kinh doanh đến môi trường

Tác động tiêu cực

Tác động tích cực



Phiếu học tập số 2

Một số đề xuất, kiến nghị bảo vệ môi trường



Đối với các cơ sở sản xuất,
kinh doanh

.....

.....

.....

.....



Đối với chính quyền địa
phương

.....

.....

.....

.....



Đối với các tổ chức xã
hội:

.....

.....

.....

.....



Đối với cá nhân

.....

.....

.....

.....

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3

- Hãy viết một tham luận trong đó đề xuất một số thông điệp để bảo vệ môi trường có hiệu quả tại địa phương em sinh sống?**



- Hãy xây dựng kế hoạch tuyên truyền biện pháp bảo vệ tài nguyên rừng ở địa phương em?**



PHIẾU BÀI TẬP SỐ 4

CÁC BƯỚC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TUYÊN TRUYỀN BIỆN PHÁP BẢO VỆ TÀI NGUYÊN RỪNG



BƯỚC 1: XÂY DỰNG PHẦN MỞ ĐẦU

- QUỐC HIỆU, TIÊU NGŨ
- TÊN KẾ HOẠCH

BƯỚC 2: XÂY DỰNG PHẦN NỘI DUNG

- THÀNH VIÊN NHÓM
- ĐỊA ĐIỂM, THỜI GIAN THỰC HIỆN
- MỤC TIÊU TUYÊN TRUYỀN



- ĐỐI TƯỢNG TUYÊN TRUYỀN
- NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN
- CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN PHỐI HỢP/ HỖ TRỢ

BƯỚC 3: XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CỤ THỂ

- HOẠT ĐỘNG/ NHIỆM VỤ: XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH KỊCH BẢN, VIẾT NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN, CHUẨN BỊ CÁC TIẾT MỤC VĂN NGHỆ, KHÁCH MỜI, CHUẨN BỊ ĐỊA ĐIỂM.....



- THỜI GIAN THỰC HIỆN: TUẦN 1 THÁNG 5 (THỜI GIAN LINH HOẠT PHÙ HỢP VỚI TÌNH HÌNH THỰC TẾ)

- SẢN PHẨM CẦN ĐẠT
- NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ



BƯỚC 4: XÂY DỰNG PHẦN KẾT THÚC

- NGÀY, THÁNG, NĂM LẬP KẾ HOẠCH
- NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH KÍ, GHI RÕ HỌ TÊN



Ngày soạn: .../.../...

Ngày dạy: .../.../...

CHỦ ĐỀ 8: CÁC NHÓM NGHỀ CƠ BẢN VÀ YÊU CẦU CỦA THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG (12 TIẾT)

I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ

Sau chủ đề này, HS có khả năng:

- Phân loại các nhóm nghề cơ bản; chỉ ra đặc trưng, yêu cầu của từng nhóm nghề.
- Suru tầm được tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động.
- Phân tích được yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động.
- Giải thích được ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động.
- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác, lập và thực hiện kế hoạch, định hướng nghề nghiệp; giáo dục phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Tuần 1 – Tiết 1

Tìm hiểu xu hướng phát triển nghề trong thời đại 4.0 và thị trường lao động hiện nay

I. MỤC TIÊU:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Biết được xu hướng phát triển nghề nghiệp trong thời đại 4.0 và thị trường lao động hiện nay để có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.
- Quan tâm và tìm hiểu thông tin về nghề nghiệp mình yêu thích, lập kế hoạch cá nhân, phấn đấu học tập theo nghề mình chọn.
- Rèn năng lực định hướng nghề nghiệp, lập kế hoạch và tổ chức thực hiện, kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm; hình thành phẩm chất trách nhiệm, chăm chỉ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Pano, áp phích, tranh ảnh về các ngành nghề phát triển hiện nay.
- Phân công HS là NDCT, lớp chuẩn bị một số tiết mục văn nghệ.
- Phối hợp với lớp trực tuần chuẩn bị báo cáo để dẫn, kịch bản hoạt động.
- Bí thư Đoàn trường cùng lớp trực tuần xây dựng tiểu phẩm “*Chọn nghề cho con*”:
 + Các vai: bố, mẹ, con.
 + Nội dung tiểu phẩm: Nêu được đặc điểm thời đại công nghiệp 4.0; xu hướng phát triển các ngành nghề trong thời đại công nghiệp 4.0 trên thế giới và Việt Nam; thị trường lao động thời 4.0; bố mẹ bắt buộc con phải chọn nghề “hot” nhất trong xã hội; thái độ và lựa chọn nghề của con;...

2. Đối với HS

- Tự tìm hiểu thông tin, xu hướng nghề nghiệp trong thời đại 4.0; thị trường lao động hiện nay qua thực tế, các phương tiện thông tin đại chúng.
- Tự đánh giá khả năng của bản thân về chọn nghề, nhóm nghề mình yêu thích.
- Lớp được phân công văn nghệ tích cực luyện tập, HS được phân công đóng tiểu phẩm luyện tập cùng các bạn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần tới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

Hoạt động: Tìm hiểu xu hướng phát triển nghề trong thời đại 4.0 và thị trường lao động hiện nay

a. Mục tiêu

- HS nêu được các ngành nghề có xu hướng phát triển trong thời đại 4.0 và thị trường lao động hiện nay để có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Lớp trực tuần báo cáo để dẫn hoạt động.

- Biểu diễn tiểu phẩm “Chọn nghề cho con”.

- NDCT nêu câu hỏi:

+ Đặc điểm của cuộc cách mạng 4.0 là gì?

+ Đặc điểm của cuộc cách mạng 4.0 đã tác động đến xu hướng phát triển nghề như thế nào?

Cách mạng công nghiệp 4.0 tác động đến số lượng, chất lượng việc làm do sự thay thế sức lao động bằng máy móc, rô bốt, trí tuệ nhân tạo,... là thời đại công nghệ số nên xu hướng phát triển nghề cũng thay đổi, kéo theo thị trường lao động thay đổi, nhiều việc làm mới thuộc các ngành liên quan công nghệ thông tin phát triển mạnh, theo đó một số công việc sẽ không còn nữa.

+ Trong thời đại 4.0 những nhóm ngành nào phát triển?

Ngành Công nghệ thông tin, Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử, Công nghệ sinh học,....

+ Em có đồng tình với việc bố mẹ tự chọn nghề cho con không? Vì sao?

+ Vì sao các nhóm nghề phát triển thì thị trường lao động phát triển?

+ Ngành nghề nào sẽ phát triển trong tương lai?

+ Thị trường lao động trong thời đại 4.0 mang lại cơ hội và thách thức gì cho thanh niên hiện nay?

Có nhiều ngành nghề mới để lựa chọn, nhiều cơ hội tìm việc làm. Bên cạnh đó cũng có nhiều thách thức nên chúng ta phải học tập, rèn luyện tiếp cận tri thức mới, khoa học công nghệ và nhiều kỹ năng khác mới đáp ứng yêu cầu của ngành nghề trong thời đại 4.0.

- Trong quá trình giao lưu, nên tổ chức biểu diễn xen kẽ các tiết mục văn nghệ của HS để không khí thêm vui vẻ, nhẹ nhàng, thân thiện.

- Kết thúc giao lưu, NDCT tóm tắt lại những thông điệp chính:

Cuộc cách mạng Công nghiệp 4.0 đang mở ra nhiều cơ hội lớn và làm thay đổi thị trường lao động Việt Nam. Trong đó phải kể đến sự lên ngôi của các nhóm ngành khoa học công nghệ với nhóm ngành nổi bật: Công nghệ thông tin, Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử, Công nghệ sinh học,... Ngoài việc nắm bắt được xu hướng nghề nghiệp, HS cần đầu tư rất nhiều vào phát triển kiến thức và kỹ năng. Nhận biết được đặc điểm riêng của từng ngành nghề, từ đó lựa chọn cách phát triển bản thân phù hợp. Khi lựa chọn một nghề nghiệp phù hợp cần dựa trên ba yếu tố chính: Nhu cầu thị trường lao động, năng lực và khả năng đa dạng hoá kiến thức. HS cần hiểu rõ điều đó, đồng thời hiểu rõ sở thích, khả năng của bản thân để lựa chọn nghề đúng đắn, đảm bảo cuộc sống trong tương lai.

- Biểu diễn một số tiết mục văn nghệ về nghề nghiệp.

ĐÁNH GIÁ

- HS các lớp chia sẻ thu hoạch và cảm xúc sau khi tham gia buổi sinh hoạt theo một số câu hỏi gợi ý:

+ Trước xu thế phát triển nghề nghiệp hiện nay, em có suy nghĩ gì về việc chọn nghề nghiệp cho bản thân?

+ Khi chọn nghề cho tương lai, điều quan trọng nhất là gì?

- HS tiếp tục tìm hiểu ngành nghề mình yêu thích, tự trang bị kiến thức và các điều kiện khác theo nghề mình yêu thích.

Tuần 2 – Tiết 1

Trao đổi về những yêu cầu của nhà tuyển dụng

I. MỤC TIÊU:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Hiểu được những yêu cầu cơ bản của nhà tuyển dụng đối với ứng viên.
- Biết được một số tiêu chí xác định ứng viên sáng giá.
- Rèn các kỹ năng tự học, sáng tạo, bồi dưỡng kiến thức, đặc biệt là các kỹ năng mềm chuẩn bị cho nghề nghiệp tương lai.
- Hình thành phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Chuẩn bị sân khấu, các phương tiện nghe nhìn.
- Xây dựng chương trình:
 - + Mời một hoặc hai nhà tuyển dụng thuộc hai lĩnh vực nghề nghiệp khác nhau. Nếu rõ các yêu cầu về nội dung của buổi trao đổi: Sự tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4 đến xu hướng phát triển nghề; tác động của các yếu tố khác đến sự phát triển kinh tế; xu hướng tuyển dụng trong thời đại 4.0; thực trạng tuyển dụng nhân sự chung các ngành nghề hiện nay; các nhà tuyển dụng lao động có những yêu cầu gì đối với nhân sự? Nhân sự ở một số ngành nghề HS quan tâm; các tiêu chí chung cho ứng viên đăng ký tuyển dụng;...
 - + Phân công lớp trực tuần viết báo cáo đề dẫn và kịch bản hoạt động.
 - + Phân công HS chuẩn bị một số tiết mục văn nghệ liên quan đến chủ đề.

2. Đối với HS

- Lớp trực tuần viết báo cáo đề dẫn và kịch bản hoạt động.
- Chuẩn bị các câu hỏi về nội dung, vị trí công việc mình quan tâm để trao đổi với nhà tuyển dụng, ví dụ:
 - + Để tương lai được tuyển dụng, HS cần trang bị những kiến thức và rèn luyện những kỹ năng gì?
 - + Các kỹ năng mềm đóng vai trò thế nào đối với các ứng viên khi phỏng vấn xin việc?
 - + Tất cả các ngành nghề đều cần có ngoại ngữ, kiến thức công nghệ thông tin, đúng hay sai?
 - + Các câu hỏi thường gặp khi phỏng vấn.
 - + Các kỹ năng trả lời phỏng vấn.
 - + Đặt câu hỏi về tình hình nhân sự ngành nghề mình quan tâm.
- Lớp được phân công văn nghệ tích cực tập luyện.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

Hoạt động: Trao đổi về những yêu cầu của nhà tuyển dụng

a. Mục tiêu

- HS trao đổi được cùng nhà tuyển dụng về những vấn đề bản thân quan tâm, biết được những yêu cầu nhà tuyển dụng cần ở các ứng viên; được giải đáp những điều cần biết về ngành nghề mình quan tâm; rèn sự tự tin.

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Lớp trực tuần báo cáo đề dẫn, tuyên bố lý do hoạt động.
- HS biểu diễn văn nghệ để tạo hứng thú cho buổi trao đổi.
- NDCT giới thiệu và mời nhà tuyển dụng trao đổi cùng HS.
- Nhà tuyển dụng chia sẻ về tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đến xu hướng phát triển các ngành nghề; chia sẻ thực trạng tuyển dụng chung của các ngành nghề, của doanh nghiệp, cơ quan mình; đánh giá chung những điều được và chưa được của các ứng viên khi tham gia tuyển

dụng; những điều nhà tuyển dụng cần ở các ứng viên; xu hướng tuyển dụng thời đại 4.0;... Mỗi một ngành nghề có yêu cầu các ứng viên khác nhau, ví dụ...

- NDCT hướng dẫn HS nêu vấn đề mình quan tâm để trao đổi với nhà tuyển dụng theo các nội dung đã được chuẩn bị, tập trung các vấn đề chính:

- + Trao đổi về những yêu cầu của nhà tuyển dụng đối với các ứng viên.
- + Các tiêu chí xác định các ứng viên sáng giá.
- + Những kỹ năng mềm cần thiết cho các ứng viên khi tham gia phỏng vấn.
- + Xu hướng tuyển dụng thời đại 4.0

- Nhà tuyển dụng trao đổi với HS, giải đáp các câu hỏi.

- HS tiếp tục trao đổi với nhà tuyển dụng nếu còn vướng mắc.

- NDCT nhận xét, kết luận: *Các nhà tuyển dụng lao động đều có những yêu cầu đối với các ứng viên tham gia tuyển dụng. Mỗi ngành nghề có những yêu cầu riêng, phù hợp chuyên môn.*

Xu hướng tuyển dụng các ngành liên quan đến công nghệ trong thời đại 4.0 luôn ở mức cao so với các ngành khác. Các ứng viên muốn được tuyển dụng phải có trình độ ngoại ngữ, công nghệ thông tin. Ngoài việc giỏi chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp giỏi đều phải có kỹ năng mềm thiết yếu để thích nghi, cùng làm việc, cùng chung sống và khẳng định bản thân. HS ngoài việc trau dồi kiến thức, cần tích cực rèn các kỹ năng mềm cần thiết trong cuộc sống hằng ngày để chuẩn bị cho nghề nghiệp tương lai.

ĐÁNH GIÁ

- HS các lớp chia sẻ thu hoạch và cảm xúc sau khi tham dự buổi trao lưu.

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:

- + Qua hoạt động hôm nay, em thu hoạch được điều gì?
- + Hướng phấn đấu của em thế nào để được tuyển dụng vào làm việc theo ngành nghề mình yêu thích?

- HS tiếp tục học tập, trau dồi kiến thức cơ bản, rèn luyện các kỹ năng mềm như giao tiếp ứng xử, ra quyết định, làm việc nhóm, giải quyết các vấn đề thường gặp.

- Cập nhật các trang tuyển dụng lao động uy tín qua mạng xã hội.

- Học hỏi kinh nghiệm của các anh, chị đã được tuyển dụng.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Phân loại các nhóm nghề cơ bản; chỉ ra đặc trưng, yêu cầu của từng nhóm nghề.
- Suru tầm được tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động.
- Phân tích được yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động.
- Giải thích được ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
- Năng lực tự chủ và tự học: biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

Năng lực riêng:

- Khám phá các nhóm nghề cơ bản; đặc trưng và yêu cầu của từng nhóm nghề.

- Tìm hiểu và giải thích ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động.
- Tìm hiểu và phân tích các yêu cầu của nhà tuyển dụng.

3. Phẩm chất

- Tự tin, trách nhiệm, chăm chỉ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm 11.
- Video, hình ảnh giới thiệu các nhóm nghề cơ bản và xu hướng phát triển nghề trong xã hội.
- Máy tính, máy chiếu.

2. Đối với học sinh

- SGK, SBT Hoạt động trải nghiệm 11.
- Một số mẫu tuyển dụng của các cơ quan, doanh nghiệp hiện nay.
- Mẫu báo cáo sơ tầm về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động.
- Tìm hiểu về thị trường lao động, xu hướng phát triển nghề.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: HS có tâm thế, hứng thú trước khi vào bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS xem video, bài hát,...phù hợp với nội dung của chủ đề để tạo tâm thế cho các em trước khi bước vào hoạt động.

c. Sản phẩm: HS xem video, bài hát và có những cảm nhận, hiểu biết ban đầu về chủ đề bài học.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS xem MV *Người gieo mầm xanh*

https://www.youtube.com/watch?v=sj_UDyfoo-A

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Theo em, ngành nghề nào đã được nhắc tới trong bài hát? “Mầm xanh” mà tác giả nhắc tới ở đây có nghĩa là gì?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe giai điệu, lời ca của bài hát và trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện 1 -2 HS trả lời câu hỏi:

Bài hát nhắc tới nghề giáo, những mầm xanh mà nhạc sĩ muốn nói chính là thế hệ trẻ hiện tại đang được nuôi dưỡng và phát triển, là lực lượng nòng cốt mai sau kiến thiết đất nước giàu mạnh.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có)

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Để đạt được thành công trong con đường chạm tay tới công việc mơ ước, các em cần nắm rõ được đặc điểm và yêu cầu cơ bản của ngành nghề đó. Không những vậy, các em cần nhận ra điểm mạnh và điểm hạn chế của bản thân, từ đó có kế hoạch phát triển những điểm mạnh của bản thân theo hướng tích cực và khắc phục những điểm hạn chế sao cho phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động. Vậy làm cách nào để chúng ta nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống, cũng như rèn luyện được kỹ năng lập và thực hiện kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế để tự hoàn thiện bản thân? Trước tiên chúng ta sẽ cùng nhau đi tìm hiểu về các nhóm ngành nghề và đặc trưng của từng nhóm ngành nghề đó thông qua **Chủ đề 8 – Các nhóm nghề cơ bản và yêu cầu của thị trường lao động**.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

(KHÁM PHÁ – KẾT NỐI)

Hoạt động 1: Tìm hiểu về các nhóm nghề cơ bản

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS phân loại được các nhóm nghề cơ bản và phân tích được đặc trưng, yêu cầu của các nhóm nghề đó.

b. Nội dung:

- GV cho HS Nghiên cứu “Danh mục nghề nghiệp Việt Nam” và liệt kê các nhóm nghề cơ bản (nhóm nghề cấp 1) được quy định trong Danh mục.
- GV hướng dẫn HS xác định những đặc trưng, yêu cầu của nhóm nghề cơ bản.
- GV cho HS sắm vai chuyên gia để trả lời những câu hỏi của các bạn về đặc trưng và yêu cầu của nhóm nghề cơ bản

c. Sản phẩm:

- Bảng phân loại các nhóm nghề cơ bản của HS.
- HS nêu được các đặc trưng và yêu cầu của các nhóm nghề cơ bản.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Nhiệm vụ 1: Nghiên cứu “Danh mục nghề nghiệp Việt Nam” và liệt kê các nhóm nghề cơ bản (nhóm nghề cấp 1) được quy định trong Danh mục</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS dựa vào Danh mục nghề nghiệp Việt Nam liệt kê các nhóm nghề cơ bản theo gợi ý trong SGK. <p>Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tìm hiểu nội dung bài học theo sự hướng dẫn của GV. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời đại diện 2 – 3 HS trả lời câu hỏi. - Các HS khác lắng nghe và bổ sung những gì còn thiếu. <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét, đánh và kết luận. - GV chuyển sang nội dung mới. <p>Nhiệm vụ 2: Xác định những đặc trưng, yêu cầu của nhóm nghề cơ bản</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để xác 	<p>1. Tìm hiểu về các nhóm nghề cơ bản</p> <p>1.1. Nghiên cứu “Danh mục nghề nghiệp Việt Nam” và liệt kê các nhóm nghề cơ bản (nhóm nghề cấp 1) được quy định trong Danh mục</p> <p>Theo “Danh mục nghề nghiệp Việt Nam”, nhóm nghề cơ bản thuộc nhóm nghề cấp 1, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm Lãnh đạo, quản lý trong các ngành, các cấp và các đơn vị. - Nhóm Nhà chuyên môn bậc cao. - Nhóm Nhà chuyên môn bậc trung. - Nhóm Nhân viên trợ lý văn phòng. - Nhóm Nhân viên dịch vụ và bán hàng. - Nhóm Lao động có kỹ năng trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản. - Nhóm Lao động thủ công và các nghề nghiệp có liên quan khác. - Nhóm Thợ lắp ráp và vận hành máy móc, thiết bị - Nhóm Lao động giản đơn. - Nhóm Lực lượng vũ trang. <p>1.2. Xác định những đặc trưng, yêu cầu của nhóm nghề cơ bản</p> <p>Đặc trưng của nhóm nghề cơ bản thể hiện lĩnh vực hoạt động cụ thể của nhóm nghề, nhiệm vụ, công việc của người làm nghề, sản phẩm</p>

<p>định những đặc trưng và yêu cầu của nhóm nghề cơ bản.</p> <p>Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận nhóm dựa trên những nội dung đã gợi ý ở SGK. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời đại diện các nhóm trả lời. - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, bổ sung nếu còn thiếu và đặt câu hỏi cho bạn (nếu có). <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét, đánh và kết luận. - GV chuyển sang nội dung mới. <p>Nhiệm vụ 3: Sắm vai chuyên gia để trả lời những câu hỏi của các bạn về đặc trưng và yêu cầu của nhóm nghề cơ bản</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS thực hành sắm vai chuyên gia để trả lời những câu hỏi của các bạn về đặc trưng và yêu cầu của nhóm nghề cơ bản thông qua việc kể tên và xác định được đặc trưng và yêu cầu của các nhóm nghề cơ bản đó. - GV yêu cầu HS lên sắm vai chuyên gia. <p>Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đóng vai chuyên gia theo yêu cầu của GV và giao lưu với các bạn dưới lớp. - Các bạn còn lại chia nhóm, thảo luận câu hỏi, đại diện các nhóm đặt câu hỏi để trao đổi cùng chuyên gia. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời đại diện các nhóm trao đổi. - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, bổ sung nếu còn thiếu và đặt câu hỏi cho bạn (nếu có). <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện</p>	<p>chủ yếu của nghề, những nơi làm việc của nghề, điểm khác biệt của nhóm nghề so với những nhóm khác. Về yêu cầu nghề nghiệp (về trình độ chuyên môn, sức khỏe, đặc điểm tâm lý, phẩm chất, năng lực nghề).</p> <p>1.3. Sắm vai chuyên gia để trả lời những câu hỏi của các bạn về đặc trưng và yêu cầu của nhóm nghề cơ bản</p> <p>HS giao lưu tại lớp</p>
--	---

nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh và kết luận. - GV chuyển sang nội dung mới.	
---	--

Hoạt động 2: Tìm hiểu ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nêu được ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động.

b. Nội dung:

- GV hướng dẫn HS chia sẻ về những tình huống, trường hợp của việc thiếu an toàn và chưa đảm bảo sức khỏe nghề nghiệp của người lao động.

- GV cho HS thảo luận về ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động.

c. Sản phẩm: HS giải thích được ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động qua thảo luận nhóm.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Nhiệm vụ 1: Chia sẻ về những tình huống, trường hợp của việc thiếu an toàn và chưa đảm bảo sức khỏe nghề nghiệp của người lao động</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV yêu cầu HS chia sẻ về các tình huống các em đã biết về thiếu an toàn và chưa đảm bảo sức khỏe nghề nghiệp của người lao động.</p> <p>Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- HS tìm hiểu nội dung bài học theo sự hướng dẫn của GV.</p> <p>- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận</p> <p>- GV mời đại diện 2 – 3 HS trả lời câu hỏi.</p> <p>- Các HS khác lắng nghe và bổ sung những gì còn thiếu.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV nhận xét, đánh và kết luận.</p> <p>- GV chuyển sang nội dung mới.</p> <p>Nhiệm vụ 2: Thảo luận về ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của</p>	<p>2. Tìm hiểu ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động</p> <p>2.1. Chia sẻ về những tình huống, trường hợp của việc thiếu an toàn và chưa đảm bảo sức khỏe nghề nghiệp của người lao động</p> <p>+ Thời gian làm việc quá số giờ cho phép.</p> <p>+ Môi trường làm việc ô nhiễm hoặc tạo quá nhiều áp lực, căng thẳng về tâm lý.</p> <p>+ Công cụ, phương tiện làm việc chưa đảm bảo an toàn.</p> <p>+....</p> <p>2.2. Ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động</p>

<p>người lao động</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS dựa vào các gợi ý trong SGK, làm việc theo nhóm để thảo luận về ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động. <p>Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận nhóm dựa trên những nội dung đã gợi ý ở SGK. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời đại diện các nhóm trả lời. - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, bổ sung nếu còn thiếu và đặt câu hỏi cho bạn (nếu có). <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét, đánh và kết luận. - GV chuyển sang nội dung mới. 	<ul style="list-style-type: none"> + Việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động giúp phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp; bảo đảm an toàn tính mạng cho người lao động; nâng cao hiệu quả lao động và mục tiêu phát triển;... + Hậu quả của việc không đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động: Gây tác hại lên sự cân bằng của cơ thể, có thể gây ra rối loạn bệnh lí, căng thẳng có thể dẫn đến mất khả năng lao động thậm chí có thể tử vong; ảnh hưởng đến độ chính xác và tính hiệu quả trong quá trình làm việc; tạo ra những tổn hại về kinh tế và gánh nặng của xã hội (chi phí điều trị, ...);...
---	--

Hoạt động 3: Phân tích yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS phân tích được các yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động.

b. Nội dung:

- GV cho HS phân tích yêu cầu của nhà tuyển dụng mà người lao động cần có để đáp ứng với yêu cầu của nghề.
- GV yêu cầu HS tìm kiếm các thông tin tuyển dụng liên quan đến nghề nghiệp mà em lựa chọn và phân tích các yêu cầu của nhà tuyển dụng.

c. Sản phẩm: HS trình bày kết quả phân tích về yêu cầu của nhà tuyển dụng đối với phẩm chất và năng lực của người lao động.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Nhiệm vụ 1: Phân tích yêu cầu của nhà tuyển dụng mà người lao động cần có để đáp ứng với yêu cầu của nghề</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS chọn 1 trong 2 thông tin tuyển dụng các em sưu tầm được hoặc sử dụng các thông tin tuyển dụng trong SGK. - GV gợi ý để HS xác định những yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực đối 	<p>3. Phân tích yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động</p> <p>3.1. Phân tích yêu cầu của nhà tuyển dụng mà người lao động cần có để đáp ứng với yêu cầu của nghề</p> <p>Dựa theo những câu hỏi sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất như thế nào? + Yêu cầu của nhà tuyển dụng về năng lực như thế nào? + Theo em, những yêu cầu đó có phù hợp không?

<p>với người lao động trong các nghề tuyển dụng đó.</p> <p>Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tìm hiểu nội dung bài học theo sự hướng dẫn của GV. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời đại diện 2 – 3 HS trả lời câu hỏi. - Các HS khác lắng nghe và bổ sung những gì còn thiếu. <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét, đánh và kết luận. - GV chuyển sang nội dung mới. <p>Nhiệm vụ 2: Tìm kiếm các thông tin tuyển dụng liên quan đến nghề nghiệp mà em lựa chọn và phân tích các yêu cầu của nhà tuyển dụng</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS chia sẻ về nghề mà bản thân lựa chọn, cách tìm kiếm thông tin tuyển dụng, phân tích yêu cầu của nhà tuyển dụng liên quan đến nghề em lựa chọn. <p>Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu và hướng dẫn của GV. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời 2 – 3 HS trả lời. - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, bổ sung nếu còn thiếu và đặt câu hỏi cho bạn (nếu có). <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét, đánh và kết luận. - GV chuyển sang nội dung mới. 	<p>+ Làm thế nào để có thể đáp ứng được những yêu cầu tuyển dụng đó?</p> <p>3.2. Tìm kiếm các thông tin tuyển dụng liên quan đến nghề nghiệp mà em lựa chọn và phân tích các yêu cầu của nhà tuyển dụng</p> <p>Việc tìm kiếm các thông tin tuyển dụng liên quan đến nghề nghiệp mà em lựa chọn có thể thông qua nhiều kênh khác nhau như: trao đổi với chuyên gia, nhà tuyển dụng về các ngành nghề mà HS quan tâm (như qua các buổi tọa đàm, giao lưu về chủ đề hướng nghiệp); tìm hiểu thông tin qua báo chí, website của các tổ chức có uy tín như: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và thông tin thị trường lao động Thành phố Hồ Chí Minh (FALMI),... hoặc kênh thông tin quốc tế về giáo dục hướng nghiệp, thông tin tuyển dụng của quốc gia trên thế giới.</p>
---	--

HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT LỚP

Tuần 1 – Tiết 3

Chia sẻ việc tìm hiểu thông tin về các nhóm nghề cơ bản

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

- Sơ kết, tổng kết công tác trong tuần: Các tổ báo cáo tình hình của tổ, cán sự lớp tổng hợp kết quả chung, GV chủ nhiệm chốt lại.
- Cán sự lớp phổ biến kế hoạch tuần tới, những công việc cần chuẩn bị, GV chủ nhiệm bổ sung và kết luận.

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Chia sẻ việc tìm hiểu thông tin về các nhóm nghề cơ bản

a. Mục tiêu: HS chia sẻ thông tin về các nhóm nghề cơ bản.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức cho HS chia sẻ (theo nhóm hoặc chung toàn lớp) những thông tin đã tìm số nhóm hoặc chung lon to hiểu được về đặc trưng, yêu cầu của các nhóm nghề cơ bản.
- GV khuyến khích các em tham gia chia sẻ và lắng nghe tích cực để biết thêm về các nhóm nghề cơ bản.
- GV nhận xét và khen những bạn tích cực tham gia chia sẻ và lắng nghe tích cực.

Tuần 2 – Tiết 3

Chia sẻ về yêu cầu của nhà tuyển dụng và đánh giá sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề/ nghề lựa chọn

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

- Sơ kết, tổng kết công tác trong tuần: Các tổ báo cáo tình hình của tổ, cán sự lớp tổng hợp kết quả chung, GV chủ nhiệm chốt lại.
- Cán sự lớp phổ biến kế hoạch tuần tới, những công việc cần chuẩn bị, GV chủ nhiệm bổ sung và kết luận.

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Chia sẻ kết quả thể hiện sự tự tin với những đặc điểm riêng của bản thân trong thực tiễn

a. Mục tiêu:

- HS nêu được cảm nhận của bản thân và những điều đã học hỏi được qua tham gia giao lưu với nhà tuyển dụng.
- HS chia sẻ được về sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề/ nghề lựa chọn.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm nhận của bản thân và những điều đã học hỏi được qua tham gia giao lưu với nhà tuyển dụng.
- Tổ chức cho HS chia sẻ về sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn.
- GV hướng dẫn HS tìm hiểu thêm các thông tin về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động.
- GV nhận xét và kết luận.

CHỦ ĐỀ 8: CÁC NHÓM NGHỀ CƠ BẢN VÀ YÊU CẦU CỦA THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG

Thời gian thực hiện: 01 tiết (Tiết 7)

Diễn đàn “An toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động”- Sinh hoạt dưới cờ

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức: *Sau chủ đề này, HS có khả năng:*

- Có hiểu biết về tầm quan trọng của an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động

2. Về năng lực:

- *Năng lực chung:*

+ Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

+ Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- *Năng lực riêng:*

+ Biết cách rèn luyện sức khỏe, bồi dưỡng thể chất để phục vụ cho nghề nghiệp tương lai.

+ Rèn kĩ năng tự chủ, thiết kế tổ chức hoạt động

3. Về phẩm chất: - Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, yêu nước

+ Chăm chỉ: Thể hiện ở việc chịu khó học tập, phấn đấu theo nghề nghiệp mình lựa chọn.

+ Trách nhiệm: Thể hiện ở việc thực hiện theo sát kế hoạch đã xây dựng, có tinh thần trách nhiệm trong làm việc tập thể.

+ Trung thực: Thể hiện trong đánh giá chính xác khả năng và kết quả học tập, làm việc.

+ Yêu nước: Theo đuổi nghề nghiệp thuộc thể mạnh của bản thân giúp tăng hiệu suất công việc, đem lại thành quả lao động lớn kiến thiết đất nước.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV, SBT môn Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11

- Máy tính, Điện thoại

- Giấy A3, A4

2. Đối với HS:

- SGK, SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11

- Bút viết

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

KHỞI ĐỘNG

a) Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng, sôi nổi, củng cố kiến thức về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động

b) Nội dung: GV tổ chức cho học sinh theo dõi 1 video về mất an toàn lao động gây ra hậu quả nặng nề, thảo luận cặp đôi (chỉ ra những biểu hiện không an toàn trong lao động qua video trên).

GV quan sát, cho một vài cặp đôi trình bày.

c) Sản phẩm:

Bài trình bày của HS trên giấy A3

d) Tổ chức thực hiện:

Chuyển giao	- GV: Chiếu video trên màn chiếu, yêu cầu cả lớp theo dõi và thảo luận cặp đôi, trả lời câu hỏi - HS : Nghe yêu cầu của giáo viên và tiếp nhận nhiệm vụ
Thực hiện	- HS : HS theo dõi video và trả lời câu hỏi vào giấy A3 - GV: Quan sát hỗ trợ học sinh thực hiện và định hướng chung nếu cần thiết.
Báo cáo thảo luận	- GV: Yêu cầu 1 số cặp học sinh có câu trả lời nhanh nhất giải thích sự

	lựa chọn của mình - HS : Giải thích sự lựa chọn của mình nếu GV yêu cầu, đặt câu hỏi phản biện.
Đánh giá, nhận xét, tổng hợp	- GV nhận xét thái độ làm việc, kết quả hoạt động của các nhóm, ghi nhận và tuyên dương nhóm có câu trả lời tốt nhất. - Động viên các học sinh còn lại tích cực, cố gắng hơn trong các hoạt động học tiếp theo.

2. HOẠT ĐỘNG 2: LUYỆN TẬP

a) Mục tiêu: Giúp HS có quan điểm đúng đắn về vấn đề “An toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động”

b) Nội dung: Trao đổi về biểu hiện, ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động

c) Sản phẩm: Phiếu ghi chép của thư kí về ý kiến của các bạn

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao	- GV: Giới thiệu Hs làm chủ diễn đàn, điều hành diễn đàn; cử thư kí ghi chép - HS: Giới thiệu vấn đề cần thảo luận, trao đổi; lập 4 nhóm thảo luận đưa ra ý kiến.
Thực hiện	- HS: Các nhóm thảo luận đưa ra ý kiến, trình bày trước diễn đàn - GV: Quan sát hỗ trợ học sinh thực hiện và định hướng chung nếu cần thiết
Báo cáo thảo luận	- GV: Yêu cầu đại diện các nhóm lên trình bày kết quả - HS: Đại diện của 4 nhóm lên trình bày ý kiến về vấn đề đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động - Đại diện các nhóm khác đặt câu hỏi chất vấn - Đại diện các nhóm trả lời chất vấn
Đánh giá, nhận xét, tổng hợp	- GV nhận xét nội dung trình bày, thái độ làm việc, phong cách trình bày, ghi nhận và tuyên dương nhóm có câu trả lời tốt nhất. - Động viên các học sinh còn lại tích cực, cố gắng hơn trong các hoạt động học tiếp theo. - Sau hoạt động trên, học sinh có những quan điểm đúng đắn về an toàn và sức khỏe người lao động - Nếu có nhóm trình bày tốt nhất thì lấy kết quả của nhóm đó, yêu cầu hs ghi vào vở. Nếu không có giáo viên chiếu lời giải lên bảng để hs ghi. Gợi ý: 1. Các biểu hiện của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động - Đảm bảo an toàn: + Thiết bị bảo hộ lao động đầy đủ + Có hệ thống cảnh báo mất an toàn + Có quy định, hướng dẫn thực hiện an toàn lao động ... - Đảm bảo sức khỏe nghề nghiệp: + Có chế độ nghỉ ngơi hợp lý + Thực hiện chế độ bảo hiểm y tế

	+ Quan tâm, chăm sóc sức khỏe tinh thần của người lao động ... 2. Trao đổi về ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động - Đảm bảo chất lượng cuộc sống cho người lao động - Nâng cao năng suất lao động - Giảm chi phí do chữa bệnh, chi phí thiệt hại do tai nạn lao động gây ra ...
--	--

3. HOẠT ĐỘNG 3: VẬN DỤNG.

a) Mục tiêu: Giúp HS nhận ra những việc mình đã làm được, chưa làm được để đảm bảo an toàn, sức khỏe của bản thân trong lao động.

b) Nội dung: Học sinh chia sẻ những trải nghiệm của bản thân, có những thay đổi, trong quá trình lao động để đảm bảo sức khỏe và an toàn.

c) Sản phẩm: Phần chia sẻ của HS

d) Tổ chức thực hiện

Bài tập

Chuyển giao	- GV: Chiếu yêu cầu trên màn chiếu, đồng thời yêu cầu học sinh suy nghĩ để thực hiện yêu cầu. (Thời gian 2 phút) - HS : Nghe yêu cầu của giáo viên và tiếp nhận nhiệm vụ
Thực hiện	- HS : Chia sẻ trải nghiệm - GV : Quan sát hỗ trợ học sinh thực hiện và định hướng chung nếu cần thiết
Báo cáo thảo luận	- GV : Theo dõi quá trình làm việc của HS, gọi 1 số HS trình bày, lựa chọn những trải nghiệm thú vị để nhấn mạnh - HS : Trình bày
Đánh giá, nhận xét, tổng hợp	- GV nhận xét thái độ làm việc, kết quả hoạt động của các HS, ghi nhận và tuyên dương HS có câu trả lời tốt nhất.

4. HOẠT ĐỘNG 4 : Củng cố - DẶN DÒ

Củng cố:

a) Mục tiêu: Giúp học sinh hệ thống các kiến thức cần nhớ

b) Nội dung: Giáo viên chiếu câu hỏi củng cố: Từ việc hiểu được ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động trong tương lai em sẽ thực hiện những điều gì để đảm bảo an toàn và sức khỏe cho mình khi lao động?

c) Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao	- GV: Chiếu phiếu câu hỏi củng cố lên màn hình - HS : Nghe yêu cầu của giáo viên và tiếp nhận nhiệm vụ
Thực hiện	- HS : suy nghĩ, trả lời câu hỏi - GV: Thao tác màn chiếu và nhắc nhở hs thao tác trong 2 phút.
Báo cáo thảo luận	HS trình bày
Đánh giá, nhận xét, tổng hợp	- GV nhận xét thái độ làm việc, tổng kết quả hoạt động của các HS, khen thưởng những HS làm tốt. - Động viên các học sinh còn lại tích cực, cố gắng hơn trong các giờ học tiếp theo.

DẶN DÒ:

- Giáo viên nhắc lại các vấn đề cần nắm, một số dạng bài cần lưu ý và trọng tâm kiến thức học sinh cần nắm được và sử dụng thành thạo; giao bài tập về nhà cho học sinh.

*** Rút kinh nghiệm:**

.....

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ 8: CÁC NHÓM NGHỀ CƠ BẢN VÀ YÊU CẦU CỦA THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG

Thời gian thực hiện: 02 tiết (Tiết 8, 9) - Sinh hoạt lớp

Sưu tầm và giới thiệu tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động; Chia sẻ cách thức sưu tầm tài liệu về xu hướng phát triển của các nghề trong xã hội và thị trường lao động

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức:

- Nắm bắt được xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động
- Cách thức sưu tầm tài liệu về xu hướng phát triển của các nghề trong xã hội và thị trường lao động.

2. Về năng lực:

- *Năng lực chung:*

- + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

- + Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- *Năng lực riêng:*

- + Sưu tầm và giới thiệu được tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động.

- + Biết cách và chia sẻ được cách thức sưu tầm tài liệu về xu hướng phát triển của các nghề trong xã hội và thị trường lao động.

3. Về phẩm chất:

- Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, yêu nước

- + Chăm chỉ: Thể hiện ở việc chịu khó học tập, phấn đấu theo nghề nghiệp mình lựa chọn.

- + Trách nhiệm: Thể hiện ở việc thực hiện theo sát kế hoạch đã xây dựng, có tinh thần trách nhiệm trong làm việc tập thể.

- + Trung thực: Thể hiện trong đánh giá chính xác khả năng và kết quả học tập, làm việc.

- + Yêu nước: Theo đuổi nghề nghiệp thuộc thể mạnh của bản thân giúp tăng hiệu suất công việc, đem lại thành quả lao động lớn kiến thiết đất nước.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV, SBT môn Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11

- Máy tính, Điện thoại

- Phiếu học tập

2. Đối với HS:

- SGK, SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11

- Điện thoại có kết nối mạng

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

KHỞI ĐỘNG

a) Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng, sôi nổi, củng cố kiến thức về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động

b) Nội dung: GV tổ chức cho học sinh chia sẻ những suy nghĩ của bản thân về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động
GV quan sát, cho một vài HS trình bày.

c) Sản phẩm:

Bài trình bày của HS trên giấy A4

d) Tổ chức thực hiện:

Chuyển giao	- GV: Chiếu yêu cầu chia sẻ trên màn chiếu, yêu cầu cả lớp theo dõi, trả lời câu hỏi, ghi vào tờ A4. - HS : Nghe yêu cầu của giáo viên và tiếp nhận nhiệm vụ
Thực hiện	- HS : HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi vào giấy A4 - GV: Quan sát hỗ trợ học sinh thực hiện và định hướng chung nếu cần thiết.
Báo cáo thảo luận	- GV: Gọi 1 vài HS chia sẻ - HS : Chia sẻ hiểu biết của bản thân, các HS khác bổ sung
Đánh giá, nhận xét, tổng hợp	- GV nhận xét thái độ làm việc, kết quả hoạt động của các HS, ghi nhận và tuyên dương HS có câu trả lời tốt nhất, nhanh nhất - Động viên các học sinh còn lại tích cực, cố gắng hơn trong các hoạt động học tiếp theo.

2.HOẠT ĐỘNG 2: LUYỆN TẬP

a) Mục tiêu: Giúp HS thấy được sự cần thiết và biết sưu tầm tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động

b) Nội dung: Trao đổi về quá trình sưu tầm tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động

c) Sản phẩm: Phiếu ghi chép, trình bày của HS.

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao	- GV: Yêu cầu HS về nhà sưu tầm tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động; chia HS làm 4 nhóm. - HS: Tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ
Thực hiện	- HS: Các nhóm thảo luận phân công nhiệm vụ - GV hỗ trợ học sinh thực hiện và định hướng chung nếu cần thiết
Báo cáo thảo luận	- GV: Yêu cầu đại diện các nhóm lên trình bày kết quả - HS: Đại diện của 4 nhóm lên trình bày về việc sưu tầm tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động - Đại diện các nhóm khác đặt câu hỏi chất vấn - Đại diện các nhóm trả lời chất vấn
Đánh giá, nhận xét, tổng hợp	- GV nhận xét nội dung trình bày, thái độ làm việc, phong cách trình bày, ghi nhận và tuyên dương nhóm có câu trả lời tốt nhất. - Động viên các học sinh còn lại tích cực, cố gắng hơn trong các hoạt động học tiếp theo. - Sau hoạt động trên, học sinh biết cách sưu tầm tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động - Nếu có nhóm trình bày tốt nhất thì lấy kết quả của nhóm đó, yêu cầu hs ghi vào vở. Nếu không có giáo viên chiếu lời giải lên bảng để hs ghi.

	<p>Gợi ý:</p> <p>1. Xác định nguồn tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang web của các Bộ, Ban, Ngành: thông tin nghề, số liệu thống kê,... - Trang web của các trường cao đẳng, đại học: cổng thông tin hướng nghiệp, chuẩn đầu ra của ngành đào tạo,... - Báo chí, truyền thông,... <p>...</p> <p>2. Giới thiệu tài liệu đã sưu tầm được về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động</p> <p>Mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài báo: - Ngày đăng: 9/10/2022 - Tài liệu trên cung cấp những thông tin nào? Tác dụng? <p>3. Chia sẻ những suy nghĩ của bản thân về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động qua tài liệu được giới thiệu</p> <p>Gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sự phát triển của công nghệ và ứng dụng của trí tuệ nhân tạo sẽ gây ra những tác động lớn đến thị trường lao động. Nhiều công việc truyền thống sẽ bị thay thế bằng các giải pháp tự động hóa và các công nghệ mới, và đòi hỏi người lao động phải có kỹ năng và trình độ chuyên môn cao hơn. - Thị trường lao động đang phát triển với tốc độ chóng mặt, và đòi hỏi người lao động phải linh hoạt và thích nghi với các thay đổi. Điều này đặc biệt quan trọng đối với các ngành nghề mới nổi và đang phát triển. - Các ngành nghề liên quan đến dịch vụ, chăm sóc sức khỏe và giáo dục sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ trong tương lai, bởi vì dân số đang già đi và yêu cầu của các khách hàng trong các lĩnh vực này đang tăng lên. - Các kỹ năng mềm như khả năng làm việc nhóm, quản lý thời gian và giao tiếp hiệu quả sẽ trở nên ngày càng quan trọng và được đánh giá cao hơn trong thị trường lao động. Điều này là do nhu cầu của các công ty đang thay đổi để phù hợp với môi trường kinh doanh đa quốc gia và đa văn hóa.
--	--

3. HOẠT ĐỘNG 3: VẬN DỤNG.

a) Mục tiêu: Giúp HS nhận ra những việc mình đã làm được, chưa làm được để biết cách sưu tầm tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động tốt hơn, từ đó định hướng nghề nghiệp tương lai cho bản thân.

b) Nội dung: Học sinh chia sẻ những trải nghiệm của bản thân trong quá trình sưu tầm tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động, rút kinh nghiệm để việc sưu tầm tài liệu hiệu quả hơn.

c) Sản phẩm: Phần chia sẻ của HS

d) Tổ chức thực hiện

Bài tập

Chuyển giao	<ul style="list-style-type: none"> - GV: Chiếu yêu cầu trên màn chiếu, đồng thời yêu cầu học sinh suy nghĩ để thực hiện yêu cầu. (Thời gian 5 phút) - HS : Nghe yêu cầu của giáo viên và tiếp nhận nhiệm vụ
Thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - HS : Chia sẻ trải nghiệm

	- GV : Quan sát hỗ trợ học sinh thực hiện và định hướng chung nếu cần thiết
Báo cáo thảo luận	- GV : Theo dõi quá trình làm việc của HS, gọi 1 số HS trình bày, lựa chọn những trải nghiệm thú vị để nhấn mạnh - HS : Trình bày
Đánh giá, nhận xét, tổng hợp	- GV nhận xét thái độ làm việc, kết quả hoạt động của các HS, ghi nhận và tuyên dương HS có câu trả lời tốt nhất.

4. HOẠT ĐỘNG 4 : Củng cố - DẶN DÒ

CỦNG CỐ:

a) **Mục tiêu:** Giúp học sinh hệ thống các kiến thức cần nhớ

b) **Nội dung:** Giáo viên chiếu câu hỏi củng cố: Từ việc hiểu được ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động trong tương lai em sẽ thực hiện những điều gì để đảm bảo an toàn và sức khỏe cho mình khi lao động?

c) **Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao	- GV: Chiếu phiếu câu hỏi củng cố lên màn hình - HS : Nghe yêu cầu của giáo viên và tiếp nhận nhiệm vụ
Thực hiện	- HS : suy nghĩ, trả lời câu hỏi - GV: Thao tác màn chiếu và nhắc nhở hs thao tác trong 2 phút.
Báo cáo thảo luận	HS trình bày
Đánh giá, nhận xét, tổng hợp	- GV nhận xét thái độ làm việc, tổng kết quả hoạt động của các HS, khen thưởng những HS làm tốt. - Động viên các học sinh còn lại tích cực, cố gắng hơn trong các giờ học tiếp theo.

DẶN DÒ:

- Giáo viên nhắc lại các vấn đề cần nắm, một số dạng bài cần lưu ý và trọng tâm kiến thức học sinh cần nắm được và sử dụng thành thạo; giao bài tập về nhà cho học sinh.

- Giáo viên nhắc lại các vấn đề cần nắm, một số dạng bài cần lưu ý và trọng tâm kiến thức học sinh cần nắm được và sử dụng thành thạo; giao bài tập về nhà cho học sinh.

* Rút kinh nghiệm:

.....

.....

.....

.....

.....

Thời gian thực hiện: 01 tiết (Tiết 10)Ngày hội trải nghiệm hướng nghiệp- **Sinh hoạt dưới cờ****I. MỤC TIÊU****1. Về kiến thức:** *Sau chủ đề này, HS có khả năng:*

- Có hiểu biết về sự phát triển của các nghề trong thời hiện đại và thị trường lao động qua thông tin nghề nghiệp được trưng bày.

2. Về năng lực:

- *Năng lực chung:*

- + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

- + Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- *Năng lực riêng:*

- + Tích cực học tập, bồi dưỡng kiến thức, rèn luyện các kỹ năng cần thiết chuẩn bị hành trang cho nghề nghiệp mai sau

- + Rèn kỹ năng tự học, giao tiếp, làm việc nhóm, tự tin; thiết kế tổ chức hoạt động.

3. Về phẩm chất: - Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, yêu nước

- + Chăm chỉ: Thể hiện ở việc chịu khó học tập, phấn đấu theo nghề nghiệp mình lựa chọn.

- + Trách nhiệm: Thể hiện ở việc thực hiện theo sát kế hoạch đã xây dựng, có tinh thần trách nhiệm trong làm việc tập thể.

- + Trung thực: Thể hiện trong đánh giá chính xác khả năng và kết quả học tập, làm việc.

- + Yêu nước: Theo đuổi nghề nghiệp thuộc thể mạnh của bản thân giúp tăng hiệu suất công việc, đem lại thành quả lao động lớn kiến thiết đất nước.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**1. Đối với GV:**

- Giáo án, SGK, SGV, SBT môn Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11

- Máy tính, máy chiếu, loa máy

- Giấy A3, A4

2. Đối với HS:

- SGK, SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11

- Điện thoại có kết nối mạng

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG**KHỞI ĐỘNG****a) Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng, sôi nổi, củng cố kiến thức về nghề nghiệp**b) Nội dung:** GV tổ chức cho học sinh theo dõi một số mẫu tuyển dụng, HS thảo luận cặp đôi thực hiện nhiệm vụ: Thảo luận, phân tích những phẩm chất, năng lực của người lao động mà nhà tuyển dụng yêu cầu theo các mẫu thông tin tuyển dụng

GV quan sát, trình chiếu kết quả thống kê.

c) Sản phẩm:

Kết quả thảo luận của HS

d) Tổ chức thực hiện:

Chuyển giao	<ul style="list-style-type: none"> - GV: Chiếu hình ảnh phiếu thông tin tuyển dụng trên màn chiếu, yêu cầu HS theo dõi và thực hiện yêu cầu trong thời gian 5 phút. - HS : Nghe yêu cầu của giáo viên và tiếp nhận nhiệm vụ
Thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - HS : HS theo dõi và trả lời câu hỏi - GV: Quan sát hỗ trợ học sinh thực hiện và định hướng chung nếu cần thiết.
Báo cáo thảo luận	<ul style="list-style-type: none"> - GV : Yêu cầu 1 số học sinh có câu trả lời nhanh nhất giải thích sự lựa

	<p>chọn của mình</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS : Giải thích sự lựa chọn của mình nếu GV yêu cầu
Đánh giá, nhận xét, tổng hợp	<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét thái độ làm việc, kết quả hoạt động của các nhóm, ghi nhận và tuyên dương nhóm có câu trả lời tốt nhất. - Động viên các học sinh còn lại tích cực, cố gắng hơn trong các hoạt động học tiếp theo. - Cùng cố lại những phẩm chất, năng lực của người lao động mà nhà tuyển dụng yêu cầu theo các mẫu thông tin tuyển dụng - Kỹ năng chuyên môn: Đây là một yêu cầu cơ bản của hầu hết các công việc. Nhà tuyển dụng mong muốn ứng viên có kiến thức và kỹ năng cần thiết để thực hiện công việc hiệu quả. - Kỹ năng mềm: Nhà tuyển dụng thường mong muốn ứng viên có các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, khả năng làm việc nhóm, quản lý thời gian, khả năng giải quyết vấn đề, tự tin và sáng tạo. - Kinh nghiệm làm việc: Kinh nghiệm làm việc được xem là một lợi thế trong nhiều trường hợp. - Tinh thần trách nhiệm: Tinh thần trách nhiệm là một phẩm chất quan trọng đối với những người làm việc trong môi trường chuyên nghiệp. Nhà tuyển dụng mong muốn ứng viên có thái độ trách nhiệm và cam kết với công việc của mình.

2.HOẠT ĐỘNG 2: LUYỆN TẬP

a) Mục tiêu: Giúp HS có quan điểm đúng đắn về yêu cầu của nghề nghiệp

b) Nội dung: Tổ chức diễn đàn nghề nghiệp

c) Sản phẩm: Kế hoạch tổ chức diễn đàn, lời chia sẻ cảm xúc của HS sau khi tham gia diễn đàn

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC DIỄN ĐÀN VỀ NGHỀ NGHIỆP

Mục tiêu	Học sinh trong lớp có được hiểu biết về xu hướng phát triển, thay đổi của các nhóm nghề, nghề và thị trường lao động trong tương lai và yêu cầu của nhà tuyển dụng.
Nội dung	<ul style="list-style-type: none"> - Chia sẻ thông tin về tình hình nghề nghiệp, việc làm hiện tại và xu hướng biến đổi nghề nghiệp sắp tới. - Cách thức rèn luyện phẩm chất, năng lực của người lao động trong bối cảnh mới.
Phân công nhiệm vụ	<p>Mỗi thành viên, nhóm trong lớp tìm hiểu, tập hợp thông tin, biên tập và thống nhất cách trình bày thông tin liên quan đến chủ đề diễn đàn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm 1. Xu hướng phát triển của các nhóm nghề, nghề trong xã hội. - Nhóm 2: Yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động. - Nhóm 3. Những phẩm chất, năng lực cần có của người lao động trong xã hội hiện đại và cách thức rèn luyện.
Thời gian thực hiện	Tuần cuối tháng 3
Kết quả mong đợi	<ul style="list-style-type: none"> - Các bạn trong lớp có hiểu biết về thế giới nghề nghiệp: xu hướng biến đổi nghề nghiệp trong tương lai, yêu cầu của nhà tuyển dụng. - Mỗi học sinh quyết tâm và tiếp tục thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất, năng lực theo nghề nghiệp dự định lựa chọn.

Tổ chức diễn đàn và chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ của em sau khi tham gia diễn đàn

Tham khảo:

Tham gia diễn đàn về nghề nghiệp giúp em hiểu rõ hơn về các yêu cầu và năng lực cần thiết để phát triển trong ngành nghề của mình. Từ đó, em có thể lựa chọn và học tập những kỹ năng và kiến thức phù hợp để cải thiện năng lực của mình. Em cũng nhận thấy rằng, không chỉ năng lực chuyên môn, mà phẩm chất cá nhân như tinh thần trách nhiệm, sự cầu tiến, khả năng làm việc nhóm cũng rất quan trọng trong công việc. Vì vậy, Em sẽ cố gắng phát triển những phẩm chất đó để trở thành một nhân viên có giá trị cho công ty.

Em cảm thấy tham gia diễn đàn về nghề nghiệp là một trải nghiệm rất bổ ích và đáng giá. Em hy vọng sẽ có nhiều cơ hội tham gia những hoạt động như vậy để rèn luyện và phát triển bản thân.

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao	- GV: Cho HS lên kế hoạch diễn đàn trước ở nhà, đến lớp tổ chức diễn đàn và phát biểu cảm xúc sau khi kết thúc diễn đàn - HS: Tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ
Thực hiện	- HS: Các nhóm Lập kế hoạch, thông qua kế hoạch, trình bày cảm xúc - GV: Quan sát hỗ trợ học sinh thực hiện và định hướng chung nếu cần thiết
Báo cáo thảo luận	- GV: Yêu cầu đại diện các nhóm lên trình bày kết quả - HS: Đại diện của 4 nhóm giờ bảng phụ lên và trình bày kết quả thảo luận - Đại diện các nhóm đặt câu hỏi chất vấn - Đại diện các nhóm trả lời chất vấn - Một số HS trình bày cảm xúc của mình sau khi tham gia diễn đàn.
Đánh giá, nhận xét, tổng hợp	- GV nhận xét nội dung, thái độ làm việc, phong cách trình bày, ghi nhận và tuyên dương nhóm có câu trả lời tốt nhất. - Cho điểm các nhóm - Động viên các học sinh còn lại tích cực, cố gắng hơn trong các hoạt động học tiếp theo.

3. HOẠT ĐỘNG 3: VẬN DỤNG.

a) Mục tiêu: Có hiểu biết về yêu cầu của một số ngành nghề cụ thể

b) Nội dung: Học sinh đóng vai nhà tuyển dụng để đưa ra yêu cầu về phẩm chất và năng lực của người dự tuyển ở một số ngành nghề cụ thể

c) Sản phẩm: Sản phẩm của HS trình bày trên giấy A3

d) Tổ chức thực hiện**Bài tập 1.**

Chuyển giao	- GV: Chiếu yêu cầu trên màn chiếu, đồng thời yêu cầu học sinh thực hiện (Thời gian 5 phút) - HS : Nghe yêu cầu của giáo viên và tiếp nhận nhiệm vụ
Thực hiện	- HS : tìm hiểu, thực hiện yêu cầu - GV : Quan sát hỗ trợ học sinh thực hiện và định hướng chung nếu cần thiết
Báo cáo thảo luận	- GV : Theo dõi kết quả - HS : Trình bày
Đánh giá, nhận xét, tổng hợp	- GV nhận xét thái độ làm việc, kết quả hoạt động của các nhóm, ghi nhận và tuyên dương nhóm có câu trả lời tốt nhất. Tham khảo:

	<p>* Ngành IT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức và kỹ năng về lập trình, phát triển phần mềm, quản trị mạng, an ninh thông tin, big data, AI. - Có khả năng tư duy logic, giải quyết vấn đề, sáng tạo. - Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, học hỏi và nâng cao kiến thức liên tục. <p>* Ngành Kế toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức chuyên môn về kế toán, thuế, tài chính. - Cẩn thận, chính xác, trung thực, tỉ mỉ trong công việc. - Có khả năng phân tích, đánh giá và báo cáo kết quả tài chính. <p>* Ngành Quản trị kinh doanh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức và kỹ năng về quản trị, chiến lược, marketing, tài chính, nhân sự. - Có kỹ năng lãnh đạo, quản lý nhóm, đàm phán, giải quyết xung đột. - Có khả năng tư duy chiến lược, kế hoạch hóa và triển khai. <p>* Ngành Y tế:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức và kỹ năng về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, phòng ngừa bệnh tật. - Cẩn thận, tỉ mỉ, trung thực, có trách nhiệm trong công việc. - Có khả năng giao tiếp, tư vấn, giải đáp thắc mắc của bệnh nhân.
--	--

4. HOẠT ĐỘNG 4 : Củng cố - DẶN DÒ

CỦNG CỐ:

a) Mục tiêu: Giúp học sinh hệ thống các kiến thức cần nhớ

b) Nội dung: Giáo viên yêu cầu HS nhắc lại những yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất, năng lực đối với người lao động thuộc ngành nghề mà em quan tâm

Gợi ý:

Nghề nghiệp em quan tâm	Yêu cầu của nhà tuyển dụng	
	Phẩm chất	Năng lực
Nhà báo	<ul style="list-style-type: none"> - Trung thực - Chăm chỉ - Trách nhiệm 	<ul style="list-style-type: none"> - Năng lực ngôn ngữ, công nghệ thông tin - Giao tiếp và hợp tác tốt - Hiểu biết rộng về văn hóa, xã hội
	<ul style="list-style-type: none"> - Trung thực - Chăm chỉ - Trách nhiệm 	<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức và kỹ năng về lập trình, phát triển phần mềm, quản trị mạng, an ninh thông tin, big data, AI. - Có khả năng tư duy logic, giải quyết vấn đề, sáng tạo. - Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, học hỏi và nâng cao kiến thức liên tục.

Kế toán	<ul style="list-style-type: none"> - Trung thực - Chăm chỉ - Trách nhiệm - Cần thận, tỉ mỉ, chính xác 	<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức chuyên môn về kế toán, thuế, tài chính. - Có khả năng phân tích, đánh giá và báo cáo kết quả tài chính.
---------	---	---

DẶN DÒ:

- Giáo viên nhắc lại các vấn đề cần nắm, yêu cầu về nhà tìm hiểu ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động, trao đổi thông tin về các nhóm nghề, yêu cầu của thị trường lao động

* Rút kinh nghiệm:

.....

.....

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ 8: CÁC NHÓM NGHỀ CƠ BẢN VÀ YÊU CẦU CỦA THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG

Thời gian thực hiện: 01 tiết (Tiết 11)

Hoạt động 5: Giải thích ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động

Hoạt động 6: Tích cực tìm hiểu và trao đổi thông tin về các nhóm nghề, yêu cầu của thị trường lao động

Lớp học**I. MỤC TIÊU****1. Về kiến thức:**

- HS trình bày được biện pháp đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động.
- Nắm bắt được thông tin về các nhóm nghề, yêu cầu của thị trường lao động.

2. Về năng lực:**- Năng lực chung:**

- + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.
- + Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Năng lực riêng:

- + HS giải thích được ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động.
- + Trao đổi thông tin về các nhóm nghề, yêu cầu của thị trường lao động theo hình thức làm việc nhóm.
- + Tham gia các hoạt động trong và ngoài nhà trường liên quan đến tìm hiểu nhóm nghề, nghề nghiệp mà bản thân quan tâm, lựa chọn.

3. Về phẩm chất: - Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, yêu nước

- + Chăm chỉ: Thể hiện ở việc chịu khó học tập, phấn đấu theo nghề nghiệp mình lựa chọn.
- + Trách nhiệm: Thể hiện ở việc thực hiện theo sát kế hoạch đã xây dựng, có tinh thần trách nhiệm trong làm việc tập thể.
- + Trung thực: Thể hiện trong đánh giá chính xác khả năng và kết quả học tập, làm việc.

+ Yêu nước: Theo đuổi nghề nghiệp thuộc thể mạnh của bản thân giúp tăng hiệu suất công việc, đem lại thành quả lao động lớn kiến thiết đất nước.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV, SBT môn Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11
- Máy tính, Điện thoại
- Phiếu học tập

2. Đối với HS:

- SGK, SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11
- Điện thoại có kết nối mạng

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

KHỞI ĐỘNG

a) Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng, sôi nổi, củng cố kiến thức về ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động

b) Nội dung: GV tổ chức cho học sinh theo dõi 2 tình huống lao động an toàn và lao động không an toàn sau đó đưa ra một vài ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe cho người lao động.

GV quan sát, trình chiếu kết quả trả lời trong giấy A4 của HS.

c) Sản phẩm:

Kết quả trên giấy A4 của HS

d) Tổ chức thực hiện:

Chuyển giao	<ul style="list-style-type: none"> - GV: Chiếu video trên màn chiếu, yêu cầu cả lớp theo dõi và nhận xét đồng thời rút ra một vài ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động. - HS : Nghe yêu cầu của giáo viên và tiếp nhận nhiệm vụ
Thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - HS : HS theo dõi video và trả lời câu hỏi. - GV: Quan sát hỗ trợ học sinh thực hiện và định hướng chung nếu cần thiết.
Báo cáo thảo luận	<ul style="list-style-type: none"> - GV : Yêu cầu 1 số học sinh có câu trả lời nhanh nhất giải thích sự lựa chọn của mình - HS : Giải thích sự lựa chọn của mình nếu GV yêu cầu, đặt câu hỏi phản biện.
Đánh giá, nhận xét, tổng hợp	<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét thái độ làm việc, kết quả hoạt động của các nhóm, ghi nhận và tuyên dương nhóm có câu trả lời tốt nhất. - Động viên các học sinh còn lại tích cực, cố gắng hơn trong các hoạt động học tiếp theo. - Củng cố lại ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động: <ul style="list-style-type: none"> + Đảm bảo chất lượng cuộc sống cho người lao động + Nâng cao năng suất lao động + Giảm chi phí do chữa bệnh, chi phí thiệt hại do tai nạn lao động gây ra ...

2.HOẠT ĐỘNG 2: LUYỆN TẬP

- a) Mục tiêu:** Giúp HS có quan điểm đúng đắn về các nhóm nghề, yêu cầu của thị trường lao động.
- b) Nội dung:** Thực hành tìm hiểu thông tin về các nhóm nghề sản xuất, kinh doanh và dịch vụ ở địa phương.
- c) Sản phẩm:** Phiếu học tập làm việc nhóm, phần trình bày của các nhóm (trình chiếu hoặc làm vào giấy A0)
- d) Tổ chức thực hiện**

Chuyển giao	<ul style="list-style-type: none"> - GV: yêu cầu HS tìm hiểu trước ở nhà thông tin về các nhóm nghề sản xuất, kinh doanh và dịch vụ ở địa phương, làm bản trình chiếu hoặc trình bày vào giấy A0 - HS: Tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ
Thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - HS: Các nhóm thảo luận tìm hiểu, nhóm trưởng ghi kết quả trình bày của nhóm vào giấy A0 hoặc làm bản trình chiếu. - GV: hỗ trợ học sinh thực hiện và định hướng chung nếu cần thiết
Báo cáo thảo luận	<ul style="list-style-type: none"> - GV: Yêu cầu đại diện các nhóm lên trình bày kết quả - HS: Đại diện của 4 nhóm trình bày kết quả thảo luận - Đại diện các nhóm đặt câu hỏi chất vấn - Đại diện các nhóm trả lời chất vấn
Đánh giá, nhận xét, tổng hợp	<ul style="list-style-type: none"> - GV xét nội dung, thái độ làm việc, phong cách trình bày, ghi nhận và tuyên dương nhóm có câu trả lời tốt nhất. - Động viên các học sinh còn lại tích cực, cố gắng hơn trong các hoạt động học tiếp theo. - Sau hoạt động trên, học sinh có những quan điểm đúng đắn về các nhóm nghề, yêu cầu của thị trường lao động. - Nếu có nhóm trình bày tốt nhất thì lấy kết quả của nhóm đó, yêu cầu hs ghi vào vở. Nếu không có giáo viên chiếu lời giải lên bảng để hs ghi.

Tham khảo:

Nhóm nghề	Công việc/ Hoạt động đặc trưng	Yêu cầu về năng lực	Yêu cầu về phẩm chất
Nhóm nghề nuôi trồng thủy hải sản.	Nuôi, cấy, chăm sóc, chữa bệnh các loài thủy hải sản ở vùng nước ngọt, nước lợ, nước mặn,...	Có khả năng nuôi, cấy, chăm sóc, chữa bệnh và nghiên cứu, theo dõi quá trình phát triển các loài thủy hải sản,...	Cẩn thận, có ý thức cộng đồng,...
Kinh doanh dược phẩm.	Tìm hiểu về sản phẩm dược, tư vấn bán hàng,...	Có khả năng hiểu biết sản phẩm dược và kỹ năng tư vấn khách hàng,...	Trung thực, có trách nhiệm,...
Dịch vụ quảng cáo sản phẩm	Thiết kế tờ rơi, quay video clip giới thiệu sản phẩm, tư vấn khách hàng,...	Có khả năng giao tiếp, tư vấn, sử dụng công nghệ thông tin,...	Nhạy bén, linh hoạt, thân thiện,...

3. HOẠT ĐỘNG 3: VẬN DỤNG.

- a) **Mục tiêu:** Giúp HS có quan điểm đúng đắn về các nhóm nghề, yêu cầu của thị trường lao động.
b) **Nội dung:** Thực hành tìm hiểu thông tin, yêu cầu cơ bản về nhóm nghề em quan tâm.
c) **Sản phẩm:** Phần chia sẻ của HS trên giấy A4
d) **Tổ chức thực hiện**

Chuyển giao	- GV: Chiếu yêu cầu trên màn chiếu, đồng thời yêu cầu học sinh trình bày vào giấy A4 - HS : Nghe yêu cầu của giáo viên và tiếp nhận nhiệm vụ
Thực hiện	- HS : trình bày - GV : Quan sát hỗ trợ học sinh thực hiện và định hướng chung nếu cần thiết
Báo cáo thảo luận	- GV : Theo dõi kết quả, lựa chọn những bài làm tốt, gọi HS trực tiếp nhắc lại. - HS : Trình bày
Đánh giá, nhận xét, tổng hợp	- GV nhận xét thái độ làm việc, kết quả hoạt động của HS, ghi nhận và tuyên dương những em có câu trả lời tốt nhất.

Tham khảo:

Gợi ý:

STT	Các thông tin cần tìm hiểu	Ví dụ
1	Nhóm nghề, nghề	Luật sư
2	Tìm hiểu hoạt động đặc trưng của nhóm nghề	- Tư vấn pháp luật - Đại diện theo ủy quyền - Hỗ trợ soạn thảo văn bản pháp luật
3	Phẩm chất về năng lực của người lao động đối với nhóm nghề đó.	- Trung thực - Cẩn thận - Tỉ mỉ - Nghiêm túc trong công việc
4	Yêu cầu về an toàn và sức khỏe của nhóm nghề em quan tâm.	Được bảo vệ về danh dự, nhân phẩm, có môi trường làm việc lành mạnh, phù hợp với nhu cầu và năng lực của bản thân

4. HOẠT ĐỘNG 4 : Củng cố - DẶN DÒ

CỦNG CỐ

- a) **Mục tiêu:** Giúp học sinh hệ thống các kiến thức cần nhớ
b) **Nội dung:** Giáo viên chiếu một vài kiến thức cần nhớ lên màn hình
c) **Sản phẩm:** phần ghi nhớ nội dung của HS
d) **Tổ chức thực hiện**

Chuyển giao	- GV: Chiếu hệ thống các kiến thức cần nhớ lên màn hình - HS : đọc và ghi nhớ
Thực hiện	- HS : Tự đọc - GV : Thao tác đọc và ghi nhớ
Báo cáo thảo luận	Giáo viên kiểm tra việc nắm kiến thức bài học của một số HS
Đánh giá, nhận xét, tổng hợp	- GV nhận xét thái độ làm việc, tổng kết quả hoạt động của các nhóm, các HS, khen thưởng nhóm, HS làm tốt.

	- Động viên các học sinh còn lại tích cực, cố gắng hơn trong các giờ học tiếp theo.
--	---

5. DẶN DÒ

- Giáo viên nhắc lại các vấn đề cần nắm, giao bài tập về nhà cho học sinh.

* Rút kinh nghiệm:

.....

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ 8: CÁC NHÓM NGHỀ CƠ BẢN VÀ YÊU CẦU CỦA THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG

Thời gian thực hiện: 01 tiết (Tiết 12)

An toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động

Đánh giá cuối chủ đề

Sinh hoạt lớp

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức:

- Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau
- Những giải pháp về đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của một số nghề mà các em quan tâm, lựa chọn.

2. Về năng lực:

- *Năng lực chung:*
 - + Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
 - + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.
- *Năng lực riêng:*
 - + Đề xuất thêm các giải pháp về đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của một số nghề nghiệp bên cạnh những giải pháp đã biết.

3. Về phẩm chất

- Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, yêu nước
- + Chăm chỉ: Thể hiện ở việc chịu khó học tập, phấn đấu theo nghề nghiệp mình lựa chọn.
- + Trách nhiệm: Thể hiện ở việc thực hiện theo sát kế hoạch đã xây dựng, có tinh thần trách nhiệm trong làm việc tập thể.
- + Trung thực: Thể hiện trong đánh giá chính xác khả năng và kết quả học tập, làm việc.
- + Yêu nước: Theo đuổi nghề nghiệp thuộc thể mạnh của bản thân giúp tăng hiệu suất công việc, đem lại thành quả lao động lớn kiến thiết đất nước.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV, SBT môn Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11
- Máy tính, Điện thoại
- Giấy A3, A4

2. Đối với HS:

- SGK, SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11
- Bút viết

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

KHỞI ĐỘNG

a) Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng, sôi nổi, củng cố kiến thức về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động

b) Nội dung: GV tổ chức cho học sinh theo dõi hình ảnh về một số ngành nghề(1/ Nhân viên văn phòng; 2/ Công nhân xây dựng; 3/ Nông dân đang phun thuốc trừ sâu; 4/ Bác sĩ; 5/ Người khâu vá hàng hóa), thảo luận cặp đôi (Trao đổi về nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động trong các nghề trên).

GV quan sát, cho một vài cặp đôi trình bày.

c) Sản phẩm:

Lời trình bày của các cặp đôi

d) Tổ chức thực hiện:

Chuyển giao	- GV: Chiếu hình ảnh trên màn chiếu, yêu cầu cả lớp theo dõi và thảo luận cặp đôi, trả lời câu hỏi - HS : Nghe yêu cầu của giáo viên và tiếp nhận nhiệm vụ
Thực hiện	- HS : HS theo dõi video và trả lời câu hỏi vào giấy A4 - GV: Quan sát hỗ trợ học sinh thực hiện và định hướng chung nếu cần thiết.
Báo cáo thảo luận	- GV: Yêu cầu 1 số cặp học sinh có câu trả lời nhanh nhất giải thích sự lựa chọn của mình - HS : Giải thích sự lựa chọn của mình nếu GV yêu cầu, đặt câu hỏi phản biện.
Đánh giá, nhận xét, tổng hợp	- GV nhận xét thái độ làm việc, kết quả hoạt động của các nhóm, ghi nhận và tuyên dương nhóm có câu trả lời tốt nhất. - Động viên các học sinh còn lại tích cực, cố gắng hơn trong các hoạt động học tiếp theo.

Gợi ý:

+ Tranh 1: bị các vấn đề đau nhức cổ, vai gáy và ảnh hưởng tới mắt

+ Tranh 2: Dễ bị ngã từ trên cao do không mặc đủ đồ bảo hộ; dễ bị các bệnh về đường hô hấp do hít bụi bẩn

+ Tranh 3: Dễ bị ung thư do hít phải các chất độc hại

+ Tranh 4: Bị căng thẳng do công việc quá tải

+ Tranh 5: Dễ bị đau nhức gối, khớp tay chân do phải bê vác vật nặng và đứng quá lâu ngoài trời; dễ bị lây các bệnh về đường hô hấp

2. HOẠT ĐỘNG 2: LUYỆN TẬP

a) Mục tiêu: Giúp HS có quan điểm đúng đắn về vấn đề “An toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động”

b) Nội dung: Trao đổi về một số biện pháp của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động

c) Sản phẩm: Phần ghi chép, trả lời của các nhóm

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao	- GV: Nêu yêu cầu: Đề xuất các biện pháp đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động trong các nghề trên. - HS: tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ theo nhóm
Thực hiện	- HS: Các nhóm thảo luận đưa ra ý kiến, trình bày trước lớp - GV: Quan sát hỗ trợ học sinh thực hiện và định hướng chung nếu cần thiết

Báo cáo thảo luận	<ul style="list-style-type: none"> - GV: Yêu cầu đại diện các nhóm lên trình bày kết quả - HS: Đại diện của 4 nhóm lên trình bày ý kiến về các biện pháp đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động trong các nghề trên - Đại diện các nhóm khác đặt câu hỏi chất vấn - Đại diện các nhóm trả lời chất vấn
Đánh giá, nhận xét, tổng hợp	<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét nội dung trình bày, thái độ làm việc, phong cách trình bày, ghi nhận và tuyên dương nhóm có câu trả lời tốt nhất. - Động viên các học sinh còn lại tích cực, cố gắng hơn trong các hoạt động học tiếp theo. - Sau hoạt động trên, học sinh có những quan điểm đúng đắn về an toàn và sức khỏe người lao động - Nếu có nhóm trình bày tốt nhất thì lấy kết quả của nhóm đó, yêu cầu hs ghi vào vở. Nếu không có giáo viên chiếu lời giải lên bảng để hs ghi.

Gợi ý:

- + Tranh 1: Ngồi đúng tư thế; dành thời gian nghỉ ngơi cho mắt; có các bài tập thể dục, mát xa vai gáy
- + Tranh 2: Mặc đủ đồ bảo hộ
- + Tranh 3: Đeo khẩu trang chống độc và mặc đồ bảo hộ
- + Tranh 4: Dành thời gian nghỉ ngơi, thư giãn
- + Tranh 5: giảm lượng hàng mỗi lần mang vác

3. HOẠT ĐỘNG 3: VẬN DỤNG.

a) Mục tiêu: Giúp HS nắm được một số biện pháp để đảm bảo an toàn, sức khỏe của bản thân trong lao động ở một ngành nghề mình lựa chọn.

b) Nội dung: Học sinh chia sẻ những hiểu biết của bản thân về một số biện pháp để đảm bảo an toàn, sức khỏe của bản thân trong lao động ở một ngành nghề mình lựa chọn.

c) Sản phẩm: Phần chia sẻ của HS

d) Tổ chức thực hiện

Bài tập

Chuyển giao	<ul style="list-style-type: none"> - GV: Chiếu yêu cầu trên màn chiếu, đồng thời yêu cầu học sinh suy nghĩ để thực hiện yêu cầu. - HS : Nghe yêu cầu của giáo viên và tiếp nhận nhiệm vụ
Thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - HS : Chọn 1 ngành nghề và chia sẻ những hiểu biết của bản thân về một số biện pháp để đảm bảo an toàn, sức khỏe của bản thân trong lao động ở một ngành nghề mình lựa chọn. - GV : Quan sát hỗ trợ học sinh thực hiện và định hướng chung nếu cần thiết
Báo cáo thảo luận	<ul style="list-style-type: none"> - GV : Theo dõi quá trình làm việc của HS, gọi 1 số HS trình bày, lựa chọn những bài làm tốt của HS để nhấn mạnh - HS : Trình bày
Đánh giá, nhận xét, tổng hợp	<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét thái độ làm việc, kết quả hoạt động của các HS, ghi nhận và tuyên dương HS có câu trả lời tốt nhất.

Tham khảo:

- * Nghề/ nhóm nghề/ lĩnh vực nghề mà nhóm lựa chọn: lĩnh vực du lịch-hướng dẫn viên du lịch.
- * Yêu cầu về đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp:
 - Bồi dưỡng, tập huấn an toàn về các kỹ năng xử lý tình huống khi phải hoạt động nhiều ngoài trời
 - Các công cụ, sản phẩm giúp bảo vệ giọng nói

4. HOẠT ĐỘNG 4 : Củng cố - Dặn dò

Củng cố:

- a) **Mục tiêu:** Giúp học sinh hệ thống các kiến thức cần nhớ
- b) **Nội dung:** Giáo viên chiếu câu hỏi củng cố: Qua thảo luận về yêu cầu đảm bảo an toàn, sức khỏe nghề nghiệp và thực tế tìm hiểu ở địa phương, em hãy nhận xét về việc thực hiện đảm bảo an toàn của nghề/ nhóm nghề/lĩnh vực mà nhóm lựa chọn (Đảm bảo hay chưa đảm bảo yêu cầu? Vì sao?)
- c) **Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh
- d) **Tổ chức thực hiện**

Chuyển giao	- GV: Chiếu phiếu câu hỏi củng cố lên màn hình - HS : Nghe yêu cầu của giáo viên và tiếp nhận nhiệm vụ
Thực hiện	- HS : suy nghĩ, trả lời câu hỏi - GV: Thao tác màn chiếu và nhắc nhở hs thao tác trong 2 phút.
Báo cáo thảo luận	HS trình bày
Đánh giá, nhận xét, tổng hợp	- GV nhận xét thái độ làm việc, tổng kết quả hoạt động của các HS, khen thưởng những HS làm tốt. - Động viên các học sinh còn lại tích cực, cố gắng hơn trong các giờ học tiếp theo.

DẶN DÒ:

- Giáo viên nhắc lại các vấn đề cần nắm, một số dạng bài cần lưu ý và trọng tâm kiến thức học sinh cần nắm được và sử dụng thành thạo; giao bài tập về nhà cho học sinh.

* Rút kinh nghiệm:

.....

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ: 9 RÈN LUYỆN PHẨM CHẤT NĂNG LỰC PHÙ HỢP VỚI NHÓM NGHỀ LỰA CHỌN

Thời gian thực hiện: 11 tiết

I. MỤC TIÊU CHUNG

1. Về kiến thức: Về kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này HS có khả năng:

- Xác định được những hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ của địa phương và nêu được thông tin, yêu cầu cơ bản về các nhóm nghề này.
- Biết cách tìm hiểu thông tin về nhóm nghề mình quan tâm, yêu cầu về năng lực, phẩm chất theo nhóm nghề.
- Tìm hiểu được những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong từng lĩnh vực nghề nghiệp.
- Phân tích được phẩm chất và năng lực cần có của người lao động thông qua trải nghiệm một nghề cụ thể.
- Rèn luyện năng lực định hướng nghề nghiệp, tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, tự lập và thực hiện kế hoạch, phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.

2. Năng lực:

- Năng lực chung:

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- **Năng lực tự chủ, tự học:** xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân.

- Năng lực riêng:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Từ các nghề tìm hiểu HS phân biệt được các nhóm nghề, những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong từng nhóm nghề để từ đó từng bước định hướng nghề nghiệp của bản thân trong tương lai.

3. Phẩm chất:

- Trung thực: HS tự lực tìm hiểu các nghề phù hợp với bản thân.
- Trách nhiệm: HS có ý thức phấn đấu hoàn thiện bản thân.
- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc tìm hiểu nghề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Thiết bị dạy học: máy tính có kết nối internet, máy chiếu, loa, giấy A0, bút dạ, tranh ảnh, phiếu học tập ... (đây chỉ là dự kiến thiết bị còn tùy thuộc cơ sở vật chất và ý tưởng thiết kế của cá nhân các đồng chí gv)

2. Học liệu:

GV: SGK, SGV, SGK hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp lớp 11, tài liệu tham khảo.

HS: SGK hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp lớp 11, chuẩn bị theo hướng dẫn của GV.

III. TIẾN TRÌNH BÀI DẠY

Tiết..... PHÀN I: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Thời lượng 4 Tiết

Tuần 1: TÌM HIỂU SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CÁC NHÓM NGHỀ TRONG XÃ HỘI HIỆN ĐẠI

I. MỤC TIÊU

TUẦN 2: TÌM HIỂU YÊU CẦU VỀ PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC CỦA CÁC NHÓM NGHỀ

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức:

Sau khi tham gia hoạt động này, học sinh có khả năng:

- Biết được yêu cầu về phẩm chất, năng lực của các nhóm nghề khác nhau
- Đánh giá được phẩm chất, năng lực của bản thân phù hợp với nhóm nghề nào.
- Nắm được yêu cầu nhân sự của các nhóm nghề đó để có hướng học tập rèn luyện theo nghề mình yêu thích.
- Rèn kỹ năng thiết kế, tổ chức hoạt động, thuyết trình trước tập thể

2. Về năng lực:

- Năng lực chung:

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Năng lực tự chủ, tự học: xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân.
- Năng lực riêng:
- Năng lực thích ứng với cuộc sống: Từ các nghề tìm hiểu HS phân biệt được các nhóm nghề, những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong từng nhóm nghề để từ đó từng bước định hướng nghề nghiệp của bản thân trong tương lai.

3. Về phẩm chất:

Hình thành phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động
- hướng dẫn lớp trcj tuần viết để dẫn kịch bản hoạt động. Trong đề dẫn cần nêu rõ các nhóm nghề đều có những yêu cầu về phẩm chất năng lực chung. Bên cạnh những yêu cầu chung, tùy thuộc đặc điểm từng nhóm nghề mà có những yêu cầu về phẩm chất, năng lực riêng phù hợp. Việc hiểu biết yêu cầu về phẩm chất, năng lực của các nhóm nghề giúp cho người lao động tự rèn luyện bản thân phù hợp với nhóm nghề mình chọn.
- thiết kế cây hoa dân chủ (khoảng 20 hoa), mỗi hoa ghi tên một nhóm nghề hoặc một nghề. Cách ghi câu hỏi trên mỗi hoa có thể theo các dạng:
 - + Hãy nêu yêu cầu về phẩm chất, của nhóm ngành CNTT
 - + Muốn làm nghề giáo viên cần phải có những phẩm chất, năng lực gì?
 - + Có người nói: “muốn chọn ngành Công nghệ sinh học cần phải học tốt môn tự nhiên Toán, Hóa học, Sinh học; cần có khả năng giao tiếp tốt, sử dụng ngoại ngữ tốt,...”. Theo em, điều đó có đúng không? Hãy giải thích.
 - + Yêu cầu năng lực, phẩm chất của nhóm ngành nghề kinh doanh, dịch vụ là gì?
 - + Phân công HS là NDCT

2. Đối với học sinh

- Tự tìm hiểu đặc điểm, yêu cầu phẩm chất năng lực của các nhóm nghề qua các phương tiện thông tin đại chúng, sách báo thực tế người lao động xung quanh nơi mình sinh sống.
- So sánh yêu cầu phẩm chất, năng lực giống và khác nhau giữa các nhóm nghề.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

Hoạt động: Hái hoa dân chủ để tìm hiểu yêu cầu về phẩm chất năng lực của các nhóm nghề.

a) Mục tiêu

HS nêu được các yêu cầu phẩm chất, năng lực riêng của từng nhóm nghề
Đánh giá phẩm chất, năng lực bản thân phù hợp với nhóm nghề nào.

b) Nội dung – tổ chức thực hiện.

- Lớp trực tuần báo cáo để dẫn hoạt động.
- NDCT giới thiệu về cây hoa dân chủ, hướng dẫn cách trả lời câu hỏi (trả lời đúng 3 phần: đặc điểm nghề, yêu cầu phẩm chất, yêu cầu năng lực). Hướng dẫn HS toàn trường cách trả lời bổ sung.

- Sau mỗi lượt HS hái hoa và trả lời câu hỏi, NDCT nhận xét, nếu thấy phần trả lời chưa đầy đủ, mời HS toàn trường bổ sung.
- Kết thúc trò chơi, NDCT tổng hợp ý kiến và kết luận.

ĐÁNH GIÁ

- Gv nhận xét tinh thần, thái độ tham gia hoạt động của HS, mời HS chia sẻ ý kiến:
 - + Qua hoạt động hôm nay, em có suy nghĩ gì về việc rèn luyện phẩm chất, năng lực cho nghề nghiệp tương lai?
 - + Qua việc lắng nghe câu trả lời của các bạn, hãy tổng hợp lại những yêu cầu về phẩm chất, năng lực chung cho các nhóm nghề.
 - + Em dự định tự bồi dưỡng phẩm chất, năng lực nào để phù hợp với nhóm nghề yêu thích?
- Gv tổng kết: Mỗi một nghề, nhóm nghề đều có những yêu cầu về phẩm chất, năng lực riêng phù hợp với đặc điểm nghề nghiệp, ví dụ: nhóm nghề trong ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử cần có khả năng học tốt về các môn tự nhiên, tư duy logic,... Trước yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, thanh niên muốn được tuyển dụng cần phải có phẩm chất trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực, chịu khó học hỏi, nhanh nhạy nắm bắt thời cuộc, đam mê với ngành nghề mà mình đã chọn. Đặc biệt cần phải có trình độ ngoại ngữ, tin học, sử dụng công nghệ thông tin và rèn kỹ năng mềm tốt để đem lại hiệu quả cao trong công việc.

TUẦN 3: HÙNG BIỆN “HIỂU BẢN THÂN, CHỌN NGHỀ PHÙ HỢP”

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Đánh giá được năng lực, phẩm chất của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn.
- Biết cách chọn nghề phù hợp.
- Có kế hoạch và lựa chọn cách rèn luyện bản thân theo nhóm nghề mình yêu thích.
- Rèn luyện năng lực định hướng nghề nghiệp, tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, lập và thực hiện kế hoạch; phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Phân công HS và NDCT, lớp trực tuần viết đề dẫn và kịch bản hoạt động.
- Chọn 3 HS viết bài hùng biện.
- Hướng dẫn cách viết bài hùng biện.
- + Thu thập tài liệu, số liệu, minh chứng.
- + Lập dàn bài: Phần mở đầu; Phần nội dung chính; Phần kết.

Phần mở đầu: Nêu thực trạng việc chọn nghề của thanh niên hiện nay; nêu dẫn chứng cụ thể hoặc kể câu chuyện đã gặp;.... Cuối phần mở đầu nêu luận điểm của bản thân “hiểu bản thân, chọn nghề phù hợp” là đúng đắn.

Phần nội dung chính: Đưa ra các lập luận sắc bén, dẫn chứng cụ thể, chân thực, ngôn ngữ trong sáng, sinh động, đưa ra những trích dẫn từ những người nổi tiếng, lời nói có trọng lượng để làm rõ tầm quan trọng của công việc “Hiểu bản thân, chọn nghề phù hợp”, tại sao trước khi chọn nghề phải hiểu rõ bản thân mình?

Hiểu bản thân tức là gì? (đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu, năng lực sở trường,...) Những yêu cầu của chọn nghề phù hợp,... làm cho người nghe thấy được sự đúng đắn trong quan điểm đưa ra.

Phần kết thúc: Cần thu tóm lại nội dung của chủ đề chính, để người nghe ghi nhớ được những gì mà bạn truyền tải trong quá trình hùng biện. Có thể kết thúc chủ đề bằng một nhận xét đánh giá, đưa ra một thông điệp, lời kêu gọi hay hành động cụ thể.

- Phân công các lớp chuẩn bị tiết mục văn nghệ.

2. Đối với HS

- Các HS được phân công chuẩn bị bài hùng biện như hướng dẫn và tập hùng biện ở nhà.

- Các HS còn lại tìm hiểu “Vì sao khi chọn nghề phải hiểu rõ bản thân”.

- Lớp được phân công tập luyện văn nghệ.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần, phổ biến nhiệm vụ tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

Hoạt động: Hùng biện “Hiểu bản thân, chọn nghề phù hợp”

a) Mục tiêu

- HS làm rõ được tầm quan trọng của việc “Hiểu bản thân, chọn nghề phù hợp”, các yêu cầu của chọn nghề phù hợp.

- Căn cứ vào khả năng, sở thích, đam mê của bản thân để chọn nghề đúng tương cho tương lai.

b) Nội dung – Tổ chức thực hiện.

- Lớp trực tuần báo cáo để dẫn hoạt động.

- NDCT mời lần lượt từng cá nhân được lựa chọn lên hùng biện.

- Sau phần hùng biện, NDCT đặt câu hỏi gợi ý để HS toàn trường chia sẻ:

+ Em thích phần hùng biện của bạn nào nhất? Vì sao?

+ Vì sao phải hiểu được bản thân mới chọn được nghề đúng?

+ Những đặc điểm nào của bản thân quyết định việc chọn nghề đúng? (trình độ, khả năng, đam mê, kỹ năng, sức khỏe,...)

- Giữa các phần hùng biện đan xen biểu diễn văn nghệ để tạo không khí vui tươi.

- Giáo viên tổng hợp ý kiến và kết luận: Nghề nghiệp là tương lai của bản thân mỗi người. Tương lai tốt đẹp hay không là do sự lựa chọn nghề nghiệp của chúng ta. Căn cứ vào khả năng, đam mê, tình cảm, kỹ năng, sức khỏe,... của bản thân để chọn nghề đúng. Chọn nghề đúng với khả năng, sở thích, đam mê của bản thân sẽ phát huy năng lực, sở trường, làm việc đạt năng suất cao, cống hiến được nhiều cho xã hội.

ĐÁNH GIÁ

GV yêu cầu HS chia sẻ:

- Thu hoạch của bản thân sau khi tham gia hoạt động.

- Sở thích, đam mê và khả năng của bản thân. Với khả năng đó, em dự định chọn nghề gì?

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Hs tự bồi dưỡng và rèn luyện phẩm chất, năng lực bản thân để bản thân để tương lai chọn nghề phù hợp.

TUẦN 4: GIAO LƯU VỚI DOANH NHÂN THÀNH ĐẠT

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Hiểu được vì sao các doanh nhân thành đạt trong nghề nghiệp họ chọn.

- Có ý thức phấn đấu học tập và rèn luyện tốt, chọn đúng nghề, luôn nỗ lực vươn lên để đạt kết quả cao.
- Rèn kỹ năng mạnh dạn, tự tin, cầu tiến, thiết kế tổ chức hoạt động; hình thành phẩm chất, trách nhiệm, chăm chỉ.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Hai khách mời là doanh nhân thành đạt trong các lĩnh vực khác nhau (nếu danh nhân là học sinh thành đạt của trường càng có hiệu quả). Đặt vấn đề yêu cầu nội dung giao lưu với khách mời: quá trình học tập; con đường phấn đấu để thành đạt; lý do chọn nghề; bí quyết thành công trong học tập, công việc; cách vượt qua khó khăn; đặc điểm nghề nghiệp, yêu cầu về phẩm chất năng lực nghề nghiệp; xu hướng phát triển của nghề nghiệp trong tương lai, cô hội việc làm;...
- Phân công lớp trực tuần viết đề dẫn và kịch bản hoạt động.
- Phân công HS là NDCT, HS tập các tiết mục văn nghệ cá nhân, tập thể để giao lưu.
- Hoa hoặc quà lưu niệm cho khách mời.

2. Đối với HS

- Tìm hiểu các thông tin liên quan đến nghề nghiệp; đặt câu hỏi về các vấn đề mình quan tâm như “làm thế nào để trở thành doanh nhân thành đạt như cô/ chú/ bác/ anh/ chị?” để giao lưu cùng các doanh nhân thành đạt.
- Lớp trực tuần chuẩn bị các nội dung được phân công; lớp đảm nhận các tiết mục văn nghệ tập luyện để biểu diễn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

Hoạt động: Giao lưu với danh nhân thành đạt

a) Mục tiêu

- HS được tiếp xúc với danh nhân thành đạt trên nhiều lĩnh vực công việc khác nhau; biết được con đường dẫn đến thành công của các doanh nhân; học tập kinh nghiệm định hướng cho tương lai.
- Mạnh dạn, tự tin giao lưu, học hỏi.

b) Nội dung – tổ chức thực hiện

- Lớp trực tuần báo cáo đề dẫn, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
- HS biểu diễn văn nghệ chào mừng.
- NDCT giới thiệu khách mời là các danh nhân thành đạt.
- NDCT mời lần lượt từng khách lên giao lưu.
- HS mạnh dạn đặt câu hỏi với các doanh nhân để giao lưu, học hỏi, ví dụ:
 - + Vì sao cô/ chú/ bác/ anh/ chị? Chọn nghề...? Để thành đạt trong nghề cô/chú/ bác/anh/chị đã làm gì?
 - + Nghề của cô, chú, bác/anh, chị đang làm có đặc điểm gì? Muốn theo đuổi nghề đó cần có phẩm chất, năng lực gì?
 - + Những kinh nghiệm quý báu để cô, chú, bác/ anh chị thành đạt là gì?
 - + Muốn thành đạt, khi đang là HS, chúng cháu/em cần phải làm gì?
 - + Thị trường lao động thuộc ngành nghề cô, chú, bác/anh chị làm có tạo nhiều cơ hội việc làm cho sinh viên, thanh niên không?

- + An toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động của ngành nghề đó như thế nào? Chế độ đãi ngộ ra sao?
- Trong quá trình giao lưu nên đan xen các tiết mục văn nghệ của HS để tạo không khí sôi nổi.
- Kết thúc giao lưu, HS toàn trường cùng múa hát tập thể, chụp ảnh lưu niệm cùng khách mời.
- Đại diện hs nói lời cảm ơn khách.
- Đại diện nhà trường lên nói lời cảm ơn, trao hoa tặng quà lưu niệm của nhà trường.

ĐÁNH GIÁ

- GV nêu câu hỏi: Em có cảm xúc gì khi gặp gỡ các doanh nhân thành đạt? Em học tập được kinh nghiệm gì từ các doanh nhân? Hướng phấn đấu của các doanh nhân là gì?
- HS chia sẻ cảm xúc và những điều thu hoạch được.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

GV giao nhiệm vụ cho HS:

- Tìm hiểu gương các doanh nhân thành đạt mà em biết.
- Học tập và rèn luyện tốt, quan tâm nghề nghiệp mình yêu thích.

B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

I MỤC TIÊU

Sau hoạt động này, Hs có khả năng:

- Đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân đối với từng nhóm nghề/vaf chỉ ra được phẩm chất năng lực của bản thân phù hợp hoặc không phù hợp với nhóm nghề/ngành lựa chọn.
- Đánh giá được khó khăn, thuận lợi trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn.
- Đề xuất được giải pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. GV chuẩn bị

- Máy chiếu, máy tính để có thể sử dụng cho nhiều hoạt động.
- Video, hình ảnh giới thiệu về các nhóm nghề; yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nhóm nghề.

2. HS chuẩn bị

- SGK HĐTNHN 11, SBT HĐTNHN11
- Suy ngẫm về điểm mạnh và điểm yếu của bản thân.
- Tìm hiểu thông tin về nhóm nghề lựa chọn, tự đánh giá sự phù hợp về năng lực, phẩm chất của bản thân với nhóm nghề lựa chọn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG

HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG

- a. **Mục tiêu:** Tạo sự hứng khởi cho học sinh trước khi bước vào nội dung bài học
- b. **Nội dung:** Gv tổ chức cho hs chơi trò chơi: “Đoán ý đồng đội”
- c. **Sản phẩm:** Hs tham gia trò chơi
- d. **Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của Gv và Hs	Dự kiến sản phẩm
------------------------	------------------

<p>B1. Chuyển giao nhiệm vụ: Chơi trò chơi “Đoán ý đồng đội”</p> <p>- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:</p> <p>+ Cách chơi: - Mỗi đội sẽ cử một thành viên đại diện cho đội đó lên sân khấu (đứng trước đội mình) để nhận từ khóa và diễn tả lại bằng hành động.</p> <p>- Từng đội sẽ lần lượt tham gia chơi. Khi chủ trò hô “bắt đầu” thì người diễn tả hành động sẽ nhận thử thách (từ khóa) và sau đó dùng ngôn ngữ cơ thể, diễn tả làm sao để đồng đội có thể hiểu được từ khóa.</p> <p>- Sau khi người đại diện diễn tả, các thành viên trong đội có đáp án sẽ hô to, rõ ràng, nếu chính xác sẽ được tính điểm.</p> <p>- Đội chơi có quyền bỏ qua từ khóa khó và sau khi đoán đến từ khóa cuối cùng mà vẫn còn thời gian thì sẽ quay lại đoán tiếp tục từ khóa đã bỏ qua.</p> <p>- Những từ khóa được đưa ra: Bác sĩ, Giáo viên, kĩ sư,</p> <p>- Mỗi đội sẽ có 5 từ khóa, chơi trong một thời gian nhất định. Đội nào có nhiều đáp án chính xác và sớm nhất sẽ là đội chiến thắng.</p> <p>B2. Thực hiện nhiệm vụ: Tổ chức cho HS chơi trò chơi. Trước khi chơi, GV dành 1 phút để HS suy nghĩ, chuẩn bị.</p> <p>Có thể chơi thử lần đầu, sau đó chơi thật.</p> <p>B3. Báo cáo thảo luận: - Kết thúc trò chơi, GV mời một số HS trả lời những câu hỏi sau:</p> <p>B4. Đánh giá kết quả thực hiện: : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>+ Nêu cảm nhận của em về trò chơi.</p> <p>+ Nếu được chơi lại, em nghĩ mình có chơi tốt hơn không? Vì sao?</p> <p>- GV nhận xét và dẫn dắt vào chủ đề.</p>	<p>Học sinh nắm bắt được thông tin từ những hành động để đoán được chính xác tên nghề nghiệp</p>
---	--

HOẠT ĐỘNG: KHÁM PHÁ – KẾT NỐI**Hoạt động 1: Đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân đối với từng nhóm nghề**

- a. Mục tiêu:** HS phân tích đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân đối với từng nhóm nghề đã tìm hiểu được.
- b. Nội dung:** Hoàn thiện bảng đánh giá.
- c. Sản phẩm:** Bảng đánh giá điểm mạnh và yếu của HS đối với từng nhóm nghề.
- d. Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của Gv và Hs	Dự kiến sản phẩm				
<p>B1. Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <p>GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, kể tên các nhóm nghề cơ bản (đã tìm hiểu ở chủ đề 8)</p> <p>B2. Thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- Gv lưu ý HS không đưa ra ý kiến trùng lặp với ý kiến của các bạn đã phát biểu trước.</p> <p>- GV yêu cầu HS dựa vào bảng gợi ý trong SGK, lập bảng đánh giá chỉ ra những điểm mạnh và điểm yếu của bản thân đối với từng nhóm nghề cơ bản mà em vừa kể ở trên.</p> <p>Nhóm 2: Trong xã hội hiện đại, nhóm ngành kỹ thuật xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng cao cấp, năng lượng cũng phát triển mạnh. Em có đồng ý không? Vì sao? Hãy kể một số công việc thuộc nhóm nghề đó.</p>	<p>- Học sinh nhận định được các ngành nghề phát triển trong xã hội hiện nay:</p> <p>+ Công nghệ thông tin</p> <p>+ Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử</p> <p>+ Công nghệ sinh học</p>				
	TT	Nhóm nghề	Đặc trưng, yêu cầu của nhóm nghề	Đánh giá	
				Điểm mạnh	Điểm yếu
	1	Nhóm nghề kỹ thuật	Khéo léo, phản ứng cảm giác hoặc vận động nhanh chính xác	<p>- Thích sửa chữa vật dụng trong gđ hoặc làm công việc thủ công</p> <p>- Thích nghiên cứu tìm tòi về máy móc</p>	<p>-Thiếu tập trung,</p> <p>- Thiếu kiên nhẫn.</p> <p>- Thích các hoạt động bề nổi</p>
	2	Nhóm nghề	Khéo léo, sáng tạo, yêu	- Có khả năng làm	-

<p>Nhóm 3: Theo em trong xã hội hiện nay, nhóm ngành dịch vụ kinh doanh, tài chính đầu tư có phát triển không? Có tạo nhiều cơ hội việc làm cho thanh niên không?</p> <p>B3. Báo cáo thảo luận: Hs đồng tình hoặc phản đối quan điểm của bài thuyết trình</p> <p>B4. Đánh giá kết quả thực hiện:</p>		nghệ thuật	thích tự do	việc thiên về tính chất nghệ thuật, coi trọng sự sáng tạo. - Sẵn sàng trải nghiệm cái mới.	
	3	Nhóm nghề nghiên cứu	Đam mê khám phá, phân tích	- Thích làm việc độc lập, học hỏi, khám phá, - Luôn quan sát giải quyết vấn đề mang tính xã hội.	

Hoạt động 2: Xác định sự phù hợp về phẩm chất, năng lực của bản thân đối với nhóm nghề/ngành lựa chọn.

a) Mục tiêu: Hs xác định được sự phù hợp về phẩm chất, năng lực của bản thân đối với nhóm nghề/ngành lựa chọn

b) Sản phẩm: Bảng đánh giá về sự phù hợp, chưa phù hợp về phẩm chất, năng lực của học sinh với yêu cầu của nhóm nghề/ ngành lựa chọn.

c) Nội dung – Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của Gv và Hs	Dự kiến sản phẩm
<p>B1. Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <p>GV hướng dẫn HS xác định nhóm nghề/ngành lựa chọn dựa vào các nhóm nghề cơ bản đã tìm hiểu ở chủ đề 8 và dựa vào kết quả đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân với từng nhóm nghề để xác định sự phù hợp về phẩm chất, năng lực của bản thân với yêu cầu của nhóm nghề lựa chọn</p> <p>B2. Thực hiện nhiệm vụ: HS dựa vào gợi ý</p>	<p>2. Đánh giá sự phù hợp giữa những phẩm chất, năng lực của bản thân</p> <p>Mỗi nghề đều có những yêu cầu phẩm chất, năng lực riêng đối với người lao động. Ai đó có sự phù hợp cao giữa phẩm chất, năng lực của bản thân với yêu cầu của nghề sẽ là yếu tố đảm bảo cho sự thành công hoạt động</p>

trong SGK để xác định sự phù hợp về phẩm chất, năng lực của bản thân với nhóm nghề/nghề lựa chọn.

- GV gợi ý cho HS:

+ Lựa chọn một số nghề đang có ở địa phương hoặc em yêu thích

+ Xác định, tập hợp những yêu cầu về phẩm chất, năng lực của một số nghề em lựa chọn.

+ Tự đánh giá sự phù hợp hoặc chưa phù hợp giữa phẩm chất, năng lực của bản thân với những yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề địa phương mà em quan tâm.

+ Chia sẻ kết quả tự đánh giá sự phù hợp/chưa phù hợp giữa yêu cầu phẩm chất, năng lực của nghề ở địa phương với phẩm chất, năng lực của bản thân.

B3. Báo cáo thảo luận: GV yêu cầu HS hoàn thiện bảng sau:

PC,NL của bản thân	Nhóm nghề/nghề lựa chọn	
	Phù hợp	Chưa phù hợp

GV gợi ý:

Nhóm nghề sức khỏe (bác sĩ, dược sĩ, điều dưỡng,...) cần rèn luyện một số năng lực, phẩm chất:

+ Nắm vững kiến thức y khoa;

+ Kỹ năng giao tiếp;

+ Chăm trọng, tỉ mỉ;

+ Có trách nhiệm với công việc;...

nghề nghiệp sau này. Tuy nhiên, không phải ai cũng tự nhiên đạt được điều này. Điều quan trọng là bản thân mỗi người phải xác định được những phẩm chất, năng lực đã phù hợp và chưa phù hợp để có kế hoạch rèn luyện và quyết tâm rèn luyện kế hoạch.

GV mời đại diện HS trả lời. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. B4. Đánh giá kết quả thực hiện: GV BS các ND (nếu cần), tổng kết và nhận xét	
---	--

HOẠT ĐỘNG: RÈN LUYỆN

Hoạt động 3: Đánh giá khó khăn, thuận lợi trong quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo nhóm nghề đã lựa chọn

- a. Mục tiêu:** Học sinh đánh giá được những khó khăn, thuận lợi trong quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo nhóm nghề đã lựa chọn.
- b. Sản phẩm:** Bảng đánh giá những khó khăn, thuận lợi trong quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo nhóm nghề đã lựa chọn.
- c. Nội dung – Tổ chức thực hiện**

Hoạt động của Gv và Hs
<p>1. Chia sẻ về quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.</p> <p>HS thực hiện nhiệm vụ: suy ngẫm để chia sẻ về quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp của em.</p> <p>GV đưa ra một số gợi ý:</p> <p>KẾ HOẠCH RÈN LUYỆN BẢN THÂN</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghề quan tâm: Giáo viên - Yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề: <ul style="list-style-type: none"> + Kỹ năng giao tiếp. + Kỹ năng xử lý tình huống. + Kỹ năng tạo dựng không khí lớp học. + Cẩn trọng, công bằng + Có trách nhiệm. - Phẩm chất, năng lực đã có: <ul style="list-style-type: none"> + Kỹ năng giao tiếp, xử lý tình huống. + Nắm vững kiến thức môn học giảng dạy. (lựa chọn nhóm môn học theo chuyên ngành giảng dạy, tích cực đọc, tìm tòi và giải đề). + Kỹ năng giao tiếp (chủ động tham gia các hoạt động, giao lưu kết bạn với nhiều người, tâm thế cởi mở trước mọi người). + Xử lý tình huống. (bình tĩnh trước tình huống xảy ra, giữ cái đầu lạnh,...) + Có trách nhiệm (Đúng hạn, tập trung hoàn thiện công việc từ những điều nhỏ nhất) + Công bằng (Không phân biệt đối xử, công bằng, công tâm đúng sai ngay cả

trong cuộc sông).

HS làm việc cá nhân

Báo cáo thảo luận: GV mời một số bạn chia sẻ, nhận xét

2. Tự đánh giá thuận lợi, khó khăn trong quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp

GV yêu cầu HS dựa vào gợi ý về nội dung đánh giá trong SGK để tự đánh giá khó khăn, thuận lợi.

GV mời HS chia sẻ với nhóm, lớp và rút ra bài học cho bản thân

- Chưa xác định được năng lực bản thân
- Chưa chọn được nghề mà mình yêu thích
- Chưa nắm rõ hình thức đào tạo của ngành nghề của mình chọn

Hoạt động 4: Đề xuất giải pháp học tập, rèn luyện theo nhóm nghề/ngành lựa chọn

a) Mục tiêu: HS đề xuất được giải pháp học tập, rèn luyện theo nhóm nghề/ngành lựa chọn của bản thân.

b) Sản phẩm: Các giải pháp học tập, rèn luyện theo từng nhóm nghề/ngành lựa chọn của từng HS

c) Nội dung – Tổ chức thực hiện

GV yêu cầu HS tìm những bạn có nhóm nghề/ ngành lựa chọn giống mình, lập thành nhóm, thảo luận để đưa ra giải pháp học tập, rèn luyện theo nhóm nghề/ ngành lựa chọn.

- Gv lưu ý HS đề xuất giải pháp học tập của HS theo hướng:

+ Phát huy những phẩm chất, năng lực phù hợp và thay đổi, cải thiện những phẩm chất năng lực chưa phù hợp với bản thân và nhóm nghề/ ngành lựa chọn.

+ Khai thác và phát huy những thuận lợi đã có và khắc phục, vượt qua những khó khăn trong thiết lập kế hoạch học tập, rèn luyện.

GV đưa ra gợi ý:

Nhóm ngành/ngành dự định	Các môn học liên quan	Mục tiêu học tập rèn luyện	Biện pháp học tập, rèn luyện
Giáo viên môn Ngữ Văn	Toán	Hoàn thành tốt chương trình môn học	Luyện tập làm nhiều dạng bài
	Ngữ văn	Rèn luyện tốt, hoàn thành xuất sắc chương	- Đọc sách, báo, các tài liệu liên quan đến môn

		trình môn học	học. - Luyện tập viết văn với nhiều dạng đề khác nhau. - Trao đổi với các bạn những dạng bài tập nâng cao. - Tập trung trong giờ học. - Áp dụng các phương pháp học tập phù hợp.
	Ngoại ngữ	Hoàn thành tốt chương trình môn học	- Học thuộc, ghi nhớ các từ mới. - Luyện nghe trên các chương trình youtube, tivi. - Luyện nói bằng cách trò chuyện với các bạn.
	Nhóm môn Khoa học xã hội (Lịch sử, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật)	Hoàn thành tốt chương trình môn học	- Tập trung trong giờ học. - Đọc thêm các tài liệu môn học.

- GV mời một số HS chia sẻ giải pháp học tập của nhóm.

- GV nhận xét, kết luận:

Giải pháp học tập, rèn luyện theo nhóm nghề, nghề lựa chọn cần căn cứ vào việc xác định những điểm yếu, thuận lợi, khó khăn khi thực hiện kế hoạch học tập theo nhóm nghề/ngành lựa chọn. Việc đề xuất giải pháp giúp chúng ta chủ động và đạt kết quả tốt hơn trong việc lựa chọn nhóm nghề/ngành lựa chọn.

HOẠT ĐỘNG: VẬN DỤNG

Hoạt động 5: Thực hiện giải pháp học tập, rèn luyện theo nhóm nghề/ngành lựa chọn.

a. Mục tiêu: Áp dụng những kỹ năng về việc phân tích tình huống để lựa chọn ngành nghề phù hợp với bản thân.

c. Sản phẩm: Kết quả thực hiện các giải pháp học tập, rèn luyện theo nhóm nghề/ngành lựa chọn đã đề ra của học sinh trong thực tiễn

d. Nội dung - Tổ chức thực hiện:

Giáo viên yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà thực hiện những việc sau:

1. Tìm hiểu phẩm chất, năng lực cần có của người lao động và yêu cầu của nhà tuyển dụng: Gặp gỡ những người làm nhiệm vụ tuyển dụng lao động hoặc tìm đọc trên các báo (báo Đầu tư, báo Lao động)... tra cứu trên internet để tìm hiểu năng lực, phẩm

chất cần có của người lao động làm nghề mà em quan tâm. Phân tích phẩm chất, năng lực đó đối chiếu với bản thân để xác định những phẩm chất, năng lực cần rèn luyện cho phù hợp với yêu cầu tuyển dụng của người em quan tâm.

2. Rèn luyện bản thân theo yêu cầu của nghề em quan tâm.

TỔNG KẾT

- Giáo viên yêu cầu học sinh trình bày những điều thu nhận được và cảm nhận mong muốn của bản thân sau khi tham gia tìm hiểu các hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ ở địa phương.

- Giáo viên kết luận hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ là những hoạt động cơ bản, cần thiết và mang lại nhiều lợi ích cho xã hội cũng như đời sống của người dân địa phương. Nhờ các hoạt động này các nhu cầu thiết yếu về vật chất và tinh thần của người dân địa phương được đáp ứng, cuộc sống của người dân ngày càng lo đủ hơn tiện nghi hơn. Không những thế, các hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ còn tạo việc làm, tạo điều kiện để mỗi người thể hiện khả năng, đam mê của bản thân trong công việc và đem lại thu nhập cho người dân địa phương. Mỗi nhóm nghề thuộc hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đều có những đặc điểm, công việc đặc trưng và yêu cầu của nghề đối với người lao động. Hiểu về nghề là cơ sở rất quan trọng để mỗi chúng ta đưa ra quyết định lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai. Thầy, cô tin rằng, trong lớp chúng ta sẽ có nhiều em lựa chọn con đường đến bên lề của địa phương để góp phần làm cho quê hương chúng ta ngày càng giàu, đẹp.

- Giáo viên nhận xét tinh thần thái độ tham gia các hoạt động của học sinh, động viên khen ngợi những học sinh tích cực có nhiều đóng góp cho kết quả hoạt động của nhóm, lớp.

SINH HOẠT LỚP

TUẦN 1

1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

2. Sinh hoạt theo chủ đề: Chia sẻ về việc đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân với từng nhóm nghề

a) Mục tiêu:

HS chia sẻ được việc đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân với từng nhóm nghề.

b) Sản phẩm:

Kết quả chia sẻ của HS

c) Nội dung – Tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức cho HS chia sẻ việc đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân với từng nhóm nghề

- GV hướng dẫn thêm cách thức để HS có thêm đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân với từng nhóm nghề.

- GV nhận xét và khen những bạn tích cực tham gia chia sẻ và lắng nghe tích cực.

TUẦN 2

1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

2. Sinh hoạt theo chủ đề: Chia sẻ kết quả sự phù hợp của bản thân về phẩm chất, năng lực đối với nhóm nghề/nghề lựa chọn.

a) Mục tiêu

HS chia sẻ về sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề/nghề lựa chọn

b) Sản phẩm

Kết quả chia sẻ của HS về sự phù hợp của bản thân về phẩm chất, năng lực đối với nhóm nghề/ nghề lựa chọn

c) Nội dung – tổ chức thực hiện

- GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm nhận của bản thân và những điều đã học hỏi được qua trò chơi hái hoa dân chủ về tìm hiểu yêu cầu phẩm chất, năng lực của nhóm nghề.

- Tổ chức cho HS chia sẻ sự phù hợp của bản thân về phẩm chất, năng lực đối với nhóm nghề/nghề lựa chọn.

- GV nhận xét và kết luận

TUẦN 3

1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

2. Sinh hoạt theo chủ đề: chia sẻ kết quả đánh giá những thuận lợi , khó khăn trong quá trình xây dựng và thực hiện kết hoạch rèn luyện bản thân theo nhóm nghề lựa chọn

a) Mục tiêu

HS chia sẻ kết quả đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong quá trình xây dựng và thực hiện kết hoạch rèn luyện bản thân theo nhóm nghề lựa chọn

b) Sản phẩm

Kết quả chia sẻ của HS về những thuận lợi, khó khăn trong quá trình xây dựng và thực hiện kết hoạch rèn luyện bản thân theo nhóm nghề lựa chọn.

c) Nội dung – tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu HS chia sẻ những thuận lợi, khó khăn trong quá trình xây dựng và thực hiện kết hoạch rèn luyện bản thân theo nhóm nghề lựa chọn.

- HS cả lớp lắng nghe, chia sẻ cùng bạn.

- GV tư vấn, định hướng giúp đỡ HS tháo gỡ khó khăn trong quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn.

TUẦN 4

1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

2. Sinh hoạt theo chủ đề: Chia sẻ kết quả thực hiện giải pháp học tập, rèn luyện theo nhóm nghề/nghề lựa chọn.

a) Mục tiêu

HS chia sẻ được thực hiện giải pháp học tập, rèn luyện theo nhóm nghề/nghề lựa chọn.

b) Sản phẩm

Kết quả chia sẻ của HS về kết quả thực hiện giải pháp học tập, rèn luyện theo nhóm nghề/nghề lựa chọn.

c) nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV tổ chức cho HS chia sẻ (theo nhóm hoặc chung toàn lớp) những kết quả thực hiện giải pháp học tập, rèn luyện theo nhóm nghề/nghề lựa chọn.

- GV và cả lớp nhận xét những kết quả đạt được của những HS tham gia chia sẻ: Kết quả đạt ở mức độ nào? (Tốt, trung bình, yếu); thực hiện kế hoạch có thường xuyên hay không?
- GV khuyến khích HS rút ra bài học, kinh nghiệm khi thực hiện giải pháp học tập, rèn luyện theo nhóm nghề/ngành lựa chọn.
- GV nhận xét và khen những bạn tích cực tham gia chia sẻ và lắng nghe tích cực.

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ

1. Cá nhân tự đánh giá

GV yêu cầu HS căn cứ vào kết quả thực hiện các hoạt động trong chủ đề để đánh giá theo các tiêu chí sau:

Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
1. Chỉ ra được điểm mạnh, điểm yếu về phẩm chất, năng lực của bản thân đối với nhóm nghề/ngành lựa chọn.		
2. Xác định được những thuận lợi, khó khăn khi xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo nhóm nghề/ngành lựa chọn.		
3. Đề xuất được các giải pháp học tập và rèn luyện theo định hướng nghề.		

Lưu ý

- Đạt: Đạt được ít nhất 2 trong số 3 tiêu chí
 - chưa đạt: chỉ đạt được 1 tiêu chí
2. Đánh giá theo nhóm/tổ
2. Đánh giá chung của GV:

CHỦ ĐỀ 10: XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HỌC TẬP THEO ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP (9 TIẾT)

Mục tiêu chủ đề:

- Học sinh đánh giá được sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định chọn.
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.

- Lựa chọn và rèn luyện phù hợp về phẩm chất và năng lực cần thiết cho nhóm nghề định chọn.
- Rèn luyện năng lực định hướng nghề nghiệp, tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, lập và thực hiện kế hoạch; phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm

A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TUẦN 1: DIỄN ĐÀN “XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HỌC TẬP THEO ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP”

I. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Hiểu được ý nghĩa của việc chọn đúng nghề cho tương lai là bước quan trọng quyết định sự nghiệp của bản thân;
- Trang bị cho bản thân những kiến thức, kỹ năng, kế hoạch chuẩn bị nghề phù hợp với năng lực và sở trường mình yêu thích;
- Rèn kỹ năng tư duy, tự học, mạnh dạn, tự tin, thiết kế tổ chức hoạt động; bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

II. Chuẩn bị

1. BT Đoàn trường, BGH, GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình tổ chức diễn đàn “**XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HỌC TẬP THEO ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP**”
- Trang trí phòng diễn đàn, bục nơi đứng cho người diễn thuyết
- phân công các lớp chuẩn bị tham luận xoay quanh chủ đề
- Phân công lớp trực ban chuẩn bị tiết mục văn nghệ về gia đình xen kẽ trong buổi tọa đàm
- Chuẩn bị phương tiện âm li, loa đài

2. Với hs

- HS chuẩn bị tham luận theo sự phân công.
- HS chuẩn bị ý kiến tham gia diễn đàn
- HS chuẩn bị tiết mục văn nghệ tham gia diễn đàn

III. Tiến trình tổ chức các hoạt động

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

- Chào cờ, nhận xét thi đua
- GV trực tuần/BT Đoàn/ đại diện BGH bổ sung nhận xét.
- BT Đoàn/ đại diện BGH phổ biến công việc tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

Hoạt động: Diễn đàn “XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HỌC TẬP THEO ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP”

a.Mục tiêu

- HS trình bày và chia sẻ được quan điểm, suy nghĩ về việc xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện.

- NDCT giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của diễn đàn
- NDCT yêu cầu lần lượt đại diện lớp lên tham gia tham luận về nội dung được phân công
- Yêu cầu những HS khác lắng nghe và phát biểu ý kiến về chủ đề của diễn đàn hoặc đặt câu hỏi cho tác giả tham luận.
- Tổ chức cho HS tìm hiểu về nghề phù hợp với tính cách cá nhân dưới hình thức trực tuyến qua link sau:

Trắc nghiệm nghề phù hợp

<https://huongnghiepviet.com/trac-nghiem-huong-nghiep/lam-trac-nghiem-hn-jh>

- NDCT giới thiệu lần lượt các tiết mục văn nghệ biểu diễn xen lẫn các ý kiến tham luận, các ý kiến phát biểu để không khí diễn đàn sôi nổi, hấp dẫn
- Bí thư đoàn trường chốt lại những điểm quan trọng trong các tham luận và ý kiến trao đổi



Bí quyết chọn nghề

- * **Đánh giá:** Hs các lớp chia sẻ thu hoạch và cảm xúc về diễn đàn
- * **Hoạt động tiếp nối:** HS tìm hiểu thông tin về nghề mình yêu thích. Nhờ sự tư vấn của thầy cô...

TUẦN 2: GIAO LƯU VỚI CỰU HỌC SINH THÀNH ĐẠT CỦA NHÀ TRƯỜNG

I. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Tự hào về truyền thống của trường. Hiểu vì sao các anh chị thành đạt.
- Học hỏi được kinh nghiệm chọn nghề của các khách mời và kinh nghiệm khách mời chia sẻ về con đường thành công trong nghề nghiệp.
- Có ý thức cầu tiến, mạnh dạn tự tin, phấn đấu cho nghề nghiệp.
- Hình thành và phát triển năng lực xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và đánh giá; phẩm chất trách nhiệm.

II. Chuẩn bị

1. BT Đoàn trường, BGH, GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình cho buổi tọa đàm
- Mời khách là những tấm gương thành công để hs giao lưu. Công bố danh sách khách mời đến các lớp.

- Chuẩn bị một số câu hỏi dành cho khách mời
- Bí thư Đoàn trường chuẩn bị kịch bản và dẫn chương trình tọa đàm với khách mời, đồng thời khích lệ HS khác giao lưu
- Trang trí phòng diễn đàn, bàn ghế ngồi cho khách trên sân khấu
- HS các lớp chuẩn bị ý kiến về vấn đề nêu trên để tham gia giao lưu với khách mời
- Phân công lớp có chuẩn bị các tiết mục văn nghệ
- Chuẩn bị phương tiện: Âm li, loa đài, micro, đàn đệm hát cho các tiết mục văn nghệ
- Chuẩn bị hoa hoặc quà lưu niệm cho khách mời

2. Với hs

- Lớp trực tuần lập kế hoạch tổ chức hoạt động chào cờ và buổi tọa đàm, giao lưu.
- Chuẩn bị câu hỏi/ý kiến tham gia tọa đàm
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ

III. Tiến trình tổ chức các hoạt động

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

- Chào cờ, nhận xét thi đua
- GV trực tuần/BT Đoàn/ đại diện BGH bổ sung nhận xét.
- BT Đoàn/ đại diện BGH phổ biến công việc tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

- **Hoạt động: Giao lưu với những tấm gương thành công về việc xây dựng và thực hiện kế hoạch theo định hướng nghề nghiệp**

a. Mục tiêu

HS học hỏi được kinh nghiệm chọn nghề của các khách mời và kinh nghiệm khách mời chia sẻ về con đường thành công trong nghề nghiệp.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện.

- NDCT/ đại diện lớp trực tuần lần lượt giới thiệu các khách mời lên sân khấu và giới thiệu Bí thư Đoàn trường chủ trì buổi tọa đàm
- Bí thư đoàn trường đặt câu hỏi cho khách mời và nêu vấn đề để tọa đàm theo nội dung đã chuẩn bị
- Yêu cầu toàn bộ HS của trường lắng nghe nội dung trao đổi của các khách mời, đưa ra quan điểm, ý kiến bản thân hoặc những ứng xử đáng học tập mà em biết
- NDCT giới thiệu xen kẽ các tiết mục văn nghệ để thay đổi không khí của buổi tọa đàm
- Sau khi khách mời và HS hết ý kiến trao đổi, Bí thư Đoàn trường chốt một số nội dung
- NDCT mời đại diện nhà trường lên cảm ơn, tặng hoa, quà lưu niệm cho các khách mời
- NDCT cảm ơn các thầy cô và các bạn trong trường đã tích cực

* **Đánh giá:** Mỗi hs chia sẻ cảm nhận qua buổi giao lưu

*** Hoạt động tiếp nối:** HS tiếp tục chia sẻ kinh nghiệm chọn nghề, câu chuyện thành công của khách mời cho gia đình mình và vận dụng những kinh nghiệm đó vào chọn nghề và con đường thành công trong nghề nghiệp của bản thân.

TUẦN 3: GIAO LƯU VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG GIỎI, CHỦ DOANH NGHIỆP THÀNH ĐẠT

I. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Hiểu thêm về định hướng nghề nghiệp.
- Học hỏi được kinh nghiệm làm thế nào để trở thành người lao động giỏi, có thái độ tôn trọng người lao động
- Có ý thức cầu tiến, mạnh dạn tự tin, phấn đấu cho nghề nghiệp.
- Hình thành và phát triển năng lực xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và đánh giá; phẩm chất trách nhiệm.

II. Chuẩn bị

1. BT Đoàn trường, BGH, GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình cho buổi tọa đàm
- Mời khách là những gương điển hình của người lao động giỏi được xã hội và địa phương tôn vinh để hs giao lưu. Công bố danh sách khách mời đến các lớp.
- Chuẩn bị một số câu hỏi dành cho khách mời
- Bí thư Đoàn trường chuẩn bị kịch bản và dẫn chương trình tọa đàm với khách mời, đồng thời khích lệ HS khác giao lưu
- Trang trí phòng diễn đàn, bàn ghế ngồi cho khách trên sân khấu
- HS các lớp chuẩn bị ý kiến về vấn đề nêu trên để tham gia giao lưu với khách mời
- Phân công lớp có chuẩn bị các tiết mục văn nghệ
- Chuẩn bị phương tiện: Âm li, loa đài, micro, đàn đệm hát cho các tiết mục văn nghệ
- Chuẩn bị hoa hoặc quà lưu niệm cho khách mời

2. Với hs

- Lớp trực tuần lập kế hoạch tổ chức hoạt động chào cờ và buổi tọa đàm, giao lưu.
- Chuẩn bị câu hỏi/ý kiến tham gia tọa đàm
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ

III. Tiến trình tổ chức các hoạt động

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

- Chào cờ, nhận xét thi đua
- GV trực tuần/BT Đoàn/ đại diện BGH bổ sung nhận xét.
- BT Đoàn/ đại diện BGH phổ biến công việc tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

- Hoạt động: GIAO LƯU VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG GIỎI, CHỦ DOANH NGHIỆP THÀNH ĐẠT

a. Mục tiêu

HS học hỏi được kinh nghiệm làm việc của các khách mời và sản phẩm của họ.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện.

- NDCT/ đại diện lớp trực tuần lần lượt giới thiệu các khách mời lên sân khấu và giới thiệu Bí thư Đoàn trường chủ trì buổi tọa đàm

- Bí thư đoàn trường đặt câu hỏi cho khách mời và nêu vấn đề để tọa đàm theo nội dung đã chuẩn bị

- Yêu cầu toàn bộ HS của trường lắng nghe nội dung trao đổi của các khách mời, đưa ra quan điểm, ý kiến bản thân hoặc những ứng xử đáng học tập mà em biết

NDCT giới thiệu xen kẽ các tiết mục văn nghệ để thay đổi không khí của buổi tọa đàm

- Sau khi khách mời và HS hết ý kiến trao đổi, Bí thư Đoàn trường chốt một số nội dung

- NDCT mời đại diện nhà trường lên cảm ơn, tặng hoa, quà lưu niệm cho các khách mời

- NDCT cảm ơn các thầy cô và các bạn trong trường đã tích cực

* **Đánh giá:** Mỗi hs chia sẻ cảm nhận qua buổi giao lưu

* **Hoạt động tiếp nối:** HS tiếp tục chia sẻ kinh nghiệm chọn nghề, câu chuyện thành công của khách mời cho gia đình mình và vận dụng những kinh nghiệm đó vào chọn nghề và con đường thành công trong nghề nghiệp của bản thân.

B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

I. Mục tiêu

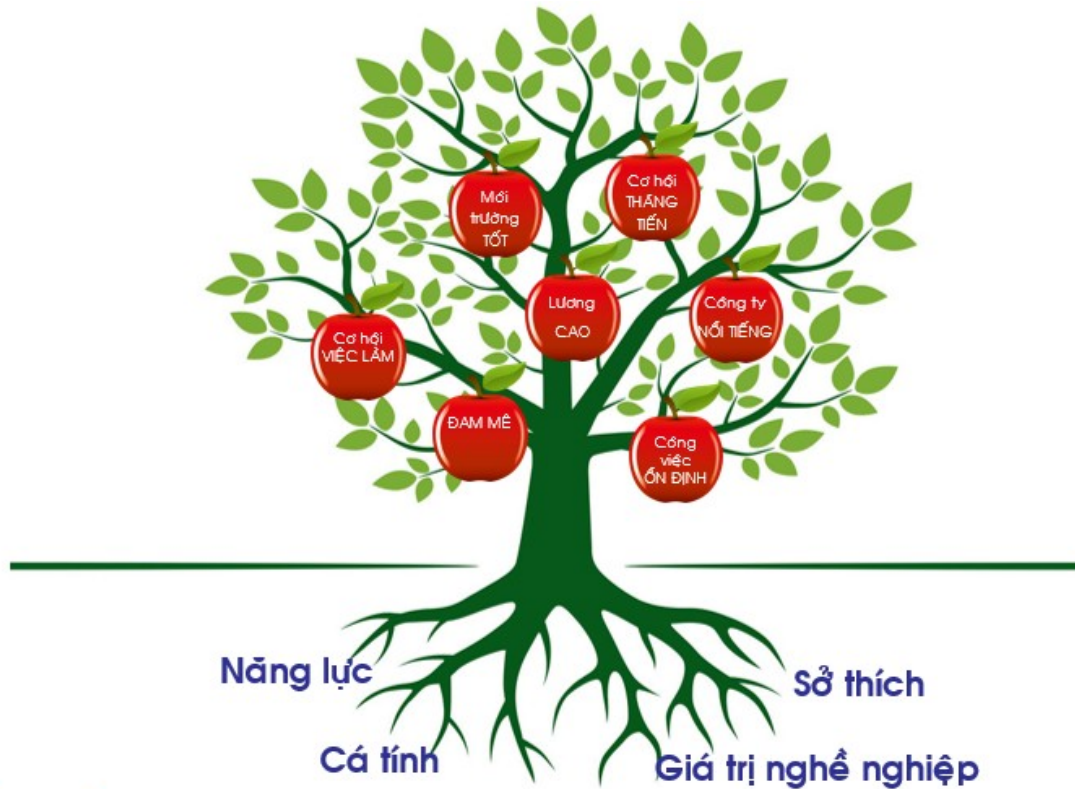
Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Đánh giá được sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp
- Lựa chọn được cách rèn luyện phù hợp về phẩm chất và năng lực cần thiết cho nhóm nghề định lựa chọn;
- Rèn luyện khả năng định hướng nghề nghiệp, tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, lập và thực hiện kế hoạch; phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- SGK, SGV, Giáo án.
 - Máy tính, máy chiếu.
 - Giấy để thực hiện cho nhóm lập kế hoạch trong hoạt động 10.
- Video bài hát, trò chơi đơn giản phù hợp nội dung chủ đề.
- Hình chiếu: mô hình lí thuyết “ Cây nghề nghiệp”



2. Đối với học sinh

- SGK, SBT.
- Giấy A4, bút (sử dụng cho các hoạt động ở phần Rèn luyện).
- Bút dạ, giấy khổ A1, A2 (sử dụng cho các hoạt động thảo luận nhóm).
- Suy nghĩ, các biện pháp, nội dung cần tuyên truyền... xung quanh vấn đề bài học

III. TIỀN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

1. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế thoải mái, hứng thú, từng bước bước vào nội dung hoạt động.
2. **Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và bày tỏ quan điểm cá nhân.
4. **Tổ chức thực hiện:**

GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Đoán ý đồng đội- Đoán nghề”

- * Mục đích: rèn luyện trí nhớ, khéo léo
- * Số lượng: 30 người trở lên, chia nhiều nhóm
- * Địa điểm: trong phòng, ngoài sân
- * Thời gian: 5 -> 7 phút

Cách chơi: Quản trò chia người chơi ra thành 3 nhóm và mỗi nhóm cử 1 nhóm trưởng. Quản trò sẽ cho bốc thăm nghề nghiệp và nhóm trưởng có 2 phút để diễn tả hành động về nghề nghiệp đó với nhóm sau đó nhóm trả lời xem là nghề gì. Quản trò phải diễn tả 1 hành động ít nhất 3 lần, nhóm nào trả lời đúng trước thì được thêm 1 điểm.

KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1: Tìm hiểu về yêu cầu của việc chọn nghề phù hợp.

Mục tiêu: HS nêu được yêu cầu và lợi ích của việc chọn nghề phù hợp.

Nội dung: GV đặt câu hỏi, hs lắng nghe và trả lời

1. **Sản phẩm học tập:** HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.
2. **Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Yêu cầu của việc chọn nghề phù hợp.</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia HS thành 3 nhóm - Nhóm 1: Vì sao cần chọn nghề phù hợp với sở thích của bản thân? - Nhóm 2: Vì sao cần chọn nghề phù hợp với năng lực của bản thân? - Nhóm 3: Vì sao cần chọn nghề phù hợp với nhu cầu của xã hội? <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận liệt kê và chọn lựa hoàn thiện <p>Kĩ thuật làm việc nhóm: Khăn trải bàn</p>  <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời đại diện HS, đại diện các nhóm trình bày. 	<p>Hoạt động 1: Yêu cầu của việc chọn nghề phù hợp.</p> <p>Nghề phù hợp là nghề đáp ứng được các tiêu chí:</p> <p>1. Phù hợp đam mê và sở thích của bản thân</p> <p>Định hướng một công việc để theo mình làm việc nhiều năm trong cuộc đời, vì thế nếu không có đam mê thì bạn dễ dàng từ bỏ khi gặp những trở ngại, khó khăn.</p> <p>Thay vào đó, nếu có đam mê lớn với ngành nghề, thì bạn sẽ nghiêm túc với công việc, luôn học hỏi để nâng cao khả năng của bản thân.</p> <p>Có yêu thích, bạn sẽ có những ý tưởng mới, luôn luôn sáng tạo mình để đạt được hiệu suất cao nhất trong công việc.</p> <p>Vì vậy, hãy lắng nghe và khám phá bản thân của mình để biết được thực sự đam mê công việc như thế nào 2.</p> <p>2. Phù hợp năng lực bản thân</p> <p>Khi lựa chọn nghề nghiệp bạn cần tìm ra mình có năng lực như thế nào, có phù hợp với ngành nghề đó hay không. Tuyệt đối không chọn nghề bởi sự tác động của người khác. Có đủ đam mê và năng lực sẽ giúp bạn làm tốt và phát triển trong công việc.</p> <p>3. Đáp ứng nhu cầu của xã hội</p> <p>Một số ngành nghề cần rất nhiều nguồn nhân lực, cũng có những ngành hiện đang thừa lao động nên mức độ cạnh tranh rất cao.</p> <p>Vì vậy, trước khi lựa chọn nghề nghiệp bạn nên tìm hiểu thị trường và xem xét nhu cầu xã hội để có quyết định tốt nhất.</p>

<p>- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>Chốt ý về:</p> <p>- Yêu cầu của chọn nghề phù hợp với bản thân.</p> <p>- Lợi ích của chọn nghề phù hợp với bản thân.</p> <p>- Cách thức chọn nghề phù hợp với bản thân.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.</p>	<p>Các yếu tố khác:</p> <p>Sức khỏe</p> <p>Gia đình</p> <p>Ngoại hình</p>
---	--

Hoạt động 2 : Lựa chọn nghề nghiệp

1.Mục tiêu: HS đưa ra được những lí giải về việc chọn lựa nghề nghiệp phù hợp với bản thân

2.Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.

- GV yêu cầu HS chia sẻ về: việc chọn lựa nghề nghiệp phù hợp với bản thân

3.Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.

4.Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV yêu cầu học sinh đọc các tình huống trong SGK và thảo luận theo nhóm để lựa chọn lựa nghề nghiệp phù hợp với bản thân</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- Học sinh đọc tình huống và thảo luận</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <p>- HS các nhóm đại diện trình bày</p> <p>Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.</p>	<p>Thảo luận các tình huống theo SGK và có kiến giải hợp lí</p> <div> <p>THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC/CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP</p> <p>Nhóm nghề/nghề lựa chọn:.....</p> <p>Thông tin cơ bản:.....</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên cơ sở giáo dục đại học/cơ sở giáo dục nghề nghiệp:..... Địa chỉ liên hệ:..... - Tên các ngành đào tạo (gắn với bằng cấp, chứng chỉ, thời gian đào tạo):..... - Mục tiêu đào tạo (chuẩn đầu ra):..... - Hình thức tuyển sinh:..... - Yêu cầu về hồ sơ tuyển sinh:..... - Kinh phí học tập, chế độ của cơ sở giáo dục đại học/cơ sở giáo dục nghề nghiệp về học bổng, hỗ trợ người học trong quá trình đào tạo:..... - Đội ngũ cán bộ giảng dạy và cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục đại học/cơ sở giáo dục nghề nghiệp:..... - Cơ hội việc làm và cơ hội hợp tác quốc tế (nếu học sinh có nhu cầu):..... </div>

--	--

Hoạt động 3 : Đánh giá sự phù hợp của bản thân với nghề/ nhóm nghề lựa chọn

1.Mục tiêu: HS đánh giá được sự phù hợp của bản thân với nghề/ nhóm nghề lựa chọn

2.Nội dung: GV nêu vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi theo mẫu

3.Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.

4.Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM											
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.</p> <p>- Cho học sinh nêu những nghề/nhóm nghề định lựa chọn theo thứ tự ưu tiên từ 1 đến 3,4,5...</p> <p>- Yêu cầu HS đối chiếu và đánh giá sự phù hợp của bản thân với nghề/nhóm nghề định lựa chọn đó về sở thích, tính cách, năng lực...</p> <p>Có thể quay trở lại làm bài trắc nghiệm online theo link đã đề cập ở buổi chào cờ đầu tuần.</p> <p>https://huongnghiepviet.com/trac-nghiem-huong-nghiep/lam-trac-nghiem-hn-jh</p>	<table><tr><th rowspan="2">Yêu cầu của nghề/ nhóm nghề định lựa chọn</th><th colspan="2">Đánh giá</th></tr><tr><th>Phù hợp</th><th>Chưa phù hợp</th></tr><tr><td>Nghề/ nhóm nghề em muốn chọn nhất:... Ví dụ: Nghề Kinh doanh - Có khả năng giao tiếp tốt - Kiên trì - Có kĩ năng sống hài hoà - Có khả năng thích ứng - Luôn tinh táo</td><td></td><td></td></tr><tr><td>Nghề/ nhóm nghề em muốn chọn thứ hai:...</td><td></td><td></td></tr></table>	Yêu cầu của nghề/ nhóm nghề định lựa chọn	Đánh giá		Phù hợp	Chưa phù hợp	Nghề/ nhóm nghề em muốn chọn nhất:... Ví dụ: Nghề Kinh doanh - Có khả năng giao tiếp tốt - Kiên trì - Có kĩ năng sống hài hoà - Có khả năng thích ứng - Luôn tinh táo			Nghề/ nhóm nghề em muốn chọn thứ hai:...		
Yêu cầu của nghề/ nhóm nghề định lựa chọn	Đánh giá											
	Phù hợp	Chưa phù hợp										
Nghề/ nhóm nghề em muốn chọn nhất:... Ví dụ: Nghề Kinh doanh - Có khả năng giao tiếp tốt - Kiên trì - Có kĩ năng sống hài hoà - Có khả năng thích ứng - Luôn tinh táo												
Nghề/ nhóm nghề em muốn chọn thứ hai:...												
<p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>Cá nhân HS làm việc lập kế hoạch cho mình</p>												
<p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.</p> <p>GV gọi ngẫu nhiên HS trả lời</p>												
<p>Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p>												

GV đánh giá, nhận xét, bổ sung	
--------------------------------	--

Hoạt động 4 : Xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp

1.Mục tiêu: HS đề xuất được một số biện pháp để rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp

- Lập và thực hiện được kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp

2.Nội dung: GV yêu cầu HS đề xuất một số biện pháp để rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp

3.Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.

4.Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM																					
<p>Bước 1:GV giao nhiệm vụ</p> <p>-GV giới thiệu mẫu kế hoạch rèn luyện bản thân và nêu ví dụ minh họa</p> <table><tr><th>Những đặc điểm chưa phù hợp cần rèn luyện</th><th>Biện pháp rèn luyện</th><th>Kết quả mong đợi</th></tr><tr><td>Ví dụ: 1. Thiếu tính kiên trì</td><td>Ví dụ: – Xác định rõ mục tiêu học tập, công việc của bản thân và quyết tâm thực hiện mục tiêu đến cùng. Nếu thất bại sẽ thực hiện lại, không nản chí. – Chủ động nhận và thực hiện những công việc đòi hỏi tính kiên trì. – Khi đã làm việc gì thì phải cố gắng hết mình và có niềm tin mạnh mẽ sẽ làm được. – Học cách sống tự lực, vượt khó, không ỷ lại vào người khác. – Học hỏi những người có tính kiên trì. – Không nóng vội, luôn bình tĩnh trước mọi thử thách. ...</td><td>Rèn luyện được tính kiên trì trong học tập và công việc.</td></tr><tr><td>2. ...</td><td>...</td><td>...</td></tr></table> <p>- GV yêu cầu HS lập mẫu kế hoạch cá nhân</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>HS làm việc cá nhân</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.</p> <p>- GV trao đổi kết quả theo cặp</p> <p>- GV gọi học sinh trình bày kế hoạch</p> <p>- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung</p> <p>Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p>	Những đặc điểm chưa phù hợp cần rèn luyện	Biện pháp rèn luyện	Kết quả mong đợi	Ví dụ: 1. Thiếu tính kiên trì	Ví dụ: – Xác định rõ mục tiêu học tập, công việc của bản thân và quyết tâm thực hiện mục tiêu đến cùng. Nếu thất bại sẽ thực hiện lại, không nản chí. – Chủ động nhận và thực hiện những công việc đòi hỏi tính kiên trì. – Khi đã làm việc gì thì phải cố gắng hết mình và có niềm tin mạnh mẽ sẽ làm được. – Học cách sống tự lực, vượt khó, không ỷ lại vào người khác. – Học hỏi những người có tính kiên trì. – Không nóng vội, luôn bình tĩnh trước mọi thử thách. ...	Rèn luyện được tính kiên trì trong học tập và công việc.	2. ...	...	...	<p>Kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp</p> <table><tr><th>Những đặc điểm chưa phù hợp cần rèn luyện</th><th>Biện pháp rèn luyện</th><th>Kết quả mong đợi</th><th>Ghi chú</th></tr><tr><td>1.</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>2.</td><td></td><td></td><td></td></tr></table>	Những đặc điểm chưa phù hợp cần rèn luyện	Biện pháp rèn luyện	Kết quả mong đợi	Ghi chú	1.				2.			
Những đặc điểm chưa phù hợp cần rèn luyện	Biện pháp rèn luyện	Kết quả mong đợi																				
Ví dụ: 1. Thiếu tính kiên trì	Ví dụ: – Xác định rõ mục tiêu học tập, công việc của bản thân và quyết tâm thực hiện mục tiêu đến cùng. Nếu thất bại sẽ thực hiện lại, không nản chí. – Chủ động nhận và thực hiện những công việc đòi hỏi tính kiên trì. – Khi đã làm việc gì thì phải cố gắng hết mình và có niềm tin mạnh mẽ sẽ làm được. – Học cách sống tự lực, vượt khó, không ỷ lại vào người khác. – Học hỏi những người có tính kiên trì. – Không nóng vội, luôn bình tĩnh trước mọi thử thách. ...	Rèn luyện được tính kiên trì trong học tập và công việc.																				
2. ...	...	...																				
Những đặc điểm chưa phù hợp cần rèn luyện	Biện pháp rèn luyện	Kết quả mong đợi	Ghi chú																			
1.																						
2.																						

GV đánh giá, nhận xét, bổ sung, sửa chữa

Hoạt động 5 : Rèn luyện năng lực, phẩm chất bản thân theo kế hoạch đã lập**1.Mục tiêu:** HS tự giác rèn luyện để có được năng lực phẩm chất bản thân theo kế hoạch đã lập.**2.Nội dung:** GV yêu cầu và hướng dẫn HS về nhà**3.Sản phẩm học tập:** HS làm việc theo nhóm**4.Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV giao nhiệm vụ: - Những việc HS cần thực hiện để Rèn luyện năng lực, phẩm chất bản thân theo kế hoạch đã lập? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập HS thảo luận cặp đôi Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận. HS trình bày Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá, nhận xét, bổ sung, sửa chữa	- Làm thêm các công việc liên quan tới nghề nghiệp lựa chọn - Kiên trì thực hiện kế hoạch - Đánh giá việc thực hiện thường xuyên, liên tục - Ghi lại và chia sẻ những công việc đã làm được với người tin cậy...

C. SINH HOẠT LỚP**Tuần 1:****I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau**

- Lớp trưởng/Bí thư – Các tổ trưởng
- GVCN nhận xét, bổ sung...
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: Chia sẻ kế hoạch của bản thân

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được cảm nhận, những điều học hỏi được qua tìm hiểu việc chọn nghề phù hợp.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu hs chia sẻ trước lớp về:

Cảm nhận, những điều học hỏi được qua tìm hiểu việc chọn nghề phù hợp.

- HS chia sẻ.

- HS khác lắng nghe, góp ý.

Tuần 2:

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư – Các tổ trưởng

- GVCN nhận xét, bổ sung...

- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới

- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: Chia sẻ được cảm nhận và những điều học hỏi được qua tham gia Sinh hoạt dưới cờ và đánh giá sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn.

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được các hoạt động lao động của bản thân trong gia đình.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu các nhóm Chia sẻ được cảm nhận và những điều học hỏi được qua tham gia Sinh hoạt dưới cờ và đánh giá sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn.

- Gv nhận xét rút kinh nghiệm, tuyên dương các nhóm thực hiện tốt.

Tuần 3:

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư – Các tổ trưởng

- GVCN nhận xét, bổ sung...

- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới

- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: Phản hồi kết quả tìm hiểu và rèn luyện bản thân theo những phẩm chất, năng lực của nghề định lựa chọn.

Đánh giá chủ đề 10

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được các hoạt động lao động của bản thân trong gia đình.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu các nhóm Phản hồi kết quả tìm hiểu và rèn luyện bản thân theo những phẩm chất, năng lực của nghề định lựa chọn.

Đánh giá chủ đề 10

- Gv nhận xét rút kinh nghiệm, tuyên dương các nhóm thực hiện tốt.

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ**1. Cá nhân tự đánh giá****Phiếu đánh giá cuối chủ đề**

Họ và tên.....Lớp.....

Tiêu chí	Kết quả đạt được	HS tự đánh giá (Đạt/ Chưa Đạt)
Xác định được ít nhất một nhóm nghề phù hợp với bản thân	-	
Xây dựng được kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp	-	
Lựa chọn được cách rèn luyện phù hợp để đạt được năng lực phẩm chất phù hợp với nghề, nhóm nghề lựa chọn	-	
Thực hiện được cách rèn luyện phù hợp với bản thân theo định hướng nghề nghiệp	-	
Đánh giá chung của GV Đạt: Đạt ít nhất 3 trong 4 tiêu chí Chưa đạt: Chỉ đạt ít nhất 2 tiêu chí		

2. Đánh giá theo nhóm/tổ

GV HD tổ trưởng/nhóm trưởng điều hành việc đánh giá lẫn nhau dựa vào:

- Sự chuẩn bị cho hoạt động của các chủ đề.
- Thái độ khi tham gia hoạt động: tự giác, lắng nghe, tích cực...
- Trách nhiệm và hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ

3. Đánh giá chung của giáo viên

GV dựa vào quan sát, đánh giá từng cá nhân, tổ/nhóm kết hợp đánh giá gia đình (nếu có) để đưa ra nhận xét chung, biểu dương những cá nhân tự giác, tích cực và nhiều tiến bộ so với trước.